

74. Thủ tục chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với đường địa phương (Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường bộ đối với đường địa phương ở bước lập dự án)

- *Trình tự thực hiện:*

* Bước 1: Các tổ chức, cá nhân có nhu cầu xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường bộ đối với đường địa phương chuẩn bị hồ sơ theo quy định dưới đây.

* Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh, số 63 đường Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1.

- Khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải có giấy biên nhận trong đó hẹn ngày nhận kết quả.

- Trường hợp hồ sơ xin chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường bộ đối với đường địa phương chưa đầy đủ, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải hướng dẫn để người nộp bổ sung và hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định.

* Bước 3: Phòng Quản lý Giao thông - Sở Giao thông vận tải thụ lý hồ sơ chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường bộ.

- Tổ chức kiểm tra thực tế hiện trường, có lập biên bản kiểm tra (trong trường hợp cần thiết).

- Nội dung hồ sơ chưa hợp lý: soạn văn bản góp ý chỉnh sửa hồ sơ.

- Đồng ý: Soạn thảo công văn trình lãnh đạo Sở ký chấp thuận.

* Bước 4: Căn cứ ngày hẹn trên giấy biên nhận, người đại diện của tổ chức hoặc cá nhân đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh để nhận kết quả giải quyết.

Thời gian tiếp nhận và trả hồ sơ:

+ Từ thứ hai đến thứ sáu:

Sáng từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

Chiều từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00.

+ Sáng thứ bảy từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

- *Cách thức thực hiện*: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ*:

a) Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản (Đơn) đề nghị chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường bộ đối với đường địa phương của tổ chức, cá nhân có nhu cầu (**ở bước lập dự án**).

+ Thuyết minh dự án.

+ Hồ sơ thiết kế cơ sở: Các bản vẽ mặt bằng (tỷ lệ 1/200 - 1/500) mô tả, thể hiện đầy đủ hiện trạng, công trình ngầm; vị trí dự kiến lắp đặt công trình thiết yếu; mặt cắt ngang; trắc dọc; kích thước đào, kết cấu tái lập; sơ đồ hệ đấu nối hệ thống và điểm đấu nối kỹ thuật (nếu có).

b) Số lượng hồ sơ: 02 bộ

- *Thời hạn giải quyết*: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính*: Tổ chức và cá nhân

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính*:

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có.

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

d) Cơ quan phối hợp: không có

- *Kết quả thủ tục hành chính*: Văn bản chấp thuận

- *Lệ phí*: Không có

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*: Không có

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*: Không có

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

* Luật Giao thông đường bộ năm 2008, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2009;

* Nghị định số 186/2004/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2004 của Chính phủ ban hành Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

* Quyết định số 04/2006/QĐ-BGTVT ngày 09 tháng 01 năm 2006 của Bộ Giao thông vận tải về bảo đảm an toàn giao thông khi thi công các công trình trong phạm vi đất dành cho đường bộ;

* Thông tư số 13/2005/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2005 của Bộ Giao thông vận tải về hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 186/2004/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2004 của Chính phủ về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

* Quyết định số 145/2002/QĐ-UB ngày 09 tháng 12 năm 2002 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy định về đào đường và tái lập mặt đường khi xây lắp các công trình hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, có hiệu lực từ ngày 25 tháng 12 năm 2002;

* Quyết định số 47/2005/QĐ-UB ngày 24 tháng 3 năm 2005 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về sửa đổi, bổ sung Quy định về đào đường và tái lập mặt đường khi xây lắp các công trình hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, ban hành kèm theo Quyết định số 145/2002/QĐ-UB ngày 09 tháng 12 năm 2002 và Quyết định số 60/2004/QĐ-UB ngày 17 tháng 3 năm 2004 của Ủy ban nhân dân thành phố, có hiệu lực từ ngày 08 tháng 4 năm 2005;

* Công văn số 161/CĐBVN-GT ngày 13 tháng 01 năm 2006 của Cục Đường bộ Việt Nam về việc thực hiện Thông tư số 13/2005/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2005 của Bộ Giao thông vận tải về hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 186/2004/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2004 của Chính phủ về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và Quyết định số 04/2006/QĐ-BGTVT ngày 09 tháng 01 năm 2006 của Bộ Giao thông vận tải về bảo đảm an toàn giao thông khi thi công các công trình trong phạm vi đất dành cho đường bộ.

BIỂU MẪU 1
CÔNG VĂN ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP THI CÔNG

TÊN CƠ QUAN ĐƠN VỊ
CHỦ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

TP. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 200...

Về việc trình hồ sơ đề nghị cấp
phép thi công công trình ...

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải

Căn cứ ...

Căn cứ ...

Đề nghị Sở Giao thông vận tải cấp phép để thi công công trình _____ với khối lượng như sau:

STT	TÊN ĐƯỜNG	CHIỀU DÀI (m)		CHIỀU RỘNG (m)	GHI CHÚ
		LÒNG ĐƯỜNG BTNN	VỈA HÈ, HÈM		
1.					
2.					
	TỔNG CỘNG		

- Thời gian được thông báo phân luồng:

- Thời gian thi công đã được cấp phép: ____ ngày (nếu xin phép từ lần 2 trở đi).

- Thời gian thi công: _____ ngày.

- Đơn vị thi công đào đường:

- Đơn vị thi công tái lập mặt đường:

- Đơn vị giám sát tái lập mặt đường:

- Đơn vị cam kết:

+ Thi công, tái lập mặt đường theo đúng kết cấu trong hồ sơ thiết kế tái lập mặt đường hoặc kết cấu định hình được ban hành kèm theo Quyết định số 145/2002/QĐ-UB và số 47/2005/QĐ-UB của UBNDTP (nếu không có hồ sơ thiết kế tái lập riêng).

+ Chấp hành đúng và đầy đủ quy định về đào đường và tái lập mặt đường khi thi công xây lắp các công trình hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn TP Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 145/2002/QĐ-UB và số 47/2005/QĐ-UB của UBNDTP.

+ Bảo vệ nguyên trạng các hệ thống biển báo giao thông bao gồm: cọc tiêu, biển báo hiệu và vạch sơn đường

+ Cam kết tự di dời công trình ngầm và chịu mọi phí tổn để phục vụ nâng cấp, mở rộng đường trong tương lai khi có chủ trương của cấp có thẩm quyền.

Nơi nhận:

- Như trên

- ...

ĐƠN VỊ XIN PHÉP

75. Thủ tục Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với đường địa phương (Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường bộ đối với đường địa phương ở bước thiết kế kỹ thuật)

- *Trình tự thực hiện:*

* Bước 1: Các tổ chức, cá nhân có nhu cầu xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường bộ đối với đường địa phương chuẩn bị hồ sơ theo quy định dưới đây.

* Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh, số 63 đường Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1.

- Khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ của Văn phòng Sở Giao thông vận tải có giấy biên nhận trong đó hẹn ngày nhận kết quả.

- Trường hợp hồ sơ xin chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường bộ đối với đường địa phương chưa đầy đủ, Bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ của Văn phòng Sở Giao thông vận tải hướng dẫn để người nộp bổ sung và hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định.

* Bước 3: Phòng Quản lý Giao thông - Sở Giao thông vận tải thụ lý hồ sơ chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường bộ.

- Tổ chức kiểm tra thực tế hiện trường, có lập biên bản kiểm tra (trong trường hợp cần thiết).

- Nội dung hồ sơ chưa hợp lý: soạn văn bản góp ý chỉnh sửa hồ sơ.

- Đồng ý: Soạn thảo công văn trình lãnh đạo Sở ký chấp thuận.

* Bước 4: Căn cứ ngày hẹn trên giấy biên nhận, người đại diện của tổ chức hoặc cá nhân đến Bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ của Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh để nhận kết quả giải quyết.

Thời gian tiếp nhận và trả hồ sơ:

+ Từ thứ hai đến thứ sáu:

Sáng từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

Chiều từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00.

+ Sáng thứ bảy từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản (Đơn) đề nghị chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường bộ đối với đường địa phương của tổ chức, cá nhân có nhu cầu (**ở bước thiết kế kỹ thuật**).

+ Văn bản chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường bộ ở bước lập dự án của Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

+ Hồ sơ dự án được duyệt (Thuyết minh, bản vẽ).

+ Hồ sơ thiết kế kỹ thuật (Thuyết minh, bản vẽ).

+ Các phương án thi công, biện pháp và tiến độ thi công văn bản đã được thống nhất giữa chủ đầu tư, đơn vị thi công và các đơn vị liên quan khác.

b) Số lượng hồ sơ: 02 bộ

- *Thời hạn giải quyết:* 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Tổ chức và cá nhân

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:*

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: không có

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

d) Cơ quan phối hợp: Không có

- *Kết quả thủ tục hành chính:* Văn bản chấp thuận

- *Lệ phí:* Không có

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:* Không có

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:* Không có

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:*

* Luật Giao thông đường bộ năm 2008, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2009;

* Nghị định số 186/2004/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2004 của Chính phủ ban hành Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

* Quyết định số 04/2006/QĐ-BGTVT ngày 09 tháng 01 năm 2006 của Bộ Giao thông vận tải về bảo đảm an toàn giao thông khi thi công các công trình trong phạm vi đất dành cho đường bộ;

* Thông tư số 13/2005/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2005 của Bộ Giao thông vận tải về hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 186/2004/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2004 của Chính phủ về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

* Quyết định số 145/2002/QĐ-UB ngày 09 tháng 12 năm 2002 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy định về đào đường và tái lập mặt đường khi xây lắp các công trình hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, có hiệu lực từ ngày 25 tháng 12 năm 2002;

* Quyết định số 47/2005/QĐ-UB ngày 24 tháng 3 năm 2005 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về sửa đổi, bổ sung Quy định về đào đường và tái lập mặt đường khi xây lắp các công trình hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, ban hành kèm theo Quyết định số 145/2002/QĐ-UB ngày 09 tháng 12 năm 2002 và Quyết định số 60/2004/QĐ-UB ngày 17 tháng 3 năm 2004 của Ủy ban nhân dân thành phố, có hiệu lực từ ngày 08 tháng 4 năm 2005;

* Công văn số 161/CĐBVN-GT ngày 13 tháng 01 năm 2006 của Cục Đường bộ Việt Nam về việc thực hiện Thông tư số 13/2005/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2005 của Bộ Giao thông vận tải về hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 186/2004/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2004 của Chính phủ về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và Quyết định số 04/2006/QĐ-BGTVT ngày 09 tháng 01 năm 2006 của Bộ Giao thông vận tải về bảo đảm an toàn giao thông khi thi công các công trình trong phạm vi đất dành cho đường bộ.

BIỂU MẪU 1
CÔNG VĂN ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP THI CÔNG

TÊN CƠ QUAN ĐƠN VỊ
CHỦ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

TP. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 200...

Về việc trình hồ sơ đề nghị cấp
phép thi công công trình ...

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải

Căn cứ ...

Căn cứ ...

Đề nghị Sở Giao thông vận tải cấp phép để thi công công trình _____ với khối lượng như sau:

STT	TÊN ĐƯỜNG	CHIỀU DÀI (m)		CHIỀU RỘNG (m)	GHI CHÚ
		LÒNG ĐƯỜNG BTNN	VIA HÈ, HÈM		
3.					
4.					
	TỔNG CỘNG		

- Thời gian được thông báo phân luồng:

- Thời gian thi công đã được cấp phép: ____ ngày (nếu xin phép từ lần 2 trở đi).

- Thời gian thi công: _____ ngày.

- Đơn vị thi công đào đường:

- Đơn vị thi công tái lập mặt đường:

- Đơn vị giám sát tái lập mặt đường:

- Đơn vị cam kết:

+ Thi công, tái lập mặt đường theo đúng kết cấu trong hồ sơ thiết kế tái lập mặt đường hoặc kết cấu định hình được ban hành kèm theo Quyết định số 145/2002/QĐ-UB và số 47/2005/QĐ-UB của UBNDTP (nếu không có hồ sơ thiết kế tái lập riêng).

+ Chấp hành đúng và đầy đủ quy định về đào đường và tái lập mặt đường khi thi công xây lắp các công trình hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn TP Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 145/2002/QĐ-UB và số 47/2005/QĐ-UB của UBNDTP.

+ Bảo vệ nguyên trạng các hệ thống biển báo giao thông bao gồm: cọc tiêu, biển báo hiệu và vạch sơn đường

+ Cam kết tự di dời công trình ngầm và chịu mọi phí tổn để phục vụ nâng cấp, mở rộng đường trong tương lai khi có chủ trương của cấp có thẩm quyền.

Nơi nhận:

- Như trên

- ...

ĐƠN VỊ XIN PHÉP

76. Thủ tục chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức thi công của nút đường nhánh đấu nối vào Quốc lộ được Bộ Giao thông vận tải ủy quyền cho địa phương quản lý

- *Trình tự thực hiện:*

* Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị hồ sơ đầy đủ thủ tục theo quy định dưới đây.

* Bước 2: Tổ chức, cá nhân đến nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (số 63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1).

- Nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định thì sẽ cấp biên nhận hồ sơ cho người nộp.

- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn đương sự bổ sung và hoàn thiện hồ sơ.

* Bước 3: Người đại diện của tổ chức hoặc cá nhân căn cứ ngày hẹn trên giấy biên nhận đến nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

Thời gian tiếp nhận và trả hồ sơ:

+ Từ thứ hai đến thứ sáu:

Sáng từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

Chiều từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00.

+ Sáng thứ bảy từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ Hồ sơ khảo sát.

+ Hồ sơ bản vẽ.

+ Công văn thỏa thuận đấu nối đường nhánh vào Quốc lộ.

b) Số lượng hồ sơ: 02 bộ

- *Thời hạn giải quyết:* 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Tổ chức

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:*

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: không có

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

d) Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân dân quận, huyện

- *Kết quả thủ tục hành chính*: Văn bản chấp thuận

- *Lệ phí*: Không có

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*: Không có

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*: Không có

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

* Luật Giao thông đường bộ năm 2008, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2009.

* Nghị định số 186/2004/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2004 của Chính phủ ban hành Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

* Thông tư số 13/2005/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2005 của Bộ Giao thông vận tải về hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 186/2004/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2004 của Chính phủ về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

* Công văn số 2241/BGTVT-VT ngày 24 tháng 4 năm 2006 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn “Thủ tục thỏa thuận giữa Bộ Giao thông vận tải và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về quy hoạch các điểm nối vào quốc lộ”.

* Công văn số 896/CĐBVN-GT ngày 22 tháng 3 năm 2007 của Cục Đường bộ về việc tạo thuận lợi trong quá trình xem xét thỏa thuận việc sử dụng đất hành lang an toàn đường bộ làm đường nhánh đầu nối vào quốc lộ.

77. Thủ tục cấp phép lưu hành xe quá khổ, quá tải trên đường bộ

- *Trình tự thực hiện:*

* Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị hồ sơ đầy đủ thủ tục theo quy định dưới đây.

* Bước 2: Tổ chức, cá nhân trực tiếp nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh, số 63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1.

- Trường hợp người nộp hồ sơ không phải là thành viên sáng lập của Công ty thì phải xuất trình giấy Chứng minh nhân dân (hoặc hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác theo quy định) kèm theo Văn bản ủy quyền có xác nhận của chính quyền địa phương hoặc Công chứng nhà nước.

- Khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở có giấy biên nhận trong đó hẹn ngày nhận kết quả. Trường hợp hồ sơ xin cấp giấy phép lưu hành xe quá khổ, quá tải trên đường bộ chưa đầy đủ, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ Văn phòng Sở hướng dẫn cho người xin cấp giấy phép lưu hành xe quá khổ, quá tải trên đường bộ bổ sung hồ sơ theo đúng quy định.

* Bước 3: Căn cứ vào ngày hẹn trên giấy biên nhận, người đại diện của tổ chức hoặc cá nhân đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ Văn phòng Sở để đóng lệ phí và nhận kết quả.

Thời gian tiếp nhận và trả hồ sơ:

+ Từ thứ hai đến thứ sáu:

Sáng từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

Chiều từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00.

+ Sáng thứ bảy từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ Bản chính Đơn đề nghị cấp Giấy phép lưu hành xe quá tải, quá khổ trên đường bộ do chủ phương tiện hoặc chủ hàng hoặc người điều khiển phương tiện đứng tên, được ghi rõ ràng, đầy đủ, không được tẩy xóa (theo mẫu); có Bản vẽ sơ đồ xe đính kèm theo và phải ghi đầy đủ, chính xác các kích thước bao ngoài (nếu xe chở hàng phải ghi đầy đủ, chính xác các kích thước bao ngoài khi đã xếp hàng hóa lên xe hoặc lên rơ moóc, sơ mi rơ moóc: chiều cao, chiều rộng, chiều dài), khoảng cách các trục xe, chiều dài đuôi xe.

+ Tổ chức, cá nhân đứng đơn đề nghị phải ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu cơ quan, tổ chức. Trường hợp đơn đề nghị cấp Giấy phép lưu hành không có dấu thì người đứng đơn (chủ phương tiện hoặc chủ hàng hoặc người điều khiển phương tiện) phải trực tiếp đến làm thủ tục và phải xuất trình thêm giấy phép lái xe hoặc Chứng minh nhân dân của người đứng Đơn đề nghị cấp Giấy phép lưu hành xe quá tải, quá khổ trên đường bộ.

+ Bản chụp giấy đăng ký hoặc giấy đăng ký tạm thời (đối với phương tiện mới nhận) xe, đầu kéo, rơ moóc, sơ mi rơ moóc.

+ Bản chụp các trang ghi về đặc điểm phương tiện và kết quả kiểm định lần gần nhất của Sở kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ. Trường hợp phương tiện mới nhận chỉ cần bản chụp tính năng kỹ thuật của xe (do nhà sản xuất gửi kèm theo xe).

+ Hợp đồng thuê xe hoặc Hợp đồng vận chuyển

+ Lộ trình lưu thông của xe

Người đến làm thủ tục xin cấp Giấy phép lưu hành phải mang theo các bản chính của các bản chụp nêu trên để đối chiếu.

+ Biên nhận xác nhận việc nộp hồ sơ (theo mẫu).

+ Biên lai thu tiền phí, lệ phí theo mẫu quy định (được phát hành kèm theo Công văn số 14055/CT-QTTVAC ngày 12 tháng 11 năm 2008 của Cục Thuế thành phố).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ

- *Thời hạn giải quyết*: 02 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Khi cần thiết phải mời Tổ chức tư vấn kiểm định để xác định khả năng của cầu, đường nhằm quy định điều kiện lưu thông của phương tiện hoặc phải gia cố cầu, đường thì thời gian xem xét cấp Giấy phép lưu hành xe quá tải, quá khổ trên đường bộ không quá 02 ngày làm việc, kể từ khi có kết quả kiểm định của Tổ chức tư vấn đủ tư cách hành nghề hoặc sau khi đã hoàn thành việc gia cố cầu, đường để bảo đảm lưu thông an toàn.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính*: Tổ chức và cá nhân

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính*:

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: không có

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

d) Cơ quan phối hợp: không có

- *Kết quả thủ tục hành chính*: giấy phép

- *Lệ phí*: 30.000đồng/lần/ phương tiện

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*: Đơn đề nghị cấp giấy phép lưu hành xe quá tải, quá khổ trên đường giao thông công cộng (Phụ lục 1).

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*: không có

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

* Luật Giao thông đường bộ năm 2008, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2009;

* Nghị định số 14/2003/NĐ-CP ngày 19 tháng 02 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giao thông đường bộ;

* Quyết định số 63/2007/QĐ-BGTVT ngày 28 tháng 12 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy định về vận chuyên hàng siêu trường, siêu trọng và lưu hành xe bánh xích gây hư hại mặt đường, xe quá tải trọng, quá khổ giới hạn của đường bộ trên đường bộ (có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 01 năm 2008);

* Thông tư số 76/2004/TT-BTC ngày 29 tháng 7 năm 2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý, sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực giao thông đường bộ.

PHỤ LỤC 1

(Kèm theo Quy định về vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng và lưu hành xe bánh xích gây hư hại mặt đường, xe quá tải trọng, quá khổ giới hạn của đường bộ trên đường bộ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP LƯU HÀNH XE QUÁ TẢI, QUÁ KHỔ
TRÊN ĐƯỜNG GIAO THÔNG CÔNG CỘNG**

Kính gửi: (tên cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép lưu hành)

- Cá nhân, tổ chức đề nghị:

- Địa chỉ: Điện thoại:

Đề nghị cấp giấy phép lưu hành cho xe quá tải, quá khổ với các thông số sau:

PHƯƠNG TIỆN VẬN CHUYỂN

- Loại xe:

- Nhân hiệu xe: Biển số đăng ký:

- Nhân hiệu sơ mi rơ moóc (hoặc rơ moóc):

- Biển số đăng ký của sơ mi rơ moóc (hoặc rơ moóc):

- Kích thước bao của xe kê cả sơ mi rơ moóc: Dài x rộng x cao: (m)

- Kích thước bao của rơ moóc: Dài x rộng x cao: (m)

- Trọng tải thiết kế của xe (hoặc xe kéo sơ mi rơ moóc): (tấn)

- Trọng tải thiết kế của rơ moóc: (tấn)

- Trọng lượng bản thân xe: (tấn) Trọng lượng bản thân somiromoóc (romoóc): (tấn)

- Số trục của xe: Số trục sau của xe: Số trục của sơ mi rơ moóc:

- Số trục của rơ moóc: Số trục sau của rơ moóc:

HÀNG HÓA VẬN CHUYỂN

- Loại hàng:

- Trọng lượng hàng xin chở:

- Chiều rộng toàn bộ xe khi xếp hàng: (m) Hàng vượt hai bên thùng xe: (m)

- Chiều dài toàn bộ xe khi xếp hàng: (m) Chiều cao toàn bộ xe khi xếp hàng: (m)

- Hàng vượt phía trước thùng xe: (m) Hàng vượt phía sau thùng xe: (m)

TUYẾN ĐƯỜNG VÀ THỜI GIAN VẬN CHUYỂN

- Tuyến đường vận chuyển (ghi đầy đủ, cụ thể tên từng đoạn tuyến đường bộ, các vị trí chuyển hướng, các điểm khống chế từ nơi đi đến nơi đến):
- Thời gian lưu hành: Từ đến

(Đơn đề nghị cấp giấy phép lưu hành phải kèm theo sơ đồ xe thể hiện rõ các kích thước: Chiều dài, chiều rộng, chiều cao của xe đã xếp hàng và khoảng cách giữa các trục xe, chiều dài đuôi xe)

....., ngày ... tháng ... năm

Đại diện cá nhân, tổ chức đề nghị
ký tên, đóng dấu

(Nếu người đề nghị cấp giấy phép lưu hành là lái xe hoặc chủ xe tư nhân thì xuất trình giấy phép lái xe hoặc chứng minh thư nhân dân)

PHỤ LỤC 2

(Kèm theo Quy định về vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng và lưu hành xe bánh xích gây hư hại mặt đường, xe quá tải trọng, quá khổ giới hạn của đường bộ trên đường bộ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP LƯU HÀNH XE BÁNH XÍCH TỰ HÀNH
TRÊN ĐƯỜNG BỘ**

Kính gửi: (tên Cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép lưu hành)

- Cá nhân, tổ chức đề nghị:
- Địa chỉ: Điện thoại:
- Đề nghị cấp giấy phép lưu hành cho xe bánh xích:
- Biển số đăng ký (nếu có):
- Trọng lượng bản thân xe: (tấn)
- Kích thước của xe:
 - + Chiều dài: (m)
 - + Chiều rộng: (m)
 - + Chiều cao: (m)
- Loại xích (nhọn hoặc bằng):
- Chiều rộng bánh xích mỗi bên: (m)
- Khoảng cách giữa hai mép ngoài của bánh: (m)
- Tuyến đường vận chuyển (ghi đầy đủ, cụ thể tên từng đoạn tuyến đường bộ, các vị trí chuyển hướng, các điểm khống chế từ nơi đi đến nơi đến):
- Thời gian lưu hành: Từ đến

(Đơn đề nghị cấp giấy phép lưu hành phải kèm theo sơ đồ xe thể hiện rõ các kích thước: Chiều dài, chiều rộng, chiều cao của xe)

....., ngày ... tháng ... năm

Đại diện cá nhân, tổ chức đề nghị
ký tên, đóng dấu
(Nếu người đề nghị cấp giấy phép lưu hành là lái xe hoặc chủ xe tư nhân thì xuất trình giấy phép lái xe hoặc chứng minh thư nhân dân)

78. Thủ tục cấp phép lưu hành xe bánh xích tự hành trên đường bộ

- *Trình tự thực hiện:*

* Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị hồ sơ đầy đủ thủ tục theo quy định dưới đây.

* Bước 2: Tổ chức, cá nhân trực tiếp nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh, số 63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1.

- Trường hợp người nộp hồ sơ không phải là thành viên sáng lập của Công ty thì họ còn phải xuất trình giấy Chứng minh nhân dân (hoặc hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác theo quy định) kèm theo Văn bản ủy quyền có xác nhận của chính quyền địa phương hoặc Công chứng nhà nước.

- Khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ Văn phòng Sở có giấy biên nhận trong đó hẹn ngày nhận kết quả. Trường hợp hồ sơ xin cấp giấy phép lưu hành xe quá khổ, quá tải trên đường bộ chưa đầy đủ, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ Văn phòng Sở hướng dẫn cho người xin cấp giấy phép lưu hành xe quá khổ, quá tải trên đường bộ bổ sung hồ sơ theo đúng quy định.

* Bước 3: Căn cứ vào ngày hẹn trên giấy biên nhận, người đại diện của tổ chức hoặc cá nhân đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải để đóng lệ phí và nhận kết quả.

Thời gian tiếp nhận và trả hồ sơ:

+ Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu:

Sáng từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

Chiều từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00.

+ Sáng thứ bảy từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ Bản chính Đơn đề nghị cấp Giấy phép lưu hành xe bánh xích tự hành trên đường bộ do chủ phương tiện hoặc chủ hàng hoặc người điều khiển phương tiện đứng tên và phải ghi rõ ràng, đầy đủ, không được tẩy xóa (theo mẫu); có bản vẽ sơ đồ xe đính kèm theo và phải ghi đầy đủ, chính xác các kích thước của xe (chiều dài, chiều rộng, chiều cao xe) loại xích (nhọn hoặc bằng), chiều rộng bánh xích mỗi bên và khoảng cách giữa hai mép ngoài của bánh.

+ Tổ chức, cá nhân đứng đơn đề nghị phải ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu cơ quan, tổ chức. Trường hợp đơn đề nghị cấp Giấy phép lưu hành không có dấu thì người đứng đơn (chủ phương tiện hoặc chủ hàng hoặc người điều khiển phương tiện) phải trực tiếp đến làm thủ tục và phải xuất trình thêm giấy phép lái xe hoặc Chứng minh nhân dân của người đứng đơn.

+ Bản chụp giấy đăng ký hoặc giấy đăng ký tạm thời của xe (đối với phương tiện mới nhận).

+ Bản chụp các trang ghi về đặc điểm phương tiện và kết quả kiểm định lần gần nhất của Sở kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ. Trường hợp phương tiện mới nhận chỉ cần bản chụp tính năng kỹ thuật của xe (do nhà sản xuất gửi kèm theo xe).

+ Hợp đồng thuê xe hoặc Hợp đồng vận chuyển

+ Lộ trình lưu thông của xe

Người đến làm thủ tục xin cấp Giấy phép lưu hành phải mang theo các bản chính của các bản chụp nêu trên để đối chiếu.

+ Biên nhận xác nhận việc nộp hồ sơ (theo mẫu).

+ Biên lai thu tiền phí, lệ phí theo mẫu quy định (được phát hành theo CV số 14055/CT-QTTVAC ngày 12 tháng 11 năm 2008 của Cục Thuế thành phố).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ

- *Thời hạn giải quyết*: 02 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Khi cần thiết phải mời Tổ chức tư vấn kiểm định để xác định khả năng của cầu, đường nhằm quy định điều kiện lưu thông của phương tiện hoặc phải gia cố cầu, đường thì thời gian xem xét cấp Giấy phép lưu hành xe bánh xích tự hành trên đường bộ không quá 02 ngày làm việc, kể từ khi có kết quả kiểm định của Tổ chức tư vấn đủ tư cách hành nghề hoặc sau khi đã hoàn thành việc gia cố cầu, đường để bảo đảm lưu thông an toàn.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính*: Tổ chức và cá nhân

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính*:

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện:

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

d) Cơ quan phối hợp: không có

- *Kết quả thủ tục hành chính*: Giấy phép

- *Lệ phí*: 30.000đồng/ lần/ phương tiện.

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*: Đơn đề nghị cấp giấy phép lưu hành xe bánh xích tự hành trên đường bộ (Phụ lục 2)

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*: Không có

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

* Luật Giao thông đường bộ năm 2008, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2009;

* Nghị định số 14/2003/NĐ-CP ngày 19 tháng 02 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giao thông đường bộ;

* Quyết định số 63/2007/QĐ - BGTVT ngày 28 tháng 12 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy định về vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng và lưu hành xe bánh xích gây hư hại mặt đường, xe quá tải trọng, quá khổ giới hạn của đường bộ trên đường bộ (có hiệu lực kể từ ngày 26 /01 /2008);

* Thông tư số 76/2004/ TT-BTC ngày 29 tháng 7 năm 2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý, sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực giao thông đường bộ.

PHỤ LỤC 1

(Kèm theo Quy định về vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng và lưu hành xe bánh xích gây hư hại mặt đường, xe quá tải trọng, quá khổ giới hạn của đường bộ trên đường bộ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP LƯU HÀNH XE QUÁ TẢI, QUÁ KHỔ
TRÊN ĐƯỜNG GIAO THÔNG CÔNG CỘNG**

Kính gửi: (tên cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép lưu hành)

- Cá nhân, tổ chức đề nghị:

- Địa chỉ: Điện thoại:

Đề nghị cấp giấy phép lưu hành cho xe quá tải, quá khổ với các thông số sau:

PHƯƠNG TIỆN VẬN CHUYỂN

- Loại xe:

- Nhân hiệu xe: Biển số đăng ký:

- Nhân hiệu sơ mi rơ moóc (hoặc rơ moóc):

- Biển số đăng ký của sơ mi rơ moóc (hoặc rơ moóc):

- Kích thước bao của xe kể cả sơ mi rơ moóc: Dài x rộng x cao: (m)

- Kích thước bao của rơ moóc: Dài x rộng x cao: (m)

- Trọng tải thiết kế của xe (hoặc xe kéo sơ mi rơ moóc): (tấn)

- Trọng tải thiết kế của rơ moóc: (tấn)

- Trọng lượng bản thân xe: (tấn) Trọng lượng bản thân somiromoóc (romoóc): (tấn)

- Số trục của xe: Số trục sau của xe: Số trục của sơ mi rơ moóc:

- Số trục của rơ moóc: Số trục sau của rơ moóc:

HÀNG HÓA VẬN CHUYỂN

- Loại hàng:

- Trọng lượng hàng xin chở:

- Chiều rộng toàn bộ xe khi xếp hàng: (m) Hàng vượt hai bên thùng xe: (m)

- Chiều dài toàn bộ xe khi xếp hàng: (m) Chiều cao toàn bộ xe khi xếp hàng: (m)

- Hàng vượt phía trước thùng xe: (m) Hàng vượt phía sau thùng xe: (m)

TUYẾN ĐƯỜNG VÀ THỜI GIAN VẬN CHUYỂN

- Tuyến đường vận chuyển (ghi đầy đủ, cụ thể tên từng đoạn tuyến đường bộ, các vị trí chuyển hướng, các điểm khống chế từ nơi đi đến nơi đến):
- Thời gian lưu hành: Từ đến

(Đơn đề nghị cấp giấy phép lưu hành phải kèm theo sơ đồ xe thể hiện rõ các kích thước: Chiều dài, chiều rộng, chiều cao của xe đã xếp hàng và khoảng cách giữa các trục xe, chiều dài đuôi xe)

....., ngày ... tháng ... năm

Đại diện cá nhân, tổ chức đề nghị
ký tên, đóng dấu

(Nếu người đề nghị cấp giấy phép lưu hành là lái xe hoặc chủ xe tư nhân thì xuất trình giấy phép lái xe hoặc chứng minh thư nhân dân)

PHỤ LỤC 2

(Kèm theo Quy định về vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng và lưu hành xe bánh xích gây hư hại mặt đường, xe quá tải trọng, quá khổ giới hạn của đường bộ trên đường bộ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP LƯU HÀNH XE BÁNH XÍCH TỰ HÀNH
TRÊN ĐƯỜNG BỘ**

Kính gửi: (tên Cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép lưu hành)

- Cá nhân, tổ chức đề nghị:
- Địa chỉ: Điện thoại:
- Đề nghị cấp giấy phép lưu hành cho xe bánh xích:
- Biển số đăng ký (nếu có):
- Trọng lượng bản thân xe: (tấn)
- Kích thước của xe:
 - + Chiều dài: (m)
 - + Chiều rộng: (m)
 - + Chiều cao: (m)
- Loại xích (nhọn hoặc bằng):
- Chiều rộng bánh xích mỗi bên: (m)
- Khoảng cách giữa hai mép ngoài của bánh: (m)
- Tuyến đường vận chuyển (ghi đầy đủ, cụ thể tên từng đoạn tuyến đường bộ, các vị trí chuyển hướng, các điểm khống chế từ nơi đi đến nơi đến):
- Thời gian lưu hành: Từ đến

(Đơn đề nghị cấp giấy phép lưu hành phải kèm theo sơ đồ xe thể hiện rõ các kích thước: Chiều dài, chiều rộng, chiều cao của xe)

....., ngày ... tháng ... năm

Đại diện cá nhân, tổ chức đề nghị
ký tên, đóng dấu
(Nếu người đề nghị cấp giấy phép lưu hành là lái xe hoặc chủ xe tư nhân thì xuất trình giấy phép lái xe hoặc chứng minh thư nhân dân)

79. Thủ tục cấp phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác là đường địa phương (Cấp phép thi công các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị trên đường bộ đang khai thác do Ban Quản lý dự án đại lộ Đông Tây và Môi trường nước; Ban Quản lý dự án vệ sinh môi trường thành phố (Lưu vực Nhiêu Lộc - Thị Nghè); Ban Quản lý dự án nâng cấp đô thị thành phố Hồ Chí Minh làm chủ đầu tư)

- Trình tự thực hiện:

* Bước 1: Các tổ chức, cá nhân xin cấp phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác là đường địa phương chuẩn bị các thủ tục hồ sơ theo yêu cầu dưới đây.

* Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh, số 63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1.

- Nếu người nộp hồ sơ là cá nhân thì phải xuất trình giấy Chứng minh nhân dân (Bản chính). Đối với đại diện cơ quan, tổ chức thì phải xuất trình giấy giới thiệu.

- Khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ Văn phòng Sở có giấy biên nhận trong đó hẹn ngày nhận kết quả.

- Trường hợp hồ sơ cấp phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác là đường địa phương chưa đầy đủ, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải hướng dẫn để người nộp bổ sung hồ sơ theo đúng quy định.

* Bước 3: Căn cứ vào ngày hẹn trên giấy biên nhận, người đại diện của tổ chức hoặc cá nhân đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải để nhận kết quả giải quyết.

Thời gian tiếp nhận và trả hồ sơ:

+ Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu:

Sáng từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

Chiều từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00.

+ Sáng thứ bảy từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp phép thi công của tổ chức, cá nhân có nhu cầu thi công để lắp đặt công trình ngầm.

+ Các bản vẽ mô tả, thể hiện mặt bằng (tỷ lệ 1/200 - 1/500), vị trí đào, vị trí lấp đất, mặt cắt, kích thước đào, kết cấu tái lập, sơ đồ hệ đấu nối hệ thống và điểm đấu nối kỹ thuật.

+ Các phương án thi công, biện pháp và tiến độ thi công văn bản đã được thống nhất giữa chủ đầu tư, đơn vị thi công và các đơn vị liên quan khác (chỉ nộp các bản vẽ, phương án, hồ sơ liên quan đến phân đoạn xin cấp phép thi công).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ

- *Thời hạn giải quyết*: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính*: Tổ chức và cá nhân

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính*:

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: không có

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

d) Cơ quan phối hợp: không có

- *Kết quả thủ tục hành chính*: Giấy phép

- *Lệ phí*: không có

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*: Đơn đề nghị cấp phép thi công (Phụ lục 1) ban hành kèm theo Thông báo số 99/TB-SGTVT ngày 10 tháng 9 năm 2008 của Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh về Quy định tạm thời công tác cấp phép thi công các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị trên đường bộ đang khai thác.

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*: Không có

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

* Luật Giao thông đường bộ năm 2008, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2009;

* Nghị định số 186/2004/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2004 của Chính phủ ban hành Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

* Quyết định số 04/2006/QĐ-BGTVT ngày 09 tháng 01 năm 2006 của Bộ Giao thông vận tải về bảo đảm an toàn giao thông khi thi công các công trình trong phạm vi đất dành cho đường bộ;

* Thông tư số 13/2005/TT-BGTVT ngày 07/11 2005 của Bộ Giao thông vận tải về hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 186/2004/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2004 của Chính phủ về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

* Quyết định số 145/2002/QĐ-UB ngày 09 tháng 12 năm 2002 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy định về đào đường và tái lập mặt đường khi xây lắp các công trình hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, có hiệu lực từ ngày 25 tháng 12 năm 2002.

* Quyết định số 47/2005/QĐ-UB ngày 24 tháng 3 năm 2005 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về sửa đổi, bổ sung Quy định về đào đường và tái lập mặt đường khi xây lắp các công trình hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, ban hành kèm theo Quyết định số 145/2002/QĐ-UB ngày 09 tháng 12 năm 2002 và Quyết định số 60/2004/QĐ-UB ngày 17 tháng 3 năm 2004 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, có hiệu lực từ ngày 08 tháng 4 năm 2005.

* Công văn số 161/CĐBVN-GT ngày 13 tháng 01 năm 2006 của Cục Đường bộ Việt Nam về việc thực hiện Thông tư số 13/2005/TT-BGTVT và Quyết định số 04/2006/QĐ-BGTVT;

* Thông báo số 99/TB-SGTVT ngày 10 tháng 9 năm 2008 của Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh về Quy định tạm thời công tác cấp phép thi công các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị trên đường bộ đang khai thác, có hiệu lực từ ngày 10 tháng 9 năm 2008.

BIỂU MẪU 1
CÔNG VĂN ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP THI CÔNG

TÊN CƠ QUAN ĐƠN VỊ
CHỦ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng ... năm 200..

Về việc trình hồ sơ đề nghị cấp phép
thi công công trình ...

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải

Căn cứ ...

Căn cứ ...

Đề nghị Sở Giao thông vận tải cấp phép để thi công công trình _____ với khối lượng như sau:

STT	TÊN ĐƯỜNG	CHIỀU DÀI (m)		CHIỀU RỘNG (m)	GHI CHÚ
		LÒNG ĐƯỜNG BTNN	VỈA HÈ, HÈM		
1					
2					
	TỔNG CỘNG		

- Thời gian được thông báo phân luồng:

- Thời gian thi công đã được cấp phép: ___ ngày (nếu xin phép từ lần 2 trở đi).

- Thời gian thi công: _____ ngày.

- Đơn vị thi công đào đường:

- Đơn vị thi công tái lập mặt đường:

- Đơn vị giám sát tái lập mặt đường:

- Đơn vị cam kết:

+ Thi công, tái lập mặt đường theo đúng kết cấu trong hồ sơ thiết kế tái lập mặt đường hoặc kết cấu định hình được ban hành kèm theo Quyết định số 145/2002/QĐ-UB và số 47/2005/QĐ-UB của UBNDTP (nếu không có hồ sơ thiết kế tái lập riêng).

+ Chấp hành đúng và đầy đủ quy định về đào đường và tái lập mặt đường khi thi công xây lắp các công trình hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn TP Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 145/2002/QĐ-UB và số 47/2005/QĐ-UB của UBNDTP.

+ Bảo vệ nguyên trạng các hệ thống biển báo giao thông bao gồm: cọc tiêu, biển báo hiệu và vạch sơn đường

+ Cam kết tự di dời công trình ngầm và chịu mọi phí tổn để phục vụ nâng cấp, mở rộng đường trong tương lai khi có chủ trương của cấp có thẩm quyền.

Nơi nhận:

- Như trên

- ...

ĐƠN VỊ XIN PHÉP

80. Thủ tục cấp phép xe lưu thông vào giờ hạn chế lưu thông trong khu vực nội đô thành phố Hồ Chí Minh

- *Trình tự thực hiện:*

* Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị hồ sơ theo quy định dưới đây.

* Bước 2: Tổ chức, cá nhân đến nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh, số 63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1.

- Người nộp hồ sơ là chủ phương tiện phải cung cấp bản chụp Giấy Chứng minh nhân dân và còn phải xuất trình bản chính để đối chiếu; Nếu chủ phương tiện không trực tiếp đến nộp hồ sơ thì phải xuất trình Giấy ủy quyền. Trường hợp đại diện cơ quan, tổ chức thì phải xuất trình giấy giới thiệu.

- Khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ Văn phòng Sở có giấy biên nhận trong đó hẹn ngày nhận kết quả.

- Trường hợp hồ sơ cấp phép chưa đầy đủ, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ Văn phòng Sở hướng dẫn để người nộp bổ sung hồ sơ theo đúng quy định.

* Bước 3: Căn cứ vào ngày hẹn trên giấy biên nhận, người đại diện của tổ chức hoặc cá nhân đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ Văn phòng Sở để đóng lệ phí và nhận kết quả.

Thời gian tiếp nhận và trả hồ sơ:

+ Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu:

Sáng từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

Chiều từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00.

+ Sáng thứ bảy từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản của tổ chức (Đơn của cá nhân) đề nghị cấp giấy phép lưu thông vào giờ hạn chế lưu thông (theo mẫu), trình bày rõ lý do, số lượng phương tiện, địa điểm, lộ trình (có sơ đồ kèm theo), thời gian lưu thông cần được cấp phép.

+ Bản chụp Giấy Chứng minh nhân dân của chủ phương tiện (kèm bản chính để

đối chiếu); Giấy ủy quyền (nếu chủ phương tiện không trực tiếp đến nộp hồ sơ); Giấy giới thiệu (nếu là cơ quan, tổ chức).

+ Bản chụp giấy tờ phương tiện (kèm bản chính để đối chiếu): Giấy chứng nhận đăng ký xe, Sổ kiểm định kỹ thuật.

+ Bản chụp Giấy phép đối với xe quá tải, quá khổ theo quy định (kèm bản chính để đối chiếu).

+ Bản chụp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, hợp đồng thuê xe (kèm theo bản chính để đối chiếu).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ

- *Thời hạn giải quyết*: 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính*: Tổ chức và cá nhân

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính*:

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: không có

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

d) Cơ quan phối hợp: không có

- *Kết quả thủ tục hành chính*: Giấy phép

- *Lệ phí*: 30.000đồng/ lần/ phương tiện

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*: Văn bản (Đơn của cá nhân) đề nghị cấp giấy phép lưu thông vào giờ hạn chế lưu thông theo mẫu quy định của Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*: Không có

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

* Luật Giao thông đường bộ năm 2008, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2009;

* Quyết định số 121/2007/QĐ-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về hạn chế và cấp phép cho xe ô tô vận tải lưu thông trong khu vực nội đô thành phố Hồ Chí Minh, có hiệu lực từ ngày 30 tháng 9 năm 2007.

81. Thủ tục cấp phép cho xe ô tô vận tải, xe chuyên dùng, xe ô tô con, xe khách lưu thông vào đường cấm, giờ cấm trong khu vực nội đô thành phố

- *Trình tự thực hiện:*

* Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị hồ sơ theo quy định dưới đây.

* Bước 2: Tổ chức, cá nhân đến nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh, số 63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1.

- Người nộp hồ sơ là chủ phương tiện phải cung cấp bản chụp Giấy Chứng minh nhân dân và còn phải xuất trình bản chính để đối chiếu; Nếu chủ phương tiện không trực tiếp đến nộp hồ sơ thì phải xuất trình Giấy ủy quyền. Trường hợp đại diện cơ quan, tổ chức thì phải xuất trình giấy giới thiệu.

- Khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở có giấy biên nhận trong đó hẹn ngày nhận kết quả.

- Trường hợp hồ sơ cấp phép cho xe ô tô vận tải, xe chuyên dùng, xe ô tô con, xe khách lưu thông vào đường cấm, giờ cấm trong khu vực nội đô thành phố chưa đầy đủ, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở hướng dẫn để người nộp bổ sung hồ sơ theo đúng quy định.

* Bước 3: Căn cứ vào ngày hẹn trên giấy biên nhận, người đại diện của tổ chức hoặc cá nhân đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở để đóng lệ phí và nhận kết quả.

Thời gian tiếp nhận và trả hồ sơ:

+ Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu:

Sáng từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

Chiều từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00.

+ Sáng thứ bảy từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản của tổ chức (Đơn của cá nhân) đề nghị cấp giấy phép lưu thông vào giờ hạn chế lưu thông (theo mẫu), trình bày rõ lý do, số lượng phương tiện, địa điểm, lộ trình (có sơ đồ kèm theo), thời gian lưu thông cần được cấp phép.

+ Bản chụp Giấy Chứng minh nhân dân của chủ phương tiện (kèm bản chính để

đôi chiếu); Giấy ủy quyền (nếu chủ phương tiện không trực tiếp đến nộp hồ sơ); Giấy giới thiệu (nếu là cơ quan, tổ chức).

+ Bản chụp giấy tờ phương tiện (kèm bản chính để đối chiếu): Giấy chứng nhận đăng ký xe, Sổ kiểm định kỹ thuật.

+ Bản chụp Giấy phép đối với xe quá tải, quá khổ theo quy định (kèm bản chính để đối chiếu).

+ Bản chụp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của cả 02 bên (bên cho thuê xe và bên thuê xe), hợp đồng thuê xe (kèm theo bản chính để đối chiếu).

+ Hợp đồng kinh tế.

+ Giấy phép phòng, chống cháy nổ của Công an cấp cho các xe vận chuyển các loại vật liệu dễ cháy, nổ.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ

- *Thời hạn giải quyết*: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính*: Tổ chức và cá nhân

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính*:

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: không có

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

d) Cơ quan phối hợp: không có

- *Kết quả thủ tục hành chính*: giấy phép

- *Lệ phí*: 30.000đồng/lần/phương tiện

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*: Văn bản (Đơn của cá nhân) đề nghị cấp giấy phép lưu thông vào đường cấm, giờ cấm trong khu vực nội đô thành phố theo quy định của Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*: không có

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

* Luật Giao thông đường bộ năm 2008, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2009;

* Quyết định số 121/2007/QĐ-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về hạn chế và cấp phép cho xe ô tô vận tải lưu thông trong khu vực nội đô thành phố Hồ Chí Minh, có hiệu lực từ ngày 30 tháng 9 năm 2007.

82. Thủ tục cấp phép cho xe ô tô vận tải, xe chuyên dùng, xe ô tô con, xe khách lưu thông vào đường cấm trong khu vực nội đô thành phố

- *Trình tự thực hiện:*

* Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị hồ sơ theo quy định dưới đây.

* Bước 2: Tổ chức, cá nhân đến nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh, số 63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1.

- Người nộp hồ sơ là chủ phương tiện phải cung cấp bản chụp Giấy Chứng minh nhân dân và còn phải xuất trình bản chính để đối chiếu; Nếu chủ phương tiện không trực tiếp đến nộp hồ sơ thì phải xuất trình Giấy ủy quyền. Trường hợp đại diện cơ quan, tổ chức thì phải xuất trình giấy giới thiệu.

- Khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ Văn phòng Sở có giấy biên nhận trong đó hẹn ngày nhận kết quả.

- Trường hợp hồ sơ cấp phép cho xe ô tô vận tải, xe chuyên dùng, xe ô tô con, xe khách lưu thông vào đường cấm trong khu vực nội đô thành phố chưa đầy đủ, Bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ Văn phòng Sở hướng dẫn để người nộp bổ sung hồ sơ theo đúng quy định.

* Bước 3: Căn cứ vào ngày hẹn trên giấy biên nhận, người đại diện của tổ chức hoặc cá nhân đến Bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ Văn phòng Sở để đóng lệ phí và nhận kết quả.

Thời gian tiếp nhận và trả hồ sơ:

+ Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu:

Sáng từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

Chiều từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00.

+ Sáng thứ bảy từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản của tổ chức (Đơn của cá nhân) đề nghị cấp giấy phép lưu thông vào giờ hạn chế lưu thông (theo mẫu), trình bày rõ lý do, số lượng phương tiện, địa điểm, lộ trình (có sơ đồ kèm theo), thời gian lưu thông cần được cấp phép.

+ Bản chụp Giấy Chứng minh nhân dân của chủ phương tiện (kèm bản chính để

đôi chiếu); Giấy ủy quyền (nếu chủ phương tiện không trực tiếp đến nộp hồ sơ); Giấy giới thiệu (nếu là cơ quan, tổ chức).

+ Bản chụp giấy tờ phương tiện (kèm bản chính để đối chiếu): Giấy chứng nhận đăng ký xe, Sổ kiểm định kỹ thuật.

+ Bản chụp Giấy phép đối với xe quá tải, quá khổ theo quy định (kèm bản chính để đối chiếu).

+ Bản chụp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của cả 02 bên (bên cho thuê xe và bên thuê xe), hợp đồng thuê xe (kèm theo bản chính để đối chiếu).

+ Hợp đồng kinh tế.

+ Giấy phép phòng, chống cháy nổ của Công an cấp cho các xe vận chuyển các loại vật liệu dễ cháy, nổ.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ

- *Thời hạn giải quyết*: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính*: Tổ chức và cá nhân

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính*:

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: không có

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

d) Cơ quan phối hợp: không có

- *Kết quả thủ tục hành chính*: Giấy phép

- *Lệ phí*: 30.000đồng/lần/phương tiện

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*: Văn bản (Đơn của cá nhân) đề nghị cấp giấy phép lưu thông vào đường cấm trong khu vực nội đô thành phố theo quy định của Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*: không có

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

* Luật Giao thông đường bộ năm 2008, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2009;

* Quyết định số 121/2007/QĐ-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về hạn chế và cấp phép cho xe ô tô vận tải lưu thông trong khu vực nội đô thành phố Hồ Chí Minh, có hiệu lực từ ngày 30 tháng 9 năm 2007.

83. Thủ tục cấp phép cho xe ô tô vận tải, xe chuyên dùng, xe ô tô con, xe khách được dừng, đậu xe (tại các vị trí cấm dừng, đậu xe)

- *Trình tự thực hiện:*

* Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị hồ sơ theo quy định dưới đây.

* Bước 2: Tổ chức, cá nhân đến nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh, số 63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1.

- Người nộp hồ sơ là chủ phương tiện phải cung cấp bản chụp Giấy Chứng minh nhân dân và còn phải xuất trình bản chính để đối chiếu; Nếu chủ phương tiện không trực tiếp đến nộp hồ sơ thì phải xuất trình Giấy ủy quyền. Trường hợp đại diện cơ quan, tổ chức thì phải xuất trình giấy giới thiệu.

- Khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ Văn phòng Sở có giấy biên nhận trong đó hẹn ngày nhận kết quả (Hiện nay, Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh chỉ cấp phép dừng, đậu xe cho đối tượng Ngân hàng để vận chuyển tiền).

- Trường hợp hồ sơ cấp phép cho xe ô tô vận tải, xe chuyên dùng, xe ô tô con, xe khách được dừng, đậu xe (tại các vị trí cấm dừng, đậu xe) chưa đầy đủ, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ Văn phòng Sở hướng dẫn để người nộp bổ sung hồ sơ theo đúng quy định.

* Bước 3: Căn cứ vào ngày hẹn trên giấy biên nhận, người đại diện của tổ chức hoặc cá nhân đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ Văn phòng Sở để đóng lệ phí và nhận kết quả.

Thời gian tiếp nhận và trả hồ sơ:

+ Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu:

Sáng từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

Chiều từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00.

+ Sáng thứ bảy từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản của tổ chức (Đơn của cá nhân) đề nghị cấp giấy phép lưu thông vào

giờ hạn chế lưu thông (theo mẫu), trình bày rõ lý do, số lượng phương tiện, địa điểm, lộ trình (có sơ đồ kèm theo), thời gian lưu thông cần được cấp phép.

+ Bản chụp Giấy Chứng minh nhân dân của chủ phương tiện (kèm bản chính để đối chiếu); Giấy ủy quyền (nếu chủ phương tiện không trực tiếp đến nộp hồ sơ); Giấy giới thiệu (nếu là cơ quan, tổ chức).

+ Bản chụp giấy tờ phương tiện (kèm bản chính để đối chiếu): Giấy chứng nhận đăng ký xe, Sổ kiểm định kỹ thuật.

+ Bản chụp Giấy phép đối với xe quá tải, quá khổ theo quy định (kèm bản chính để đối chiếu).

+ Bản chụp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của cả 02 bên (bên cho thuê xe và bên thuê xe), hợp đồng thuê xe (kèm theo bản chính để đối chiếu).

+ Hợp đồng kinh tế.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ

- *Thời hạn giải quyết*: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính*: Tổ chức và cá nhân

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính*:

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: không có

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

d) Cơ quan phối hợp: không có

- *Kết quả thủ tục hành chính*: Giấy phép

- *Lệ phí*: không có.

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*: Văn bản (Đơn của cá nhân) đề nghị cấp Giấy phép dừng, đậu xe theo quy định của Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*: không có

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

* Luật Giao thông đường bộ năm 2008, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2009;

* Nghị định số 81/1998/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 1998 của Chính phủ về in, đúc, bảo quản, vận chuyển và tiêu hủy tiền giấy, tiền kim loại; bảo quản, vận chuyển tài sản quý và giấy tờ có giá trong hệ thống ngân hàng;

* Quyết định số 121/2007/QĐ-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về hạn chế và cấp phép cho xe ô tô vận tải lưu thông trong khu vực nội đô thành phố Hồ Chí Minh, có hiệu lực từ ngày 30 tháng 9 năm 2007.

* Thông báo số 06/TB-VP ngày 03 tháng 01 năm 2008 của Văn phòng HĐND và UBND về kết luận của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Nguyễn Thị Hồng tại cuộc họp về việc tình hình đầu tư tài chính qua mạng và đảm bảo an ninh cho vận chuyển tiền, rút tiền từ ngân hàng;

84. Thủ tục cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng, học kiểm tra đạt kết quả

- *Trình tự thực hiện:*

* Bước 1: Cá nhân chuẩn bị hồ sơ đầy đủ thủ tục theo quy định dưới đây.

* Bước 2: Cá nhân đến nộp hồ sơ tại Trung tâm Đào tạo ngắn hạn, Dịch vụ Tư vấn & Giới thiệu Việc làm - Trường Cao đẳng Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh, số 252 Lý Chính Thắng, phường 9, quận 3 (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu và buổi sáng thứ bảy hàng tuần).

Khi tiếp nhận hồ sơ, công chức kiểm tra tính hợp lệ:

+ Nếu hồ sơ hợp lệ (hồ sơ có đầy đủ giấy tờ theo thủ tục và được kê khai đầy đủ theo quy định), chuyên viên nhận hồ sơ sẽ nhận và cấp giấy biên nhận hồ sơ cho cá nhân.

Sau khi có biên nhận hồ sơ, cá nhân nộp lệ phí tại Phòng Tài chính - Kế toán của Trường và trình biên lai thu lệ phí với Trung tâm Đào tạo Ngắn hạn, Dịch vụ Tư vấn & Giới thiệu Việc làm.

+ Nếu hồ sơ chưa hợp lệ thì chuyên viên nhận hồ sơ sẽ hướng dẫn bổ sung, chỉnh sửa theo quy định

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị học bồi dưỡng kiến thức pháp luật giao thông đường bộ (theo mẫu quy định)

+ Bản sao Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu

+ 02 ảnh màu cỡ 3 x 4cm kiểu chứng minh nhân dân

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- *Thời hạn giải quyết:*

+ Thời gian khóa học: 32 tiết, kể từ ngày khai giảng khóa học;

+ Thời gian giải quyết hồ sơ (cấp chứng chỉ): 05 ngày, kể từ ngày công nhận kết quả tốt nghiệp.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Cá nhân

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:*

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Trường Cao đẳng Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh

d) Cơ quan phối hợp: Không có

- *Kết quả thủ tục hành chính:* Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật giao thông đường bộ.

- *Phí, lệ phí:*

+ Học phí bồi dưỡng kiến thức pháp luật giao thông đường bộ: 100.000 đồng/người

+ Lệ phí cấp Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật giao thông đường bộ: 30.000 đồng/chứng chỉ hoặc lần

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:* Đơn đề nghị bồi dưỡng kiến thức pháp luật giao thông đường bộ

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:*

+ Là công dân Việt Nam, người nước ngoài được phép cư trú hoặc làm việc hợp pháp tại Việt Nam;

+ Đủ 18 tuổi trở lên;

+ Người điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ phải có bằng hoặc chứng chỉ nghề điều khiển xe máy chuyên dùng do cơ sở đào tạo nghề cấp.

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:*

+ Luật Giao thông đường bộ ngày 29 tháng 6 năm 2001, ngày có hiệu lực: 01 tháng 01 năm 2002;

+ Luật Dạy nghề ngày 29 tháng 11 năm 2006, ngày có hiệu lực: 01 tháng 6 năm 2007;

+ Quyết định số 36/2006/QĐ-BGTVT ngày 31 tháng 10 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chế bồi dưỡng kiến thức pháp luật giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

+ Công văn số 1661/CĐBVN-QLPT&NL ngày 16 tháng 5 năm 2007 của Cục Đường bộ Việt Nam về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 36/2006/QĐ-BGTVT của Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chế bồi dưỡng kiến thức pháp luật giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia Giao thông đường bộ.

+ Thông tư số 76/2004/TT-BTC ngày 29 tháng 7 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý, sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực giao thông đường bộ.

+ Thông tư số 26/2007/TT-BTC ngày 03 tháng 4 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn mức thu học phí, quản lý và sử dụng học phí đào tạo lái xe cơ giới đường bộ.

Phụ lục I

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ảnh
3x4cm

ĐƠN ĐỀ NGHỊ BỒI DƯỠNG
KIẾN THỨC PHÁP LUẬT GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

Kính gửi:

Tôi là: (chữ in hoa)Quốc tịch..... Nam (Nữ)

Sinh ngày tháng năm

Nơi cư trú.....

Đơn vị công tác.....

Số Giấy chứng minh nhân dân (hoặc hộ chiếu)

do..... cấp ngày tháng năm

Đề nghị cho tôi được dự khoá bồi dưỡng kiến thức pháp luật giao thông đường bộ để điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

Tôi xin cam đoan những điều ghi trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm.

..... ngày..... tháng..... năm.....

Người làm đơn
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Gửi kèm theo đơn:

- 02 ảnh màu cỡ 3x4 chụp theo kiểu Giấy chứng minh nhân dân.
- Bản photo Giấy chứng minh nhân hoặc Hộ chiếu.

85. Thủ tục cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng, được miễn học kiểm tra

- *Trình tự thực hiện:*

* Bước 1: Cá nhân chuẩn bị hồ sơ đầy đủ thủ tục theo quy định dưới đây.

* Bước 2: Cá nhân đến nộp hồ sơ tại Trung tâm Đào tạo ngắn hạn, Dịch vụ Tư vấn & Giới thiệu Việc làm - Trường Cao đẳng Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh, số 252 Lý Chính Thắng, phường 9, quận 3 (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu và buổi Sáng thứ bảy hàng tuần).

Khi tiếp nhận hồ sơ, công chức kiểm tra tính hợp lệ:

+ Nếu hồ sơ hợp lệ (hồ sơ có đầy đủ giấy tờ theo thủ tục và được kê khai đầy đủ theo quy định), chuyên viên nhận hồ sơ sẽ nhận và cấp giấy biên nhận hồ sơ cho cá nhân.

Sau khi có biên nhận hồ sơ, cá nhân nộp lệ phí tại Phòng Tài chính - Kế toán của Trường và trình biên lai thu lệ phí với Trung tâm Đào tạo ngắn hạn, Dịch vụ Tư vấn & Giới thiệu Việc làm.

+ Nếu hồ sơ chưa hợp lệ thì chuyên viên nhận hồ sơ sẽ hướng dẫn bổ sung, chỉnh sửa theo quy định

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật giao thông đường bộ theo mẫu quy định

+ Bản sao Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu

+ Bản sao giấy phép lái xe ô tô, bằng hoặc chứng chỉ điều khiển xe máy chuyên dùng

+ 02 ảnh màu cỡ 3 x 4cm kiểu chứng minh nhân dân

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- *Thời hạn giải quyết:* 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Cá nhân

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:*

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Trường Cao đẳng Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh

d) Cơ quan phối hợp: Không có

- *Kết quả thủ tục hành chính*: Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật giao thông đường bộ

- *Phí, lệ phí*: 30.000 đồng/chứng chỉ hoặc lần

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*: Mẫu Đơn đề nghị cấp Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật giao thông đường bộ.

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*:

+ Là công dân Việt Nam, người nước ngoài được phép cư trú hoặc làm việc hợp pháp tại Việt Nam;

+ Đủ 18 tuổi trở lên;

+ Có đơn đề nghị cấp Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật giao thông đường bộ theo quy định.

+ Người có giấy phép lái xe ô tô có số giờ học Luật Giao thông đường bộ cao hơn số giờ học quy định tại Điều 6 của Quy chế bồi dưỡng kiến thức pháp luật giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ và có bằng hoặc chứng chỉ chuyên môn điều khiển xe máy chuyên dùng do cơ sở đào tạo nghề cấp còn hiệu lực .

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

+ Luật Giao thông đường bộ ngày 29 tháng 6 năm 2001, ngày có hiệu lực: 01 tháng 01 năm 2002;

+ Quyết định số 36/2006/QĐ-BGTVT ngày 31 tháng 10 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chế bồi dưỡng kiến thức pháp luật giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ;

+ Công văn số 1661/CĐBVN-QLPT&NL ngày 16 tháng 5 năm 2007 của Cục Đường bộ Việt Nam về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 36/2006/QĐ-

BGTVT của Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chế bồi dưỡng kiến thức pháp luật giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia Giao thông đường bộ;

+ Thông tư số 76/2004/TT-BTC ngày 29 tháng 7 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý, sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực giao thông đường bộ;

+ Thông tư số 26/2007/TT-BTC ngày 03 tháng 4 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn mức thu học phí, quản lý và sử dụng học phí đào tạo lái xe cơ giới đường bộ.

Phụ lục III

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ảnh
3x4cm
dấu giáp
lai

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP CHỨNG CHỈ BỒI DƯỠNG
KIẾN THỨC PHÁP LUẬT GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**

Kính gửi:

Tôi là: (chữ in hoa)Quốc tịch..... Nam (Nữ)

Sinh ngày tháng năm

Nơi cư trú.....

Đơn vị công tác.....

Số Giấy chứng minh nhân dân (hoặc hộ chiếu)

do..... cấp ngày tháng năm

hiện đã có:

+ Giấy phép lái xe ô tô do..... cấp ngày..... tháng năm.....

+ Bằng hoặc Chứng chỉ nghề điều khiển xe máy chuyên dùng do.....

Cấp ngày tháng..... năm.....

Đề nghị cho tôi được cấp Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật giao thông đường bộ để điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

Tôi xin cam đoan những điều ghi trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm.

..... ngày..... tháng..... năm.....

**Xác nhận của cơ quan chủ quản
hoặc UBND phường, xã**

Người làm đơn
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Gửi kèm theo đơn:

- 02 ảnh màu cỡ (3x4)cm chụp theo kiểu Giấy chứng minh nhân dân.
- Bản photo Giấy chứng minh nhân hoặc Hộ chiếu, giấy phép lái xe, bằng (hoặc chứng chỉ) điều khiển xe máy chuyên dùng.

86. Thủ tục cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng, được miễn học kiểm tra

- *Trình tự thực hiện:*

* Bước 1: Cá nhân chuẩn bị hồ sơ đầy đủ thủ tục theo quy định dưới đây.

* Bước 2: Cá nhân đến nộp hồ sơ tại Trung tâm Đào tạo ngắn hạn, Dịch vụ Tư vấn & Giới thiệu Việc làm - Trường Cao đẳng Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh, số 252 Lý Chính Thắng, phường 9, quận 3 (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu và buổi sáng thứ bảy hàng tuần).

Khi tiếp nhận hồ sơ, công chức kiểm tra tính hợp lệ:

+ Nếu hồ sơ hợp lệ (hồ sơ có đầy đủ giấy tờ theo thủ tục và được kê khai đầy đủ theo quy định), chuyên viên nhận hồ sơ sẽ nhận và cấp giấy biên nhận hồ sơ cho cá nhân.

Sau khi có biên nhận hồ sơ, cá nhân nộp lệ phí tại Phòng Tài chính - Kế toán của Trường và trình biên lai thu lệ phí với Trung tâm Đào tạo ngắn hạn, Dịch vụ Tư vấn & Giới thiệu Việc làm.

+ Nếu hồ sơ chưa hợp lệ thì chuyên viên nhận hồ sơ sẽ hướng dẫn bổ sung, chỉnh sửa theo quy định

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật giao thông đường bộ theo mẫu quy định

+ Bản sao Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu

+ Bản sao giấy phép lái xe ô tô, bằng hoặc chứng chỉ điều khiển xe máy chuyên dùng

+ 02 ảnh màu cỡ 3 x 4cm kiểu chứng minh nhân dân

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- *Thời hạn giải quyết:* 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Cá nhân

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:*

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Trường Cao đẳng Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh

d) Cơ quan phối hợp: Không có

- *Kết quả thủ tục hành chính*: Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật giao thông đường bộ

- *Phí, lệ phí*: 30.000 đồng/chứng chỉ hoặc lần

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*: Mẫu Đơn đề nghị cấp Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật giao thông đường bộ.

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*:

+ Là công dân Việt Nam, người nước ngoài được phép cư trú hoặc làm việc hợp pháp tại Việt Nam;

+ Đủ 18 tuổi trở lên;

+ Có đơn đề nghị cấp Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật giao thông đường bộ theo quy định.

+ Người có giấy phép lái xe ô tô có số giờ học Luật Giao thông đường bộ cao hơn số giờ học quy định tại Điều 6 của Quy chế bồi dưỡng kiến thức pháp luật giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ và có bằng hoặc chứng chỉ chuyên môn điều khiển xe máy chuyên dùng do cơ sở đào tạo nghề cấp còn hiệu lực .

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

+ Luật Giao thông đường bộ ngày 29 tháng 6 năm 2001, ngày có hiệu lực: 01 tháng 01 năm 2002;

+ Quyết định số 36/2006/QĐ-BGTVT ngày 31 tháng 10 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chế bồi dưỡng kiến thức pháp luật giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ;

+ Công văn số 1661/CĐBVN-QLPT&NL ngày 16 tháng 5 năm 2007 của Cục Đường bộ Việt Nam về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 36/2006/QĐ-

BGTVT của Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chế bồi dưỡng kiến thức pháp luật giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia Giao thông đường bộ;

+ Thông tư số 76/2004/TT-BTC ngày 29 tháng 7 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý, sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực giao thông đường bộ;

+ Thông tư số 26/2007/TT-BTC ngày 03 tháng 4 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn mức thu học phí, quản lý và sử dụng học phí đào tạo lái xe cơ giới đường bộ.

Phụ lục III

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ảnh
3x4cm
dấu giáp
lai

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP CHỨNG CHỈ BỒI DƯỠNG
KIẾN THỨC PHÁP LUẬT GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**

Kính gửi:

Tôi là: (chữ in hoa)Quốc tịch..... Nam (Nữ)

Sinh ngày tháng năm

Nơi cư trú.....

Đơn vị công tác.....

Số Giấy chứng minh nhân dân (hoặc hộ chiếu)

do..... cấp ngày tháng năm

hiện đã có:

+ Giấy phép lái xe ô tô do..... cấp ngày..... tháng năm.....

+ Bằng hoặc Chứng chỉ nghề điều khiển xe máy chuyên dùng do.....

Cấp ngày tháng..... năm.....

Đề nghị cho tôi được cấp Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật giao thông đường bộ để điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

Tôi xin cam đoan những điều ghi trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm.

..... ngày..... tháng..... năm.....

**Xác nhận của cơ quan chủ quản
hoặc UBND phường, xã**

Người làm đơn
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Gửi kèm theo đơn:

- 02 ảnh màu cỡ (3x4)cm chụp theo kiểu Giấy chứng minh nhân dân.

- Bản photo Giấy chứng minh nhân hoặc Hộ chiếu, giấy phép lái xe, bằng (hoặc chứng chỉ) điều khiển xe máy chuyên dùng.

II. LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA

1. Thủ tục kiểm tra kỹ thuật lần đầu phương tiện thủy nội địa

- *Trình tự thực hiện:*

* Bước 1. Chủ phương tiện chuẩn bị hồ sơ theo quy định.

* Bước 2: Chủ phương tiện gửi Thư mời kiểm tra hoặc mời trực tiếp bằng Fax, bằng văn bản hoặc bằng miệng đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của Trung tâm Đăng kiểm phương tiện thủy nội địa thành phố Hồ Chí Minh, số 314 Cô Bắc, phường Cô Giang, quận 1.

* Bước 3: Trung tâm Đăng kiểm phương tiện thủy nội địa thành phố Hồ Chí Minh tiếp nhận hồ sơ yêu cầu kiểm tra của chủ phương tiện và cử đăng kiểm viên kiểm tra.

* Bước 4: Đăng kiểm viên kiểm tra phương tiện tại hiện trường; Hẹn ngày, giờ trả hồ sơ; Hoàn chỉnh hồ sơ .

Thời gian nhận, trả hồ sơ

+ Các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần:

Sáng từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30;

Chiều từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00.

+ Sáng thứ 7: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30

* Bước 5: Trả kết quả giải quyết hồ sơ, thu phí, lệ phí trong vòng 24 giờ sau khi Đăng kiểm viên kết thúc kiểm tra (cho mỗi lần kiểm định).

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại cơ quan hành chính Nhà nước

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ Thư mời kiểm tra hoặc mời trực tiếp bằng Fax, bằng văn bản hoặc bằng miệng (do chủ phương tiện tự lập);

+ Hồ sơ thiết kế kỹ thuật đã được Đăng kiểm phê duyệt (nếu phương tiện thuộc diện phải thiết kế, lập hồ sơ thiết kế);

+ Hồ sơ kỹ thuật do cơ quan đăng kiểm cũ quản lý (nếu phương tiện chuyên vùng đăng ký);

+ Sổ kiểm tra kỹ thuật phương tiện thủy nội địa nếu phương tiện đăng kiểm lại.

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- *Thời hạn giải quyết*: 24 giờ sau khi Đăng kiểm viên kết thúc kiểm tra (cho mỗi lần kiểm định)

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính*: Tổ chức và cá nhân,

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính*:

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Cục Đăng Kiểm Việt Nam;

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Trung tâm Đăng kiểm phương tiện thủy nội địa thành phố Hồ Chí Minh.

d) Cơ quan phối hợp: Không có.

- *Kết quả thủ tục hành chính*: Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa.

- *Lệ phí*:

* Phí kiểm định an toàn kỹ thuật và chất lượng phương tiện thủy nội địa (Thu theo biểu giá)

* Lệ phí cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa: 20.000/1 lần cấp.

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*: Không có.

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*: Không có.

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

* Luật Giao thông đường thủy nội địa; có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2005;

* Quyết định số 25/2004/QĐ-BGTVT ngày 25 tháng 11 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy định về đăng kiểm phương tiện thủy nội địa; có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2005.

* Quyết định số 11/2003/QĐ-BTC ngày 24 tháng 01 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành mức thu phí kiểm định an toàn kỹ thuật và chất lượng phương tiện thủy nội địa .

* Thông tư số 14/2004/TT-BTC ngày 08 tháng 3 năm 2004 của Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng lệ phí cấp Giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy móc, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải.

2. Thủ tục kiểm tra thay đổi tính năng kỹ thuật phương tiện thủy nội địa

- *Trình tự thực hiện:*

* Bước 1. Chủ phương tiện chuẩn bị hồ sơ;

* Bước 2: Chủ phương tiện gửi Thư mời kiểm tra hoặc mời trực tiếp bằng Fax, bằng văn bản hoặc bằng miệng đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của Trung tâm Đăng kiểm phương tiện thủy nội địa thành phố Hồ Chí Minh, số 314 Cô Bắc, phường Cô Giang, quận 1.

* Bước 3: Trung tâm Đăng kiểm phương tiện thủy nội địa thành phố Hồ Chí Minh tiếp nhận hồ sơ yêu cầu kiểm tra của chủ phương tiện và cử đăng kiểm viên kiểm tra.

* Bước 4: Đăng kiểm viên kiểm tra phương tiện tại hiện trường; Hẹn ngày giờ trả hồ sơ; Hoàn chỉnh hồ sơ .

Thời gian nhận, trả hồ sơ:

+ Các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần:

Sáng từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30

Chiều từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00

+ Sáng thứ 7: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30

* Bước 5: Trả kết quả giải quyết hồ sơ, thu phí, lệ phí trong vòng 24 giờ sau khi Đăng kiểm viên kết thúc kiểm tra (cho mỗi lần kiểm định).

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại cơ quan hành chính Nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ Thư mời kiểm tra hoặc mời trực tiếp bằng: Fax, bằng văn bản hoặc bằng miệng (do chủ phương tiện tự lập);

+ Hồ sơ thiết kế thay đổi tính năng kỹ thuật đã được Đăng kiểm phê duyệt (nếu phương tiện thuộc diện phải thiết kế, lập hồ sơ thiết kế);

+ Hồ sơ kỹ thuật đã cấp cho phương tiện trước khi thay đổi tính năng kỹ thuật.

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- *Thời hạn giải quyết:* 24 giờ sau khi Đăng kiểm viên kết thúc kiểm tra (cho mỗi lần kiểm định)

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Tổ chức và cá nhân.

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:*

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Cục Đăng Kiểm Việt Nam;

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện:
Không có;

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Trung tâm Đăng kiểm phương tiện thủy nội địa thành phố Hồ Chí Minh;

d) Cơ quan phối hợp: Không có.

- *Kết quả thủ tục hành chính:* Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa.

- *Lệ phí:*

* Phí kiểm định an toàn kỹ thuật và chất lượng phương tiện thủy nội địa (Thu theo biểu giá);

* Lệ phí cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa: 20.000/1 lần cấp.

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:* Không có.

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:* Không có.

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:*

* Luật Giao thông đường thủy nội địa; có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2005;

* Quyết định số 25/2004/QĐ-BGTVT ngày 25 tháng 11 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy định về đăng kiểm phương tiện thủy nội địa; có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2005.

* Quyết định số 11/2003/QĐ-BTC ngày 24 tháng 01 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành mức thu phí kiểm định an toàn kỹ thuật và chất lượng phương tiện thủy nội địa .

* Thông tư số 14/2004/TT-BTC ngày 08 tháng 3 năm 2004 của Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng lệ phí cấp Giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy móc, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải.

3. Thủ tục kiểm tra kỹ thuật định kỳ phương tiện thủy nội địa

- *Trình tự thực hiện:*

* Bước 1. Chủ phương tiện chuẩn bị hồ sơ theo quy định;

* Bước 2: Chủ phương tiện gửi Thư mời kiểm tra hoặc mời trực tiếp bằng Fax, bằng văn bản hoặc bằng miệng đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của Trung tâm Đăng kiểm phương tiện thủy nội địa thành phố Hồ Chí Minh, số 314 Cô Bắc, phường Cô Giang, quận 1.

* Bước 3: Trung tâm Đăng kiểm phương tiện thủy nội địa thành phố Hồ Chí Minh tiếp nhận hồ sơ yêu cầu kiểm tra của chủ phương tiện và cử đăng kiểm viên kiểm tra.

* Bước 4: Đăng kiểm viên kiểm tra phương tiện tại hiện trường; Hẹn ngày giờ trả hồ sơ; Hoàn chỉnh hồ sơ .

Thời gian nhận, trả hồ sơ:

+ Các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần:

Sáng từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30;

Chiều từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00.

+ Sáng thứ 7: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30.

* Bước 5: Trả kết quả giải quyết hồ sơ, thu phí, lệ phí trong vòng 24 giờ sau khi Đăng kiểm viên kết thúc kiểm tra (cho mỗi lần kiểm định).

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại cơ quan hành chính Nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ Thư mời kiểm tra hoặc mời trực tiếp bằng: Fax, bằng văn bản hoặc bằng miệng (do chủ phương tiện tự lập);

+ Sổ kiểm tra kỹ thuật phương tiện thủy nội địa đã được cấp trong lần kiểm tra trước đó.

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- *Thời hạn giải quyết:* 24 giờ sau khi Đăng kiểm viên kết thúc kiểm tra (cho mỗi lần kiểm định)

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Tổ chức và cá nhân.

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:*

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Cục Đăng Kiểm Việt Nam;

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện:
Không có;

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Trung tâm Đăng kiểm phương tiện thủy nội địa thành phố Hồ Chí Minh;

d) Cơ quan phối hợp: Không có.

- *Kết quả thủ tục hành chính:* Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa.

- *Lệ phí:*

* Phí kiểm định an toàn kỹ thuật và chất lượng phương tiện thủy nội địa (Thu theo biểu giá);

* Lệ phí cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa: 20.000/1 lần cấp;

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:* Không có.

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:* Không có.

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:*

* Luật Giao thông đường thủy nội; có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2005;

* Quyết định số 25/2004/QĐ-BGTVT ngày 25 tháng 11 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy định về đăng kiểm phương tiện thủy nội địa có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2005.

* Quyết định số 11/2003/QĐ-BTC ngày 24 tháng 01 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về ban hành mức thu phí kiểm định an toàn kỹ thuật và chất lượng phương tiện thủy nội địa.

* Thông tư số 14/2004/TT-BTC ngày 08 tháng 3 năm 2004 của Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng lệ phí cấp Giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy móc, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải.

4. Thủ tục kiểm tra kỹ thuật trên đà phương tiện thủy nội địa

- *Trình tự thực hiện:*

* Bước 1. Chủ phương tiện chuẩn bị hồ sơ theo quy định;

* Bước 2: Chủ phương tiện gửi Thư mời kiểm tra hoặc mời trực tiếp bằng Fax, bằng văn bản hoặc bằng miệng đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của Trung tâm Đăng kiểm phương tiện thủy nội địa thành phố Hồ Chí Minh, số 314 Cô Bắc, phường Cô Giang, quận 1.

* Bước 3: Trung tâm Đăng kiểm phương tiện thủy nội địa thành phố Hồ Chí Minh tiếp nhận hồ sơ yêu cầu kiểm tra của chủ phương tiện và cử đăng kiểm viên kiểm tra.

* Bước 4: Đăng kiểm viên kiểm tra phương tiện tại hiện trường; Hẹn ngày giờ trả hồ sơ; Hoàn chỉnh hồ sơ .

Thời gian nhận, trả hồ sơ:

+ Các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần:

Sáng từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30;

Chiều từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00.

+ Sáng thứ 7: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30

* Bước 5: Trả kết quả giải quyết hồ sơ, thu phí, lệ phí trong vòng 24 giờ sau khi Đăng kiểm viên kết thúc kiểm tra (cho mỗi lần kiểm định).

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại cơ quan hành chính Nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ Thư mời kiểm tra hoặc mời trực tiếp bằng: Fax, bằng văn bản hoặc bằng miệng (do chủ phương tiện tự lập);

+ Sổ kiểm tra kỹ thuật phương tiện thủy nội địa đã được cấp trong lần kiểm tra trước đó.

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

+ Thời hạn giải quyết: 24 giờ sau khi Đăng kiểm viên kết thúc kiểm tra (cho mỗi lần kiểm định)

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Tổ chức và cá nhân.

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:*

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Cục Đăng Kiểm Việt Nam;

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện:
Không có;

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Trung tâm Đăng kiểm phương tiện thủy nội địa thành phố Hồ Chí Minh.

d) Cơ quan phối hợp: Không có.

- *Kết quả thủ tục hành chính:* Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa.

- *Lệ phí:*

* Phí kiểm định an toàn kỹ thuật và chất lượng phương tiện thủy nội địa (Thu theo biểu giá);

* Lệ phí cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa: 20.000/1 lần cấp;

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:* Không có.

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:* Không có.

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:*

* Luật Giao thông đường thủy nội địa; có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2005.

* Quyết định số 25/2004/QĐ-BGTVT ngày 25 tháng 11 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy định về đăng kiểm phương tiện thủy nội địa; có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2005.

* Quyết định số 11/2003/QĐ-BTC ngày 24 tháng 01 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành mức thu phí kiểm định an toàn kỹ thuật và chất lượng phương tiện thủy nội địa.

* Thông tư số 14/2004/TT-BTC ngày 08 tháng 3 năm 2004 của Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng lệ phí cấp Giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy móc, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải.

5. Thủ tục kiểm tra kỹ thuật hàng năm phương tiện thủy nội địa

- *Trình tự thực hiện:*

* Bước 1: Chủ phương tiện chuẩn bị hồ sơ theo quy định;

* Bước 2: Chủ phương tiện gửi Thư mời kiểm tra hoặc mời trực tiếp bằng Fax, bằng văn bản hoặc bằng miệng đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của Trung tâm Đăng kiểm phương tiện thủy nội địa thành phố Hồ Chí Minh, số 314 Cô Bắc, phường Cô Giang, quận 1.

* Bước 3: Trung tâm Đăng kiểm phương tiện thủy nội địa thành phố Hồ Chí Minh tiếp nhận hồ sơ yêu cầu kiểm tra của chủ phương tiện và cử đăng kiểm viên kiểm tra.

* Bước 4: Đăng kiểm viên kiểm tra phương tiện tại hiện trường; Hẹn ngày giờ trả hồ sơ; Hoàn chỉnh hồ sơ .

Thời gian nhận, trả hồ sơ:

+ Các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần:

Sáng từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30

Chiều từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00

+ Sáng thứ 7: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30

* Bước 5: Trả kết quả giải quyết hồ sơ, thu phí, lệ phí trong vòng 24 giờ sau khi Đăng kiểm viên kết thúc kiểm tra (cho mỗi lần kiểm định).

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại cơ quan hành chính Nhà nước

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ Thư mời kiểm tra hoặc mời trực tiếp bằng: Fax, bằng văn bản hoặc bằng miệng (do chủ phương tiện tự lập)

+ Sổ kiểm tra kỹ thuật phương tiện thủy nội địa đã được cấp trong lần kiểm tra trước đó.

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- *Thời hạn giải quyết:* 24 giờ sau khi Đăng kiểm viên kết thúc kiểm tra (cho mỗi lần kiểm định).

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Tổ chức và cá nhân.

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:*

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Cục Đăng Kiểm Việt Nam;

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện:
Không có;

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Trung tâm Đăng kiểm phương tiện thủy nội địa Thành phố Hồ Chí Minh;

d) Cơ quan phối hợp: Không có.

- *Kết quả thủ tục hành chính:* Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa.

- *Lệ phí:*

* Phí kiểm định an toàn kỹ thuật và chất lượng phương tiện thủy nội địa (Thu theo biểu giá);

* Lệ phí cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa: 20.000/1 lần cấp;

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:* Không có.

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:* Không có.

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:*

* Luật Giao thông đường thủy nội địa; có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2005;

* Quyết định số 25/2004/QĐ-BGTVT ngày 25 tháng 11 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy định về đăng kiểm phương tiện thủy nội địa; có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2005.

* Quyết định số 11/2003/QĐ-BTC ngày 24 tháng 01 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về ban hành mức thu phí kiểm định an toàn kỹ thuật và chất lượng phương tiện thủy nội địa.

* Thông tư số 14/2004/TT-BTC ngày 08 tháng 3 năm 2004 của Bộ Tài chính Quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng lệ phí cấp Giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy móc, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải.

6. Thủ tục kiểm tra kỹ thuật bất thường phương tiện thủy nội địa

- *Trình tự thực hiện:*

* Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ yêu cầu kiểm tra phương tiện của chủ phương tiện (bằng văn bản hoặc bằng miệng); cử Đăng kiểm viên kiểm tra.

* Bước 2: Đăng kiểm viên kiểm tra phương tiện tại hiện trường; Hẹn ngày giờ trả hồ sơ; Hoàn chỉnh hồ sơ.

* Bước 3: Trả hồ sơ, thu phí, lệ phí.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ Thư mời kiểm tra hoặc mời trực tiếp bằng: Fax, bằng văn bản hoặc bằng miệng (do chủ phương tiện tự lập)

+ Sổ kiểm tra kỹ thuật phương tiện thủy nội địa đã được cấp trong lần kiểm tra trước đó.

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- *Thời hạn giải quyết:* 24 giờ sau khi Đăng kiểm viên kết thúc kiểm tra (cho mỗi lần kiểm định)

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Tổ chức và cá nhân.

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:*

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Cục Đăng Kiểm Việt Nam;

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Trung tâm Đăng kiểm phương tiện thủy nội địa thành phố Hồ Chí Minh;

d) Cơ quan phối hợp: Không có.

- *Kết quả thủ tục hành chính:* Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa.

- *Lệ phí:*

* Phí kiểm định an toàn kỹ thuật và chất lượng phương tiện thủy nội địa (Thu theo biểu giá);

* Lệ phí cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa: 20.000/1 lần cấp;

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*: Không có.

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*: Không có.

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

* Luật Giao thông đường thủy nội địa; có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2005;

* Quyết định số 25/2004/QĐ-BGTVT ngày 25 tháng 11 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy định về đăng kiểm phương tiện thủy nội địa; có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2005.

* Quyết định số 11/2003/QĐ-BTC ngày 24 tháng 01 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về ban hành mức thu phí kiểm định an toàn kỹ thuật và chất lượng phương tiện thủy nội địa.

* Thông tư số 14/2004/TT-BTC ngày 08 tháng 3 năm 2004 của Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng lệ phí cấp Giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy móc, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải.

7. Cấp mới Giấy chứng nhận hành nghề kinh doanh dịch vụ thiết kế phương tiện Giao thông đường thủy nội địa

- *Trình tự thực hiện:*

* Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (Số 63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh).

+ Thời gian nhận, trả hồ sơ:

Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần:

• Buổi sáng từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

• Buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

Sáng thứ bảy từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

+ Cán bộ tiếp nhận kiểm tra hồ sơ:

• Trường hợp đầy đủ, hợp lệ: Viết giấy hẹn cho người nộp.

• Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì hướng dẫn đương sự hoàn thiện hồ sơ.

* Bước 3: Thụ lý, giải quyết.

* Bước 4: Cá nhân căn cứ vào ngày hẹn trên biên nhận đến nhận kết quả giải quyết hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ Đơn theo mẫu đính kèm, kèm theo 2 ảnh màu cỡ 3x4 chụp trong thời gian không quá 6 tháng trước ngày nộp hồ sơ; bên cạnh dòng địa chỉ người nộp đơn cần ghi thêm số điện thoại liên lạc; ghi rõ nơi cư trú hoặc chỗ ở hiện tại.

+ Bản sao Chứng minh nhân dân đối với công dân Việt Nam hay hộ chiếu và giấy phép cư trú tại Việt Nam đối với người nước ngoài và người Việt Nam định cư ở nước ngoài;

+ Bản sao (có công chứng) văn bằng tốt nghiệp từ bậc đại học trở lên do các cơ sở đào tạo của Việt Nam hoặc của nước ngoài cấp, theo chuyên ngành liên quan đến

nội dung xin cấp chứng chỉ hành nghề; trường hợp văn bằng, chứng chỉ do nước ngoài cấp phải dịch ra tiếng Việt và có công chứng;

+ Bản khai kinh nghiệm chuyên môn theo mẫu đính kèm, phải có ít nhất 3 (ba) năm làm việc trong ngành xin được cấp chứng chỉ kèm theo các tài liệu sau đây:

- Trường hợp bản khai có xác nhận của cơ quan, tổ chức quản lý trực tiếp: nộp kèm theo các bản sao hợp đồng lao động chứng minh thời gian làm việc và photo một bản thiết kế đứng tên chủ trì hoặc tham gia hoặc độc lập thiết kế cho mỗi năm làm việc;

- Trường hợp không làm việc trong cơ quan, tổ chức: nộp kèm theo các bản sao hợp đồng kinh tế và photo một bản thiết kế đứng tên chủ trì hoặc tham gia hoặc độc lập thiết kế cho mỗi năm làm việc.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ

- *Thời hạn giải quyết*: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính*: Cá nhân;

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính*:

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có.

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

d) Cơ quan phối hợp: Không có.

- *Kết quả thủ tục hành chính*: Chứng chỉ hành nghề;

- *Lệ phí*: Không có;

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*: Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề kinh doanh dịch vụ thiết kế phương tiện thủy nội địa (đính kèm); Bản khai kinh nghiệm chuyên môn theo mẫu quy định (đính kèm);

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*: Không có.

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

* Luật Doanh nghiệp năm 2005;

* Nghị định số 139/2007/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2007 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp năm 2005;

* Quyết định số 38/2005/QĐ-BGTVT ngày 09 tháng 8 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về ban hành quy chế cấp chứng chỉ hành nghề kinh doanh dịch vụ thiết kế phương tiện vận tải.

Phu lục số 1**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ
KINH DOANH DỊCH VỤ THIẾT KẾ PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI**

Kính gửi:.....

1. Họ và tên:
 2. Ngày, tháng, năm sinh:
 3. Nơi sinh:
 4. Quốc tịch:
 5. Số chứng minh thư nhân dân, ngày cấp, nơi cấp (số hộ chiếu và giấy tờ hợp lệ theo quy định):
 6. Địa chỉ thường trú:
 7. Trình độ chuyên môn:(Văn bằng, chứng chỉ đã được cấp)
 8. Kinh nghiệm nghề nghiệp:
 - Thời gian đã tham gia thiết kế:
 - Số phương tiện vận tải đã độc lập thiết kế:
 - Số phương tiện vận tải đã tham gia thiết kế:
 9. Đã được cấp chứng chỉ hành nghề kinh doanh dịch vụ thiết kế phương tiện vận tải số, ngày.....tháng..... năm..... (đối với trường hợp xin cấp lại).
- Đề nghị được cấp chứng chỉ hành nghề kinh doanh dịch vụ thiết kế phương tiện vận tải với các nội dung thiết kế sau:
- ...

Tôi xin chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung ghi trong tờ khai này và cam kết hành nghề kinh doanh dịch vụ thiết kế phương tiện vận tải theo đúng chứng chỉ được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.

....., ngày tháng năm.....

Người làm đơn
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phu lục số 2**BẢN KHAI KINH NGHIỆM
CHUYÊN MÔN VỀ THIẾT KẾ PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI**

1. Họ và tên:
2. Quá trình hoạt động chuyên môn thiết kế:

STT	Thời gian hoạt động chuyên môn về thiết kế phương tiện vận tải. (Từ đến.... tham gia thiết kế phương tiện vận tải ở cơ quan, tổ chức nào? hoặc độc lập thiết kế ?)	Nội dung công việc về thiết kế đã làm? Chủ trì hoặc tham gia thiết kế hoặc độc lập thiết kế? (tên phương tiện, nếu có)	Tự đánh giá năng lực thiết kế của bản thân.

Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung bản tự khai này./.

Xác nhận của cơ quan, tổ chức quản lý trực tiếp. Trường hợp không làm việc trong cơ quan, tổ chức thì phải xuất trình hợp đồng kinh tế để chứng minh những công việc đã thực hiện.

....., ngày.... tháng..... năm

Người khai

(Ký và ghi rõ họ, tên)

8. Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận hành nghề kinh doanh dịch vụ thiết kế phương tiện giao thông đường thủy nội địa

- *Trình tự thực hiện:*

* Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (số 63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh).

+ Thời gian nhận, trả hồ sơ:

Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần:

Buổi sáng từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

Buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

Sáng thứ bảy từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

+ Cán bộ tiếp nhận kiểm tra hồ sơ:

• Trường hợp đầy đủ, hợp lệ: Viết giấy hẹn cho người nộp.

• Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì hướng dẫn đương sự hoàn thiện hồ sơ.

* Bước 3: Thụ lý, giải quyết.

* Bước 4: Cá nhân căn cứ vào ngày hẹn trên biên nhận đến nhận kết quả giải quyết hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ Đơn theo mẫu đính kèm, kèm theo 2 ảnh màu cỡ 3x4 chụp trong thời gian không quá 6 tháng trước ngày nộp hồ sơ; bên cạnh dòng địa chỉ người nộp đơn cần ghi thêm số điện thoại liên lạc; ghi rõ nơi cư trú hoặc chỗ ở hiện tại;

+ Bản sao Chứng minh nhân dân đối với công dân Việt Nam hay hộ chiếu và giấy phép cư trú tại Việt Nam đối với người nước ngoài và người Việt Nam định cư ở nước ngoài cho trường hợp bổ sung nội dung hành nghề;

+ Bản khai kinh nghiệm chuyên môn theo mẫu đính kèm, kèm theo các tài liệu sau:

• Trường hợp bản khai có xác nhận của cơ quan, tổ chức quản lý trực tiếp: nộp kèm theo các bản sao hợp đồng lao động chứng minh thời gian làm việc và photo một bản thiết kế đứng tên chủ trì hoặc tham gia hoặc độc lập thiết kế cho mỗi năm làm việc;

• Trường hợp không làm việc trong cơ quan, tổ chức: nộp kèm theo các bản sao hợp đồng kinh tế và photo một bản thiết kế đứng tên chủ trì hoặc tham gia hoặc độc lập thiết kế cho mỗi năm làm việc.

+ Bản chính chứng chỉ cũ cho trường hợp hết hạn, bị rách nát hoặc trường hợp mất chứng chỉ phải có xác nhận của cơ quan công an hoặc chính quyền phường xã nơi cư trú; hoặc bản sao chứng chỉ cho trường hợp bổ sung nội dung hành nghề;

+ Đối với trường hợp đề nghị bổ sung nội dung hành nghề thì phải có thêm bản sao văn bằng chứng chỉ liên quan đến nội dung xin bổ sung.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ

- *Thời hạn giải quyết*: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính*: Cá nhân.

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính*:

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có.

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

d) Cơ quan phối hợp: Không có.

- *Kết quả thủ tục hành chính*: Chứng chỉ hành nghề;

- *Lệ phí*: Không có;

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*: Đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề kinh doanh dịch vụ thiết kế phương tiện thủy nội địa (theo mẫu); Bản khai kinh nghiệm chuyên môn theo mẫu quy định (theo mẫu);

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*: Không có.

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

* Luật Doanh nghiệp năm 2005;

* Nghị định số 139/2007/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2007 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp năm 2005;

* Quyết định số 38/2005/QĐ-BGTVT ngày 09 tháng 8 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về ban hành quy chế cấp chứng chỉ hành nghề kinh doanh dịch vụ thiết kế phương tiện vận tải.

Phu lục số 1**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ
KINH DOANH DỊCH VỤ THIẾT KẾ PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI**

Kính gửi:.....

1. Họ và tên:
 2. Ngày, tháng, năm sinh:
 3. Nơi sinh:
 4. Quốc tịch:
 5. Số chứng minh thư nhân dân, ngày cấp, nơi cấp (số hộ chiếu và giấy tờ hợp lệ theo quy định):
 6. Địa chỉ thường trú:
 7. Trình độ chuyên môn:(Văn bằng, chứng chỉ đã được cấp)
 8. Kinh nghiệm nghề nghiệp:
 - Thời gian đã tham gia thiết kế:
 - Số phương tiện vận tải đã độc lập thiết kế:
 - Số phương tiện vận tải đã tham gia thiết kế:
 9. Đã được cấp chứng chỉ hành nghề kinh doanh dịch vụ thiết kế phương tiện vận tải số, ngày.....tháng..... năm..... (đối với trường hợp xin cấp lại).
- Đề nghị được cấp chứng chỉ hành nghề kinh doanh dịch vụ thiết kế phương tiện vận tải với các nội dung thiết kế sau:
- ...

Tôi xin chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung ghi trong tờ khai này và cam kết hành nghề kinh doanh dịch vụ thiết kế phương tiện vận tải theo đúng chứng chỉ được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.

....., ngày tháng năm.....

Người làm đơn
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phu lục số 2**BẢN KHAI KINH NGHIỆM
CHUYÊN MÔN VỀ THIẾT KẾ PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI**

1. Họ và tên:
2. Quá trình hoạt động chuyên môn thiết kế:

STT	Thời gian hoạt động chuyên môn về thiết kế phương tiện vận tải. (Từ đến.... tham gia thiết kế phương tiện vận tải ở cơ quan, tổ chức nào? hoặc độc lập thiết kế ?)	Nội dung công việc về thiết kế đã làm? Chủ trì hoặc tham gia thiết kế hoặc độc lập thiết kế? (tên phương tiện, nếu có)	Tự đánh giá năng lực thiết kế của bản thân.

Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung bản tự khai này./.

Xác nhận của cơ quan, tổ chức quản lý trực tiếp. Trường hợp không làm việc trong cơ quan, tổ chức thì phải xuất trình hợp đồng kinh tế để chứng minh những công việc đã thực hiện.

....., ngày.... tháng..... năm

Người khai

(Ký và ghi rõ họ, tên)

9. Thủ tục cấp lại giấy phép hoạt động bến thủy nội địa thuộc đường thủy nội địa địa phương, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương và trong vùng nước cảng biển đối với trường hợp giấy phép hết hạn

- *Trình tự thực hiện:*

* Bước 1: Khi giấy phép hoạt động bến thủy nội địa hết hạn thì chủ bến chuẩn bị hồ sơ đề nghị cấp phép lại giấy phép hoạt động bến thủy nội địa theo quy định của pháp luật.

* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Cảng vụ Đường thủy nội địa thành phố Hồ Chí Minh (số 108 Tunnel Thiên Vương, phường 11, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh) trực thuộc Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

+ Thời gian nhận, trả hồ sơ:

Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần:

- Buổi sáng từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.
- Buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

Sáng thứ bảy từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

+ Cán bộ tiếp nhận kiểm tra hồ sơ:

• Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp trong đó hẹn ngày nhận kết quả.

• Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn đương sự bổ sung và hoàn thiện hồ sơ.

* Bước 3: Trong 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh xem xét, nếu thỏa mãn điều kiện quy định thì cấp lại giấy phép hoạt động bến thủy nội địa. Trường hợp không chấp nhận phải trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do.

* Bước 4: Tổ chức, cá nhân căn cứ vào ngày hẹn trên biên nhận đến nhận kết quả giải quyết hồ sơ cấp lại giấy phép hoạt động bến thủy nội địa tại Cảng vụ Đường thủy nội địa thành phố Hồ Chí Minh.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động bến thủy nội địa (theo mẫu);

Trường hợp các chỉ tiêu quy định trong giấy phép hoạt động bến thủy nội địa không thay đổi thì Đơn đề nghị cấp phép lại ghi rõ tình trạng bến không thay đổi so với hồ sơ đã gửi lần trước.

+ Bản sao các giấy tờ về những thay đổi so với hồ sơ đã nộp lần trước tương ứng với từng trường hợp thay đổi (nếu có).

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- *Thời hạn giải quyết*: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính*: Tổ chức và cá nhân.

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính*:

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có.

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

d) Cơ quan phối hợp: Đơn vị quản lý đường thủy nội địa trực thuộc Trung ương có vị trí mở bến thủy nội địa.

- *Kết quả thủ tục hành chính*: Giấy phép;

- *Lệ phí*: Lệ phí cấp giấy phép hoạt động bến thủy nội địa: 40.000 đồng/giấy phép hoặc lần cấp.

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*: Đơn đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động bến thủy nội địa đối với bến hàng hóa và bến hành khách (theo mẫu).

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*: Không có.

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

* Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15 tháng 6 năm 2004;

* Nghị định số 21/2005/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa;

* Nghị định số 186/2004/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2004 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

* Quyết định số 27/2005/QĐ-BGTVT ngày 17 tháng 5 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về quản lý đường thủy nội địa;

* Quyết định số 4099/2000/QĐ-BGTVT ngày 28 tháng 12 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về ban hành Tiêu chuẩn ngành 22TCN 269-2000 “Quy tắc báo hiệu đường thủy nội địa Việt Nam”;

* Quyết định số 11/2005/QĐ-BGTVT ngày 17 tháng 01 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về sửa đổi, bổ sung Tiêu chuẩn ngành 22TCN 269-2000 “Quy tắc báo hiệu đường thủy nội địa Việt Nam”;

* Quyết định số 07/2005/QĐ-BGTVT ngày 07 tháng 01 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về ban hành Quy chế quản lý hoạt động của cảng, bến thủy nội địa;

* Thông tư số 47/2005/TT-BTC ngày 08 tháng 6 năm 2005 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí quản lý nhà nước về đảm bảo trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa;

* Quyết định số 2571/QĐ-UB ngày 03 tháng 5 năm 2001 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt quy hoạch phát triển mạng lưới đường thủy và cảng, bến khu vực thành phố Hồ Chí Minh;

* Văn bản số 52/CĐS-PCVT ngày 26 tháng 01 năm 2006 của Cục Đường sông (nay là Cục Đường thủy nội địa Việt Nam) về hướng dẫn thực hiện Quy chế quản lý hoạt động của cảng, bến thủy nội địa.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 200...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI
GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG BẾN THỦY NỘI ĐỊA

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh

Tên tổ chức, cá nhân:(3)

Địa chỉ:(4)

Số điện thoại: số FAX

Trong quá trình hoạt động tình trạng bến, hồ sơ bến không có gì thay đổi so với hồ sơ đã gửi lần trước. Nay làm Đơn đề nghị được cấp lại giấy phép hoạt động bến thủy nội địa (2)

Vị trí bến: (5) từ km thứ đến km thứ:

trên bờ (phải hay trái).....sông (kênh).....

thuộc xã (phường)....., huyện (quận)

tỉnh (thành phố)

Bến thuộc loại:(6)

Bến được sử dụng để:(7)

Phạm vi vùng nước sử dụng (8)

- Chiều dài: mét, dọc theo bờ;

- Chiều rộng:..... mét, từ mép bờ trở ra.

Bến có khả năng tiếp nhận loại phương tiện thủy lớn nhất có kích thước (9)

.....

Thời hạn xin hoạt động từ ngày đến ngày

Chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm về những nội dung nêu trên và cam đoan thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật hiện hành về giao thông vận tải đường thủy nội địa và pháp luật khác có liên quan.

Người làm đơn
(Ký và ghi họ tên)

GHI CHÚ

- (1) Ghi rõ tên cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép.
- (2) Ghi tên bến.
- (3) Ghi tên chủ bến.
- (4) Ghi địa chỉ của trụ sở chính. Có thể ghi thêm số điện thoại, số FAX, E-mail để tiện liên hệ.
- (5) Ghi rõ bến nằm từ km thứ đến km thứthuộc bờ (phải hay trái) của sông (kênh) nào, thuộc xã (phường), huyện (quận), tỉnh (thành phố) nào, (có thể ghi theo tọa độ nếu bến không thể xác định vị trí theo lý trình).
- (6) Ghi rõ là bến thông thường, bến nổi hay cụm bến.
- (7) Ghi rõ là bến hành khách hay xếp dỡ hàng hóa thông thường, xếp dỡ xăng dầu hay bến chuyên dùng.
- (8) Ghi rõ chiều dài, chiều rộng vùng nước của bến. Tùy trường hợp có thể ghi thêm cách vật chuẩn mét.
- (9) Ghi môn nước đầy tải của loại phương tiện lớn nhất mà bến có khả năng tiếp nhận và cao độ mực nước tương ứng. Ngoài ra tùy đặc điểm của mỗi bến có thể ghi thêm một số số liệu khác như: trọng tải, chiều dài chiều rộng của loại phương tiện lớn nhất được phép vào bến.

Thí dụ: Bến có khả năng tiếp nhận phương tiện thủy nội địa có môn nước đầy tải không quá 1,8m ứng với mức nước từ +3,0 m trở lên.

10. Thủ tục cấp lại giấy phép hoạt động bến thủy nội địa thuộc đường thủy nội địa địa phương, đường thủy nội địa chuyên dùng đối với đường thủy nội địa địa phương và trong vùng nước cảng biển đối với trường hợp đầu tư xây dựng bổ sung để nâng cao khả năng thông qua hoặc tiếp nhận được phương tiện lớn hơn

- *Trình tự thực hiện:*

* Bước 1: Tổ chức, cá nhân có nhu cầu cấp lại giấy phép hoạt động bến thủy nội địa trong trường hợp đầu tư xây dựng bổ sung để nâng cao khả năng thông qua hoặc tiếp nhận được loại phương tiện lớn hơn chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.

* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Cảng vụ Đường thủy nội địa thành phố Hồ Chí Minh (Địa chỉ: Số 108 Tùng Thiện Vương, phường 11, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh) trực thuộc Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

+ Thời gian nhận, trả hồ sơ:

Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần:

- Buổi sáng từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.
- Buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

Sáng thứ bảy từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

+ Cán bộ tiếp nhận kiểm tra hồ sơ:

• Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp trong đó hẹn ngày nhận kết quả.

• Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn đương sự bổ sung và hoàn thiện hồ sơ.

* Bước 3: Trong 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh xem xét, nếu thỏa mãn điều kiện quy định thì cấp lại giấy phép hoạt động bến thủy nội địa. Trường hợp không chấp nhận phải trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do.

* Bước 4: Tổ chức, cá nhân căn cứ vào ngày hẹn trên biên nhận đến nhận kết quả giải quyết hồ sơ cấp lại giấy phép hoạt động bến thủy nội địa tại Cảng vụ Đường thủy nội địa thành phố Hồ Chí Minh.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động bến thủy nội địa (kèm theo mẫu hướng dẫn);

Trường hợp các chỉ tiêu quy định trong giấy phép hoạt động bến thủy nội địa có thay đổi thì Đơn đề nghị cấp phép lại ghi rõ những thay đổi so với hồ sơ đã nộp lần trước, kèm theo các giấy tờ về những thay đổi này (nếu có).

+ Bản sao các giấy tờ về những thay đổi so với hồ sơ đã nộp lần trước tương ứng với từng trường hợp thay đổi (nếu có).

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- *Thời hạn giải quyết*: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính*: Tổ chức và cá nhân.

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính*:

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có.

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

d) Cơ quan phối hợp: Đơn vị quản lý đường thủy nội địa trực thuộc Trung ương có vị trí mở bến thủy nội địa.

- *Kết quả thủ tục hành chính*: Giấy phép;

- *Lệ phí*: 40.000 đồng/giấy phép hoặc lần cấp.

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*: Mẫu đơn đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động bến thủy nội địa đối với bến hàng hóa và bến hành khách (theo mẫu).

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*: Không có.

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

* Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15 tháng 6 năm 2004;

* Nghị định số 21/2005/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa.

* Nghị định số 186/2004/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2004 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

* Quyết định số 27/2005/QĐ-BGTVT ngày 17 tháng 5 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về quản lý đường thủy nội địa.

* Quyết định số 4099/2000/QĐ-BGTVT ngày 28 tháng 12 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về ban hành Tiêu chuẩn ngành 22TCN 269-2000 “Quy tắc báo hiệu đường thủy nội địa Việt Nam”.

* Quyết định số 11/2005/QĐ-BGTVT ngày 17 tháng 01 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về sửa đổi, bổ sung Tiêu chuẩn ngành 22TCN 269-2000 “Quy tắc báo hiệu đường thủy nội địa Việt Nam”.

* Quyết định số 07/2005/QĐ-BGTVT ngày 07 tháng 01 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về ban hành Quy chế quản lý hoạt động của cảng, bến thủy nội địa.

* Thông tư số 47/2005/TT-BTC ngày 08 tháng 6 năm 2005 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí quản lý nhà nước về đảm bảo trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa.

* Quyết định số 2571/QĐ-UB ngày 03 tháng 5 năm 2001 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt quy hoạch phát triển mạng lưới đường thủy và cảng, bến khu vực thành phố Hồ Chí Minh.

* Văn bản số 52/CĐS-PCVT ngày 26 tháng 01 năm 2006 của Cục Đường sông (nay là Cục Đường thủy nội địa Việt Nam) về hướng dẫn thực hiện Quy chế quản lý hoạt động của cảng, bến thủy nội địa.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 200...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI
GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG BẾN THỦY NỘI ĐỊA

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh

Tên tổ chức, cá nhân:(3)

Địa chỉ:(4)

Số điện thoại: số FAX

Trong quá trình hoạt động tình trạng bến, hồ sơ bến không có gì thay đổi so với hồ sơ đã gửi lần trước. Nay làm Đơn đề nghị được cấp lại giấy phép hoạt động bến thủy nội địa (2)

Vị trí bến: (5) từ km thứ đến km thứ:

trên bờ (phải hay trái).....sông (kênh).....

thuộc xã (phường)....., huyện (quận)

tỉnh (thành phố)

Bến thuộc loại:(6)

Bến được sử dụng để:(7)

Phạm vi vùng nước sử dụng (8)

- Chiều dài: mét, dọc theo bờ;

- Chiều rộng:..... mét, từ mép bờ trở ra.

Bến có khả năng tiếp nhận loại phương tiện thủy lớn nhất có kích thước (9)

.....

Thời hạn xin hoạt động từ ngày đến ngày

Chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm về những nội dung nêu trên và cam đoan thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật hiện hành về giao thông vận tải đường thủy nội địa và pháp luật khác có liên quan.

Người làm đơn
(Ký và ghi họ tên)

GHI CHÚ

- (10) Ghi rõ tên cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép.
- (11) Ghi tên bến.
- (12) Ghi tên chủ bến.
- (13) Ghi địa chỉ của trụ sở chính. Có thể ghi thêm số điện thoại, số FAX, E-mail để tiện liên hệ.
- (14) Ghi rõ bên nằm từ km thứ đến km thứthuộc bờ (phải hay trái) của sông (kênh) nào, thuộc xã (phường), huyện (quận), tỉnh (thành phố) nào, (có thể ghi theo tọa độ nếu bến không thể xác định vị trí theo lý trình).
- (15) Ghi rõ là bến thông thường, bến nổi hay cụm bến.
- (16) Ghi rõ là bến hành khách hay xếp dỡ hàng hóa thông thường, xếp dỡ xăng dầu hay bến chuyên dùng.
- (17) Ghi rõ chiều dài, chiều rộng vùng nước của bến. Tùy trường hợp có thể ghi thêm cách vật chuẩn mét.
- (18) Ghi mức nước đầy tải của loại phương tiện lớn nhất mà bến có khả năng tiếp nhận và cao độ mực nước tương ứng. Ngoài ra tùy đặc điểm của mỗi bến có thể ghi thêm một số số liệu khác như: trọng tải, chiều dài chiều rộng của loại phương tiện lớn nhất được phép vào bến.

Thí dụ: Bến có khả năng tiếp nhận phương tiện thủy nội địa có mức nước đầy tải không quá 1,8m ứng với mức nước từ +3,0 m trở lên.

11. Thủ tục cấp lại giấy phép hoạt động bến khách ngang sông trong trường hợp phân chia, sáp nhập bến khách ngang sông

- *Trình tự thực hiện:*

* Bước 1: Tổ chức, cá nhân có nhu cầu cấp lại giấy phép hoạt động bến khách ngang sông trong trường hợp phân chia, sáp nhập bến khách ngang sông chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.

* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh, số 63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

+ Thời gian nhận, trả hồ sơ:

Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần:

- Buổi sáng từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.
- Buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

Sáng thứ bảy từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

+ Cán bộ tiếp nhận kiểm tra hồ sơ:

• Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp trong đó hẹn ngày nhận kết quả.

• Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn đương sự bổ sung và hoàn thiện hồ sơ.

* Bước 3: Trong 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định, Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh xem xét, nếu thỏa mãn điều kiện quy định thì cấp lại giấy phép hoạt động bến khách ngang sông cho chủ khai thác bến. Trường hợp không chấp nhận phải trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do.

* Bước 4: Tổ chức, cá nhân căn cứ vào ngày hẹn trên biên nhận đến nhận kết quả giải quyết hồ sơ cấp lại giấy phép hoạt động bến khách ngang sông tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động bến khách ngang sông, phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã (phường) nơi mở bến (mẫu đơn theo hướng dẫn);

+ Quyết định hoặc văn bản của cơ quan có thẩm quyền cho phép phân chia, sáp nhập bến.

+ Bản sao các giấy tờ về những thay đổi so với hồ sơ đã nộp lần trước tương ứng với từng trường hợp thay đổi (nếu có).

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- *Thời hạn giải quyết*: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính*: Tổ chức và cá nhân.

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính*:

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có.

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

d) Cơ quan phối hợp: Đoàn Quản lý đường thủy nội địa số 10, Cảng vụ Hàng hải thành phố Hồ Chí Minh.

- *Kết quả thủ tục hành chính*: Giấy phép;

- *Lệ phí*: 40.000 đồng/giấy phép hoặc lần cấp.

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*: Đơn đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động bến khách ngang sông (theo mẫu).

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*: Không có.

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

* Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15 tháng 6 năm 2004.

* Nghị định số 21/2005/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa.

* Nghị định số 186/2004/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2004 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

* Quyết định số 27/2005/QĐ-BGTVT ngày 17 tháng 5 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về quản lý đường thủy nội địa.

* Quyết định số 4099/2000/QĐ-BGTVT ngày 28 tháng 12 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về ban hành Tiêu chuẩn ngành 22TCN 269-2000 “Quy tắc báo hiệu đường thủy nội địa Việt Nam”.

* Quyết định số 11/2005/QĐ-BGTVT ngày 17 tháng 01 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về sửa đổi, bổ sung Tiêu chuẩn ngành 22TCN 269-2000 “Quy tắc báo hiệu đường thủy nội địa Việt Nam”.

* Quyết định số 07/2005/QĐ-BGTVT ngày 07 tháng 01 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về ban hành Quy chế quản lý hoạt động của cảng, bến thủy nội địa.

* Thông tư số 47/2005/TT-BTC ngày 08 tháng 6 năm 2005 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí quản lý nhà nước về đảm bảo trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa.

* Chỉ thị số 04/2005/CT-UB ngày 31 tháng 01 năm 2005 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về tăng cường quản lý trật tự an toàn giao thông đối với hoạt động bến khách ngang sông, kênh, rạch trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh; có hiệu lực thi hành từ ngày 31 tháng 01 năm 2005.

* Văn bản số 52/CĐS-PCVT ngày 26 tháng 01 năm 2006 của Cục Đường sông (nay là Cục Đường thủy nội địa Việt Nam) về hướng dẫn thực hiện Quy chế quản lý hoạt động của cảng, bến thủy nội địa.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 200...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI
GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG BẾN KHÁCH NGANG SÔNG

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh

Tên tổ chức, cá nhân:

Địa chỉ: Điện thoại:

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: ngày / /

do cơ quan: cấp

Trường hợp các chỉ tiêu quy định trong giấy phép hoạt động bến khách ngang sông có thay đổi, thì Đơn đề nghị cấp phép lại phải ghi rõ những thay đổi so với hồ sơ đã gửi lần trước, đồng thời nộp kèm theo các giấy tờ về những thay đổi này (nếu có).

Vị trí bến:

- Từ Km thứ đến Km thứ Bên bờ (phải, trái)

của sông, thuộc xã, huyện, tỉnh (phường, quận, thành phố)

Thời hạn xin hoạt động:

Đặc điểm công trình bến:

- Đường dẫn: Vật liệu xây dựng:

Chiều rộng:

Độ dốc:

Số lượng phương tiện thủy:

Trọng tải:

- Số lượng hành khách:

- Loại phương tiện đường bộ được phép chở:

Chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm về những nội dung nêu trên và cam đoan thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật hiện hành về giao thông vận tải đường thủy nội địa và pháp luật khác có liên quan.

Xác nhận của UBND cấp xã (phường)

Người làm đơn
(Ký và ghi họ tên)

12. Thủ tục cấp lại giấy phép hoạt động bến khách ngang sông trong trường hợp giấy phép hết hạn

- *Trình tự thực hiện:*

* Bước 1: Khi giấy phép hoạt động bến khách ngang sông hết hạn thì chủ khai thác bến chuẩn bị hồ sơ đề nghị cấp phép lại giấy phép hoạt động bến khách ngang sông theo quy định của pháp luật.

* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (số 63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh).

+ Thời gian nhận, trả hồ sơ:

Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần:

- Buổi sáng từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.
- Buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

Sáng thứ bảy từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

+ Cán bộ tiếp nhận kiểm tra hồ sơ:

• Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp trong đó hẹn ngày nhận kết quả.

• Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn đương sự bổ sung và hoàn thiện hồ sơ.

* Bước 3: Trong 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh xem xét, nếu thỏa mãn điều kiện quy định thì cấp lại giấy phép hoạt động bến khách ngang sông cho chủ khai thác bến. Trường hợp không chấp nhận phải trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do.

* Bước 4: Tổ chức, cá nhân căn cứ vào ngày hẹn trên biên nhận đến nhận kết quả giải quyết hồ sơ cấp giấy phép hoạt động bến khách ngang sông tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động bến khách ngang sông, phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã (phường) nơi mở bến (theo mẫu);

• Trường hợp các chỉ tiêu quy định trong giấy phép hoạt động bến khách ngang sông không thay đổi thì Đơn đề nghị cấp phép lại ghi rõ tình trạng bến không thay đổi so với hồ sơ đã gửi lần trước.

• Trường hợp các chỉ tiêu quy định trong giấy phép hoạt động bến khách ngang sông có thay đổi thì Đơn đề nghị cấp phép lại ghi rõ những thay đổi so với hồ sơ đã nộp lần trước, kèm theo các giấy tờ về những thay đổi này (nếu có).

+ Bản sao các giấy tờ về những thay đổi so với hồ sơ đã nộp lần trước tương ứng với từng trường hợp thay đổi (nếu có).

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- *Thời hạn giải quyết*: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính*: Tổ chức và cá nhân.

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính*:

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có.

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

d) Cơ quan phối hợp: Đoàn Quản lý đường thủy nội địa số 10, Cảng vụ Hàng hải thành phố Hồ Chí Minh.

- *Kết quả thủ tục hành chính*: Giấy phép;

- *Lệ phí*: 40.000 đồng/giấy phép hoặc lần cấp.

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*: Đơn đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động bến khách ngang sông (theo mẫu).

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*: Không có.

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

* Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15 tháng 6 năm 2004.

* Nghị định số 21/2005/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa.

* Nghị định số 186/2004/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2004 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

* Quyết định số 27/2005/QĐ-BGTVT ngày 17 tháng 5 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về quản lý đường thủy nội địa.

* Quyết định số 4099/2000/QĐ-BGTVT ngày 28 tháng 12 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về ban hành Tiêu chuẩn ngành 22TCN 269-2000 “Quy tắc báo hiệu đường thủy nội địa Việt Nam”.

* Quyết định số 11/2005/QĐ-BGTVT ngày 17 tháng 01 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về sửa đổi, bổ sung Tiêu chuẩn ngành 22TCN 269-2000 “Quy tắc báo hiệu đường thủy nội địa Việt Nam”.

* Quyết định số 07/2005/QĐ-BGTVT ngày 07 tháng 01 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về ban hành Quy chế quản lý hoạt động của cảng, bến thủy nội địa.

* Thông tư số 47/2005/TT-BTC ngày 08 tháng 6 năm 2005 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí quản lý nhà nước về đảm bảo trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa.

* Chỉ thị số 04/2005/CT-UB ngày 31 tháng 01 năm 2005 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về tăng cường quản lý trật tự an toàn giao thông đối với hoạt động bến khách ngang sông, kênh, rạch trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh; có hiệu lực thi hành từ ngày 31 tháng 01 năm 2004.

* Văn bản số 52/CĐS-PCVT ngày 26 tháng 01 năm 2006 của Cục Đường sông (nay là Cục Đường thủy nội địa Việt Nam) về hướng dẫn thực hiện Quy chế quản lý hoạt động của cảng, bến thủy nội địa.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 200...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI
GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG BẾN KHÁCH NGANG SÔNG

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh

Tên tổ chức, cá nhân:

Địa chỉ: Điện thoại:

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: ngày / /

do cơ quan: cấp

Trong quá trình hoạt động tình trạng bến, hồ sơ bến không có gì thay đổi so với hồ sơ đã gửi lần trước. Nay làm Đơn đề nghị được cấp lại Giấy phép hoạt động bến khách ngang sông.

Tên bến:

Vị trí bến:

- Từ Km thứ đến Km thứ Bên bờ (phải, trái)
của sông, thuộc xã, huyện, tỉnh (phường, quận, thành phố)

Thời hạn xin hoạt động:

Đặc điểm công trình bến:

- Đường dẫn: Vật liệu xây dựng:

Chiều rộng:

Độ dốc:

Số lượng phương tiện thủy:

Trọng tải:

- Số lượng hành khách:

- Loại phương tiện đường bộ được phép chở:

Chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm về những nội dung nêu trên và cam đoan thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật hiện hành về giao thông vận tải đường thủy nội địa và pháp luật khác có liên quan.

Xác nhận của UBND cấp xã (phường)

Người làm đơn
(Ký và ghi họ tên)

13. Thủ tục cấp lại giấy phép hoạt động bến khách ngang sông trong trường hợp chuyển quyền sở hữu bến khách ngang sông

- *Trình tự thực hiện:*

* Bước 1: Tổ chức, cá nhân có nhu cầu cấp lại giấy phép hoạt động bến khách ngang sông trong trường hợp chuyển quyền sở hữu bến khách ngang sông chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.

* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (số 63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh).

+ Thời gian nhận, trả hồ sơ:

Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần:

- Buổi sáng từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.
- Buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

Sáng thứ bảy từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

+ Cán bộ tiếp nhận kiểm tra hồ sơ:

• Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp trong đó hẹn ngày nhận kết quả.

• Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn đương sự bổ sung và hoàn thiện hồ sơ.

* Bước 3: Trong 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định, Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh xem xét, nếu thỏa mãn điều kiện quy định thì cấp lại giấy phép hoạt động bến khách ngang sông cho chủ khai thác bến. Trường hợp không chấp nhận phải trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do.

* Bước 4: Tổ chức, cá nhân căn cứ vào ngày hẹn trên biên nhận đến nhận kết quả giải quyết hồ sơ cấp giấy phép hoạt động bến khách ngang sông tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động bến khách ngang sông, phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã (phường) nơi mở bến (theo mẫu);

- Các văn bản hợp pháp về chuyên nhượng tài sản theo quy định của pháp luật.
 - Các giấy tờ về những thay đổi so với hồ sơ đã nộp lần trước tương ứng với từng trường hợp thay đổi (nếu có).
- b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)
- *Thời hạn giải quyết*: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
 - *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính*: Tổ chức và cá nhân.
 - *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính*:
- a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.
- b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có.
- c) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.
- d) Cơ quan phối hợp: Đoạn Quản lý đường thủy nội địa số 10, Cảng vụ Hàng hải thành phố Hồ Chí Minh.
- *Kết quả thủ tục hành chính*: Giấy phép;
 - *Lệ phí*: 40.000 đồng/giấy phép hoặc lần cấp.
 - *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*: Đơn đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động bên khách ngang sông (theo mẫu).
 - *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*: Không có.
 - *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:
- * Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15 tháng 6 năm 2004.
 - * Nghị định số 21/2005/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa.
 - * Nghị định số 186/2004/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2004 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.
 - * Quyết định số 27/2005/QĐ-BGTVT ngày 17 tháng 5 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về quản lý đường thủy nội địa.
 - * Quyết định số 4099/2000/QĐ-BGTVT ngày 28 tháng 12 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về ban hành Tiêu chuẩn ngành 22TCN 269-2000 “Quy tắc báo hiệu đường thủy nội địa Việt Nam”.

* Quyết định số 11/2005/QĐ-BGTVT ngày 17 tháng 01 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về sửa đổi, bổ sung Tiêu chuẩn ngành 22TCN 269-2000 “Quy tắc báo hiệu đường thủy nội địa Việt Nam”.

* Quyết định số 07/2005/QĐ-BGTVT ngày 07 tháng 01 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về ban hành Quy chế quản lý hoạt động của cảng, bến thủy nội địa.

* Thông tư số 47/2005/TT-BTC ngày 08 tháng 6 năm 2005 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí quản lý nhà nước về đảm bảo trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa.

* Chỉ thị số 04/2005/CT-UB ngày 31 tháng 01 năm 2005 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về tăng cường quản lý trật tự an toàn giao thông đối với hoạt động bến khách ngang sông, kênh, rạch trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, có hiệu lực thi hành từ ngày 31 tháng 01 năm 2004.

* Văn bản số 52/CĐS-PCVT ngày 26 tháng 01 năm 2006 của Cục Đường sông (nay là Cục Đường thủy nội địa Việt Nam) về hướng dẫn thực hiện Quy chế quản lý hoạt động của cảng, bến thủy nội địa.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 200...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI
GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG BẾN KHÁCH NGANG SÔNG

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh

Tên tổ chức, cá nhân:

Địa chỉ: Điện thoại:

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: ngày / /

do cơ quan: cấp

Trường hợp các chỉ tiêu quy định trong Giấy phép hoạt động bến khách ngang sông có thay đổi, thì Đơn đề nghị cấp phép lại phải ghi rõ những thay đổi so với hồ sơ đã gửi lần trước, đồng thời nộp kèm theo các giấy tờ về những thay đổi này (nếu có).

Vị trí bến:

- Từ Km thứ đến Km thứ Bên bờ (phải, trái)

của sông, thuộc xã, huyện, tỉnh (phường, quận, thành phố)

Thời hạn xin hoạt động:

Đặc điểm công trình bến:

- Đường dẫn: Vật liệu xây dựng:

Chiều rộng:

Độ dốc:

Số lượng phương tiện thủy:

Trọng tải:

- Số lượng hành khách:

- Loại phương tiện đường bộ được phép chở:

Chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm về những nội dung nêu trên và cam đoan thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật hiện hành về giao thông vận tải đường thủy nội địa và pháp luật khác có liên quan.

Xác nhận của UBND cấp xã (phường)

Người làm đơn
(Ký và ghi họ tên)

14. Thủ tục cấp mới giấy phép hoạt động bến thủy nội địa thuộc đường thủy nội địa địa phương, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương và trong vùng nước cảng biển

- *Trình tự thực hiện:*

* Bước 1: Tổ chức, cá nhân có nhu cầu mở bến hàng hóa và bến hành khách chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.

* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Cảng vụ Đường thủy nội địa thành phố Hồ Chí Minh (Địa chỉ: Số 108 Tùng Thiện Vương, phường 11, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh) trực thuộc Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

+ Thời gian nhận, trả hồ sơ:

Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần:

- Buổi sáng từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.
- Buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

Sáng thứ bảy từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

+ Cán bộ tiếp nhận kiểm tra hồ sơ:

• Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp trong đó hẹn ngày nhận kết quả.

• Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn đương sự bổ sung và hoàn thiện hồ sơ.

* Bước 3: Trong 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh xem xét nếu đủ điều kiện quy định thì ghi ý kiến chấp thuận vào đơn gửi tổ chức, cá nhân xin mở bến để tiến hành các thủ tục có liên quan theo quy định của pháp luật và tiến hành việc gia cố bến, lắp đặt các trang thiết bị an toàn, hệ thống báo hiệu theo quy định. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do.

* Bước 4: Sau khi hoàn thành công việc trên, tổ chức, cá nhân xin mở bến nộp lại hồ sơ theo quy định, đề nghị Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy phép hoạt động bến thủy nội địa.

Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ theo quy định, Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh xem xét, nếu thỏa mãn điều kiện quy định thì cấp giấy phép hoạt động bến thủy nội địa cho chủ bến.

* Bước 5: Tổ chức, cá nhân căn cứ vào ngày hẹn trên biên nhận đến nhận kết quả giải quyết hồ sơ cấp giấy phép hoạt động bến thủy nội địa tại Cảng vụ Đường thủy nội địa thành phố Hồ Chí Minh.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

* Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động bến thủy nội địa (theo mẫu);

* Sơ đồ vùng nước của bến thủy nội địa (02 bản): Sơ đồ vùng nước do đơn vị khảo sát thiết kế công trình thủy thực hiện hoặc do chủ bến tự lập nhưng phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về sơ đồ được lập.

Sơ đồ bến phải thể hiện đủ các nội dung sau đây:

+ Vị trí vùng nước: Vị trí vùng nước xác định theo lý trình: từ km ... đến km ..., phía bờ (phải, trái), của sông, kênh ... thuộc xã ..., huyện ..., tỉnh ... (nếu nằm trên sông, kênh) hoặc xác định theo hệ tọa độ (nếu nằm trên hồ, vịnh); trường hợp không xác định được theo 02 phương án trên, cho phép xác định vị trí bằng phương pháp so sánh với một vật cố định đã được xác định vị trí (vật chuẩn) thí dụ: cách cầu A 150m về phía thượng lưu.

+ Đường ranh giới vùng nước được phép sử dụng ghi rõ kích thước, khoảng cách tới vật chuẩn (nếu sử dụng vật chuẩn để xác định vị trí).

+ Độ sâu nhỏ nhất của vùng nước trước bến ứng với mực nước khi đo đạc.

+ Cấp kỹ thuật và chiều dài của luồng vào bến (nếu có).

+ Cầu bến xếp dỡ hàng hóa hoặc đón trả hành khách và các thiết bị phụ trợ.

+ Thời điểm khảo sát lập sơ đồ.

* Phương án khai thác bến thủy nội địa:

Phương án khai thác bến thủy nội địa tối thiểu phải có các nội dung sau:

+ Giấy phép kinh doanh: do cơ quan nào cấp phép và đăng ký kinh doanh loại hàng hóa gì.

+ Phương án xếp dỡ: cần nêu rõ hình thức xếp dỡ hàng hóa (thô sơ, cơ giới, đường ống hoặc băng chuyền) từ phương tiện thủy sang phương tiện thủy hoặc phương án xếp dỡ hàng hóa từ cảng, bến xuống phương tiện thủy. Đối với bến phục vụ sửa chữa, đóng mới phương tiện phải trình bày phương án lên đà, hạ thủy và biện

pháp đảm bảo an toàn giao thông cho các hoạt động trên tuyến đường thủy nội địa khi lên xuống phương tiện.

+ Loại phương tiện tiếp nhận: cần nêu rõ loại, đặc điểm, kích thước, trọng tải.

+ Thiết bị xếp dỡ: kiểu, loại tính năng và số lượng thiết bị sử dụng trên cầu tàu theo thiết kế và phương án sử dụng thực tế.

+ Chế độ làm việc trong ngày (theo giờ hành chính hay theo ca).

+ Năng lực xếp dỡ của cảng, bến: Tấn hàng thông qua/năm, lượt hành khách thông qua/năm.

* Bản sao giấy tờ hợp pháp về quyền sử dụng đất tại khu vực mở bến. Nếu là hợp đồng thuê đất phải có xác nhận của chính quyền địa phương tại khu vực mở bến.

* Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

* Báo cáo việc hoàn thành lắp đặt báo hiệu đường thủy nội địa.

* Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện hoạt động tại bến và Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện đối với phao nổi (nếu sử dụng phao nổi).

* Các giấy tờ liên quan đến điều kiện xếp dỡ hàng hóa nguy hiểm theo quy định của pháp luật (nếu chuyên xếp dỡ hàng hóa nguy hiểm).

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- *Thời hạn giải quyết*: 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính*: Tổ chức và cá nhân.

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính*:

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có.

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

d) Cơ quan phối hợp: Đơn vị quản lý đường thủy nội địa trực thuộc Trung ương có vị trí mở bến thủy nội địa.

- *Kết quả thủ tục hành chính*: Giấy phép;

- *Lệ phí*: 40.000 đồng/giấy phép hoặc lần cấp.
- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*: Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động bến thủy nội địa đối với bến hàng hóa và bến hành khách (theo mẫu).
- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*: Không có.
- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:
 - * Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15 tháng 6 năm 2004.
 - * Nghị định số 21/2005/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa.
 - * Nghị định số 186/2004/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2004 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.
 - * Quyết định số 27/2005/QĐ-BGTVT ngày 17 tháng 5 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về quản lý đường thủy nội địa.
 - * Quyết định số 4099/2000/QĐ-BGTVT ngày 28 tháng 12 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về ban hành Tiêu chuẩn ngành 22TCN 269-2000 “Quy tắc báo hiệu đường thủy nội địa Việt Nam”.
 - * Quyết định số 11/2005/QĐ-BGTVT ngày 17 tháng 01 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về sửa đổi, bổ sung Tiêu chuẩn ngành 22TCN 269-2000 “Quy tắc báo hiệu đường thủy nội địa Việt Nam”.
 - * Quyết định số 07/2005/QĐ-BGTVT ngày 07 tháng 01 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về ban hành Quy chế quản lý hoạt động của cảng, bến thủy nội địa.
 - * Thông tư số 47/2005/TT-BTC ngày 08 tháng 6 năm 2005 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí quản lý nhà nước về đảm bảo trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa.
 - * Quyết định số 2571/QĐ-UB ngày 03 tháng 5 năm 2001 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt quy hoạch phát triển mạng lưới đường thủy và cảng, bến khu vực thành phố Hồ Chí Minh.
 - * Văn bản số 52/CĐS-PCVT ngày 26 tháng 01 năm 2006 của Cục Đường sông (nay là Cục Đường thủy nội địa Việt Nam) về hướng dẫn thực hiện Quy chế quản lý hoạt động của cảng, bến thủy nội địa.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 200...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG BẾN THỦY NỘI ĐỊA

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh

Tên tổ chức, cá nhân:(3)

Địa chỉ:(4)

Số điện thoại: số FAX

Làm đơn đề nghị được cấp giấy phép hoạt động bến thủy nội địa:(2)

Vị trí bến: (5) từ km thứ đến km thứ:

trên bờ (phải hay trái).....sông (kênh)

thuộc xã (phường)....., huyện (quận)

tỉnh (thành phố).....

Bến thuộc loại:(6)

Bến được sử dụng để:(7)

Phạm vi vùng nước sử dụng (8)

- Chiều dài: mét, dọc theo bờ;

- Chiều rộng:..... mét, từ mép bờ trở ra.

Bến có khả năng tiếp nhận loại phương tiện thủy lớn nhất có kích thước (9)

.....

Thời hạn xin hoạt động từ ngày đến ngày

Chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm về những nội dung nêu trên và cam đoan thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật hiện hành về giao thông vận tải đường thủy nội địa và pháp luật khác có liên quan.

Người làm đơn
(Ký và ghi họ tên)

GHI CHÚ

- (19) Ghi rõ tên Cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép.
- (20) Ghi tên bến.
- (21) Ghi tên chủ bến.
- (22) Ghi địa chỉ của trụ sở chính. Có thể ghi thêm số điện thoại, số FAX, E-mail để tiện liên hệ.
- (23) Ghi rõ bến nằm từ km thứ đến km thứthuộc bờ (phải hay trái) của sông (kênh) nào, thuộc xã (phường), huyện (quận), tỉnh (Thành phố) nào, (có thể ghi theo tọa độ nếu bến không thể xác định vị trí theo lý trình).
- (24) Ghi rõ là bến thông thường, bến nổi hay cụm bến.
- (25) Ghi rõ là bến hành khách hay xếp dỡ hàng hóa thông thường, xếp dỡ xăng dầu hay bến chuyên dùng.
- (26) Ghi rõ chiều dài, chiều rộng vùng nước của bến. Tùy trường hợp có thể ghi thêm cách vật chuẩn mét.
- (27) Ghi môn nước đầy tải của loại phương tiện lớn nhất mà bến có khả năng tiếp nhận và cao độ mực nước tương ứng. Ngoài ra tùy đặc điểm của mỗi bến có thể ghi thêm một số số liệu khác như: trọng tải, chiều dài chiều rộng của loại phương tiện lớn nhất được phép vào bến.
- Thí dụ: Bến có khả năng tiếp nhận phương tiện thủy nội địa có môn nước đầy tải không quá 1,8m ứng với mức nước từ +3,0 m trở lên.

15. Thủ tục cho ý kiến chấp thuận tiến hành xây dựng cảng hàng hóa, hành khách thuộc đường thủy nội địa địa phương, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương, không tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài

- Trình tự thực hiện:

* Bước 1: Tổ chức, cá nhân có nhu cầu xây dựng công trình cảng hàng hóa, hành khách thuộc đường thủy nội địa địa phương, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương có tổng mức đầu tư nhỏ hơn hoặc bằng 1.500 tỷ đồng thì có văn bản gửi Sở Giao thông vận tải tờ trình về đầu tư xây dựng cảng, nội dung bao gồm: Dự kiến quy mô và địa điểm xây dựng, mục đích sử dụng, phạm vi vùng nước, luồng vào cảng, loại phương tiện thủy lớn nhất được phép tiếp nhận, phương án khai thác..

* Bước 2: Nộp hồ sơ theo quy định tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (Số 63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh).

+ Thời gian nhận, trả hồ sơ:

Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần:

- Buổi sáng từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.
- Buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

Sáng thứ bảy từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

+ Cán bộ tiếp nhận kiểm tra hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp trong đó hẹn ngày nhận kết quả.
- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn đương sự bổ sung và hoàn thiện hồ sơ.

* Bước 3: Trong 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được tờ trình, Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh xem xét nếu chấp thuận thì ghi ý kiến bằng văn bản để chủ đầu tư tiến hành các thủ tục về đầu tư xây dựng, trường hợp không chấp thuận thì cũng sẽ có văn bản nêu lý do.

* Bước 4: Chủ đầu tư căn cứ vào ngày hẹn trên biên nhận đến nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải.

* Bước 5: Sau khi có văn bản chấp thuận quy mô và địa điểm xây dựng, mục đích sử dụng, phạm vi vùng nước, luồng vào cảng, loại phương tiện thủy lớn nhất được phép tiếp nhận, phương án khai thác của Sở Giao thông vận tải. Chủ đầu tư lập thiết kế cơ sở hoặc báo cáo kinh tế kỹ thuật trình Sở Giao thông vận tải thẩm định.

- *Cách thức thực hiện*: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ*:

a) Thành phần hồ sơ:

+ Tờ trình thẩm định dự án theo mẫu tại Phụ lục số 1 của Thông tư 02/2007/TT-BXD ngày 14 tháng 02 năm 2007 của Bộ Xây dựng (đã được thay thế bởi Thông tư số 03/2009/TT-BXD ngày 26 tháng 3 năm 2009 của Bộ Xây dựng về quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình): 02 bản chính.

+ Tập hồ sơ dự án đầu tư xây dựng công trình gồm phần thuyết minh dự án và thiết kế cơ sở: 05 bản chính.

+ Về chủ trương đầu tư, yêu cầu có 01 (bản sao y bản chính) trong các văn bản sau:

- Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư của cấp có thẩm quyền.
- Văn bản giao nhiệm vụ lập dự án của cấp có thẩm quyền.
- Quyết định giao kế hoạch vốn của cấp có thẩm quyền.

+ Đối với dự án chưa có trong quy hoạch xây dựng (chủ đầu tư xác nhận và tự chịu trách nhiệm trước Sở Giao thông vận tải về thủ tục đối với sự án đã có trong quy hoạch xây dựng): phải có văn bản của Ủy ban nhân dân địa phương chấp thuận về vị trí và quy mô dự án (01 bản chụp có xác nhận của chủ đầu tư).

+ Báo cáo kết quả khảo sát xây dựng bước thiết kế cơ sở: 02 bản chính.

+ Biên bản nghiệm thu kết quả khảo sát xây dựng (theo mẫu tại Phụ lục 2 của Nghị định số 209/2004/NĐ-CP ngày 16 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ): 02 bản chính.

+ Chứng chỉ pháp lý hành nghề của chủ trì khảo sát, chủ nhiệm lập dự án: Mỗi loại 1 bản có thị thực.

+ Giấy Đăng ký kinh doanh của nhà thầu khảo sát, nhà thầu lập dự án: Mỗi loại 1 bản có thị thực.

+ Báo cáo đánh giá tác động môi trường.

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- *Thời hạn giải quyết*: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính*: Tổ chức và cá nhân.

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính*:

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: không có

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

d) Cơ quan phối hợp: Khu Đường sông, Cảng vụ Đường thủy nội địa thành phố Hồ Chí Minh.

- *Kết quả thủ tục hành chính*: Văn bản chấp thuận;

- *Lệ phí*: Theo biểu mức thu tại Thông tư số 109/2000/TT-BTC ngày 13 tháng 11 năm 2000 của Bộ Tài chính.

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*: Không có.

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*: Không có

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

* Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình.

* Nghị định số 209/2004/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng.

* Nghị định số 80/2006/NĐ-CP ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ về báo cáo tác động môi trường.

* Nghị định số 71/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 7 năm 2006 của Chính phủ về quản lý cảng biển và luồng hàng hải;

* Thông tư số 03/2009/TT-BXD ngày 26 tháng 3 năm 2009 của Bộ Xây dựng về quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình.

* Thông tư số 109/2000/TT-BTC ngày 13 tháng 11 năm 2000 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ thu, nộp và sử dụng lệ phí thẩm định đầu tư.

* Quyết định số 126/2007/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về quản lý dự án sử dụng vốn ngân sách; có hiệu lực thi hành từ ngày 31 tháng 10 năm 2007.

16. Thủ tục công bố mới cảng thủy nội địa đối với cảng hàng hóa, hành khách thuộc đường thủy nội địa địa phương, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương và trong vùng nước cảng biển, không tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài

- *Trình tự thực hiện:*

* Bước 1: Chủ đầu tư chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.

* Bước 2: Nộp hồ sơ theo quy định tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (số 63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh).

+ Thời gian nhận, trả hồ sơ:

Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần:

• Buổi sáng từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

• Buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

Sáng thứ bảy từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

+ Cán bộ tiếp nhận kiểm tra hồ sơ:

• Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp trong đó hẹn ngày nhận kết quả.

• Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn đương sự bổ sung và hoàn thiện hồ sơ.

* Bước 3:

+ Giai đoạn chuẩn bị đầu tư:

• Ngoài thực hiện các thủ tục theo quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng, chủ đầu tư phải gửi Sở Giao thông vận tải tờ trình về đầu tư xây dựng cảng, nội dung bao gồm: Dự kiến quy mô và địa điểm xây dựng, mục đích sử dụng, phạm vi vùng nước, luồng vào cảng, loại phương tiện thủy lớn nhất được phép tiếp nhận, phương án khai thác.

• Trong 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được tờ trình, Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh xem xét nếu chấp thuận thì ghi ý kiến bằng văn bản để chủ đầu tư tiến hành các thủ tục về đầu tư xây dựng, trường hợp không chấp thuận thì cũng sẽ có văn bản nêu lý do.

+ Giai đoạn thực hiện dự án:

Trước khi thi công xây dựng cảng, chủ đầu tư nộp Sở Giao thông vận tải quyết định phê duyệt thiết kế kỹ thuật công trình cảng, bình đồ vùng nước cảng, thiết kế lắp đặt báo hiệu xác định vùng nước cảng và phương án bảo đảm an toàn giao thông khi thi công.

+ Sau khi hoàn thành việc xây dựng, chủ đầu tư gửi hồ sơ đề nghị Sở Giao thông vận tải công bố cảng. Thành phần hồ sơ như mục a, Bước 4.

+ Sở Giao thông vận tải căn cứ các đặc điểm về quy mô công trình, thời hạn sử dụng đất, quy hoạch giao thông vận tải để quy định thời hạn hiệu lực của Quyết định công bố cảng thủy nội địa.

* Bước 4: Chủ đầu tư căn cứ vào ngày hẹn trên biên nhận đến tiếp nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị công bố cảng thủy nội địa (theo mẫu).

+ Bản sao Quyết định đầu tư xây dựng cảng của cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đầu tư.

+ Biên bản nghiệm thu đưa công trình cảng vào sử dụng kèm theo bản vẽ hoàn công mặt bằng, mặt cắt ngang công trình cầu cảng và bình đồ vùng nước cảng.

+ Bản sao giấy tờ hợp pháp về quyền sử dụng đất.

+ Văn bản của đơn vị quản lý đường thủy nội địa xác nhận việc hoàn thành lắp đặt báo hiệu đường thủy nội địa và hoàn thành việc thanh thải vật chướng ngại hình thành trong quá trình xây dựng cảng (nếu có).

+ Các giấy tờ liên quan đến điều kiện xếp dỡ hàng hóa nguy hiểm theo quy định của pháp luật (nếu cảng chuyên xếp dỡ hàng hóa nguy hiểm).

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- *Thời hạn giải quyết:* 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Tổ chức và cá nhân.

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:*

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): không có

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

d) Cơ quan phối hợp: Khu Đường sông, Cảng vụ Đường thủy nội địa thành phố Hồ Chí Minh.

- *Kết quả thủ tục hành chính*: Quyết định hành chính

- *Lệ phí*: 40.000 đồng/1 lần cấp.

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*: Đơn đề nghị công bố cảng thủy nội địa (Mẫu số 1 của Quyết định số 07/2005/QĐ-BGTVT ngày 07 tháng 01 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về ban hành Quy chế quản lý hoạt động của cảng, bến thủy nội địa.)

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*: Không có

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

* Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15 tháng 6 năm 2004.

* Nghị định số 21/2005/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa.

* Nghị định số 186/2004/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2004 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

* Thông tư số 47/2005/TT-BTC ngày 08 tháng 6 năm 2005 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí quản lý nhà nước về đảm bảo trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa.

* Quyết định số 07/2005/QĐ-BGTVT ngày 07 tháng 01 năm 2005 Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về ban hành Quy chế quản lý hoạt động của cảng, bến thủy nội địa;

* Quyết định số 31/2004/QĐ-BGTVT ngày 21 tháng 12 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về ban hành tiêu chuẩn cấp kỹ thuật cảng thủy nội địa, tiêu chuẩn bến thủy nội địa.

* Quyết định số 27/2005/QĐ-BGTVT ngày 17 tháng 5 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về quản lý đường thủy nội địa;

* Quyết định số 4099/2000/QĐ-BGTVT ngày 28 tháng 12 năm 2000 của Bộ

trưởng Bộ Giao thông vận tải về ban hành Tiêu chuẩn ngành 22TCN 269-2000 “Quy tắc báo hiệu đường thủy nội địa Việt Nam”;

* Quyết định số 11/2005/QĐ-BGTVT ngày 17 tháng 01 năm 2005 Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung Tiêu chuẩn ngành 22TCN 269-2000 “Quy tắc báo hiệu đường thủy nội địa Việt Nam”;

* Quyết định số 2571/QĐ-UB ngày 03 tháng 5 năm 2001 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt quy hoạch phát triển mạng lưới đường thủy và cảng bến khu vực thành phố Hồ Chí Minh.

* Văn bản số 52/CĐS-PCVT ngày 26 tháng 01 năm 2006 của Cục Đường sông (nay là Cục Đường thủy nội địa Việt Nam) về hướng dẫn thực hiện Quy chế quản lý hoạt động của cảng, bến thủy nội địa.

Mẫu số 1

Mẫu theo quy định

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
CÔNG BỐ CẢNG THỦY NỘI ĐỊA

Kính gửi: (1).....

Tên tổ chức, cá nhân (4).....

Địa chỉ trụ sở:

Số điện thoại:số FAX.....

Đề nghị được công bố Cảng (2).....

Vị trí cảng (3): từ km thứ.....đến km thứ

Trên bờ (phải hay trái)..... sông, (kênh).....

Thuộc xã (phường)....., huyện(quận).....,

tỉnh (thành phố):

Cảng thuộc loại (5a):

Phạm vi vùng đất sử dụng (6):

Phạm vi vùng nước sử dụng (7):.....

Tóm tắt quy mô về cơ sở hạ tầng (công trình cầu tàu, kho bãi...):

Loại phương tiện cảng có khả năng tiếp nhận (8):.....

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về những nội dung trên đây và cam đoan thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật hiện hành về giao thông vận tải đường thủy nội địa và pháp luật khác có liên quan.

Tổ chức (cá nhân) làm đơn
(Ký và đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Điều chỉnh nội dung cho phù hợp.

(2) Ghi tên cảng được công bố.

(3) Ghi rõ cảng nằm từ km thứ..... đến km thứ..... (lý trình) phía bờ (phải hay trái) của sông (kênh)..... thuộc xã (phường)..... huyện (quận, thị xã) tỉnh (thành phố)

Đối với các cảng trên hồ, vịnh ... không xác định vị trí theo lý trình thì có thể xác định vị trí theo toạ độ.

(4) Ghi rõ tên Chủ cảng (đơn vị Chủ đầu tư xây dựng cảng);

(5a) Ghi rõ là cảng hành khách hay cảng hàng hóa. Nếu là cảng hàng hóa cần ghi rõ là hàng hóa thông thường, hàng xăng dầu...

(5b) Ghi cấp kỹ thuật cảng theo Quyết định số 31/2004/QĐ-BGTVT ngày 21 tháng 12 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành tiêu chuẩn kỹ thuật cảng thủy nội địa, tiêu chuẩn bến thủy nội địa;

(6.a) Ghi phạm vi vùng đất sử dụng theo các giấy tờ về sử dụng đất do cơ quan có thẩm quyền cấp;

(6.b) Ghi rõ những đặc điểm của cầu tàu và các công trình thiết yếu khác.

(7) Ghi rõ chiều dài, rộng vùng nước trước cầu cảng, vùng phương tiện neo đậu, luồng vào cảng (nếu cảng nằm xa luồng chạy tàu thuyền) và các vùng nước giành cho dịch vụ cung ứng, chuyển tải hàng hóa (nếu có) tổng diện tích mặt nước (m²) sử dụng theo bình đồ được Cơ quan có thẩm quyền duyệt.

(8) Ghi rõ loại phương tiện thủy lớn nhất mà cảng có khả năng tiếp nhận như: phương tiện thủy nội địa, tàu biển, phương tiện thủy nước ngoài...; mớn nước đáy tải của phương tiện lớn nhất mà cảng có khả năng tiếp nhận (ghi kèm cao độ mức nước tương ứng). Tùy đặc điểm cụ thể về độ sâu vùng nước, chiều dài cầu tàu, loại thiết bị bốc xếp... của từng cảng có thể ghi thêm những số liệu khác như: trọng tải, chiều dài chiều rộng của loại phương tiện lớn nhất được phép vào cảng .

(9) Ghi những nội dung cần thiết tùy theo đặc thù của mỗi cảng, nếu có;

(10) Nơi nhận, ngoài đối tượng nêu trong Điều cuối cùng, cần gửi các cơ quan sau:

- Cơ quan cấp trên trực tiếp của cơ quan ra Quyết định để báo cáo;

- Cục Đường sông Việt Nam để theo dõi (nếu Quyết định không do Cục Đường sông Việt Nam ban hành);

- Cục Hàng hải Việt Nam, nếu là cảng tiếp nhận tàu biển, để phối hợp.

17. Thủ tục Công bố lại cảng thủy nội địa đối với cảng hàng hóa, hàng khách thuộc đường thủy nội địa địa phương, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương và trong vùng nước cảng biển, không tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài đối với trường hợp quyết định công bố cảng hết hạn

- *Trình tự thực hiện:*

* Bước 1: Chủ cảng chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.

* Bước 2: Khi quyết định công bố cảng hết hạn thì chủ cảng nộp hồ sơ Công bố lại cảng thủy nội địa tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (Số 63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh).

+ Thời gian nhận, trả hồ sơ:

Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần:

- Buổi sáng từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.
- Buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

Sáng thứ bảy từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

+ Cán bộ tiếp nhận kiểm tra hồ sơ:

• Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp trong đó hẹn ngày nhận kết quả.

Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn đương sự bổ sung và hoàn thiện hồ sơ.

* Bước 3: Trong 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh xem xét, nếu thỏa mãn điều kiện quy định thì có quyết định Công bố lại cảng thủy nội địa. Trường hợp không chấp nhận phải trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do.

* Bước 4: Chủ cảng căn cứ vào ngày hẹn trả kết quả ghi trên biên nhận đến Sở Giao thông vận tải nhận kết quả giải quyết.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị Công bố lại cảng thủy nội địa (theo mẫu quy định);

Trường hợp các chỉ tiêu quy định trong quyết định công bố cảng thủy nội địa không thay đổi thì Đơn đề nghị Công bố lại cảng thủy nội địa ghi rõ tình trạng cảng không thay đổi so với hồ sơ đã gửi lần trước.

Trường hợp các chỉ tiêu quy định trong quyết định công bố cảng thủy nội địa có thay đổi thì Đơn đề nghị Công bố lại cảng thủy nội địa ghi rõ những thay đổi so với hồ sơ đã nộp lần trước, kèm theo các giấy tờ về những thay đổi này (nếu có).

+ Bản sao các giấy tờ về những thay đổi so với hồ sơ đã nộp lần trước tương ứng với từng trường hợp thay đổi (nếu có);

b) Số lượng hồ sơ: 01(bộ)

- *Thời hạn giải quyết*: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính*: Tổ chức và cá nhân.

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính*:

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: không có

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

d) Cơ quan phối hợp: Khu Đường sông, Cảng vụ Đường thủy nội địa thành phố Hồ Chí Minh.

- *Kết quả thủ tục hành chính*: Quyết định hành chính

- *Lệ phí*: 40.000 đồng/1 lần cấp.

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*: Đơn đề nghị Công bố lại cảng thủy nội địa (theo mẫu)

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*: Không có

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

* Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15 tháng 6 năm 2004.

* Nghị định số 21/2005/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa.

* Nghị định số 186/2004/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2004 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

* Thông tư số 47/2005/TT-BTC ngày 08 tháng 6 năm 2005 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí quản lý nhà nước về đảm bảo trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa.

* Quyết định số 07/2005/QĐ-BGTVT ngày 07 tháng 01 năm 2005 Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về ban hành Quy chế quản lý hoạt động của cảng, bến thủy nội địa;

* Quyết định số 31/2004/QĐ-BGTVT ngày 21 tháng 12 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về ban hành tiêu chuẩn cấp kỹ thuật cảng thủy nội địa, tiêu chuẩn bến thủy nội địa;

* Quyết định số 27/2005/QĐ-BGTVT ngày 17 tháng 5 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về quản lý đường thủy nội địa;

* Quyết định số 4099/2000/QĐ-BGTVT ngày 28 tháng 12 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về ban hành Tiêu chuẩn ngành 22TCN 269-2000 “Quy tắc báo hiệu đường thủy nội địa Việt Nam”;

* Quyết định số 11/2005/QĐ-BGTVT ngày 17 tháng 01 năm 2005 Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung Tiêu chuẩn ngành 22TCN 269-2000 “Quy tắc báo hiệu đường thủy nội địa Việt Nam”;

* Quyết định số 2571/QĐ-UB ngày 03 tháng 5 năm 2001 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt quy hoạch phát triển mạng lưới đường thủy và cảng bến khu vực thành phố Hồ Chí Minh;

* Văn bản số 52/CĐS-PCVT ngày 26 tháng 01 năm 2006 của Cục Đường sông (nay là Cục Đường thủy nội địa Việt Nam) về hướng dẫn thực hiện Quy chế quản lý hoạt động của cảng, bến thủy nội địa.

Mẫu theo hướng dẫn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
CÔNG BỐ LẠI CẢNG THỦY NỘI ĐỊA

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh

Tên tổ chức, cá nhân (4).....

Địa chỉ trụ sở:

Số điện thoại:số FAX.....

Trong quá trình hoạt động tình trạng cảng, hồ sơ cảng không có gì thay đổi so với hồ sơ đã gửi lần trước. Nay làm Đơn đề nghị được công bố lại Cảng (2)

Vị trí cảng (3): từ km thứ.....đến km thứ

Trên bờ (phải hay trái)..... sông, (kênh).....

Thuộc xã (phường)....., huyện(quận)..... tỉnh (thành phố):

Cảng thuộc loại (5a):

Phạm vi vùng đất sử dụng (6):

Phạm vi vùng nước sử dụng (7):.....

Tóm tắt quy mô về cơ sở hạ tầng (công trình cầu tàu, kho bãi...):

Loại phương tiện cảng có khả năng tiếp nhận (8):.....

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về những nội dung trên đây và cam đoan thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật hiện hành về giao thông vận tải đường thủy nội địa và pháp luật khác có liên quan.

Tổ chức (cá nhân) làm đơn
(Ký và đóng dấu)

Ghi chú mẫu số 1 và 2:

(1) Điều chỉnh nội dung cho phù hợp.

(2) Ghi tên cảng được công bố.

(3) Ghi rõ cảng nằm từ km thứ..... đến km thứ..... (lý trình) phía bờ (phải hay trái) của sông (kênh)..... thuộc xã (phường)..... huyện (quận, thị xã) tỉnh (Thành phố)

Đối với các cảng trên hồ, vịnh ... không xác định vị trí theo lý trình thì có thể xác định vị trí theo toạ độ.

(4) Ghi rõ tên Chủ cảng (đơn vị Chủ đầu tư xây dựng cảng);

(5a) Ghi rõ là cảng hành khách hay cảng hàng hoá. Nếu là cảng hàng hóa cần ghi rõ là hàng hóa thông thường, hàng xăng dầu ...

(5b) Ghi cấp kỹ thuật cảng theo Quyết định 31/2004/QĐ-BGTVT ngày 21 tháng 12 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành tiêu chuẩn kỹ thuật cảng thủy nội địa, tiêu chuẩn bến thủy nội địa;

(6.a) Ghi phạm vi vùng đất sử dụng theo các giấy tờ về sử dụng đất do cơ quan có thẩm quyền cấp;

(6.b) Ghi rõ những đặc điểm của cầu tàu và các công trình thiết yếu khác.

(7) Ghi rõ chiều dài, rộng vùng nước trước cầu cảng, vùng phương tiện neo đậu, luồng vào cảng (nếu cảng nằm xa luồng chạy tàu thuyền) và các vùng nước giành cho dịch vụ cung ứng, chuyển tải hàng hóa (nếu có) tổng diện tích mặt nước (m²) sử dụng theo bình đồ được Cơ quan có thẩm quyền duyệt.

(8) Ghi rõ loại phương tiện thủy lớn nhất mà cảng có khả năng tiếp nhận như: phương tiện thủy nội địa, tàu biển, phương tiện thủy nước ngoài...; mớn nước đầy tải của phương tiện lớn nhất mà cảng có khả năng tiếp nhận (ghi kèm cao độ mức nước tương ứng). Tùy đặc điểm cụ thể về độ sâu vùng nước, chiều dài cầu tàu, loại thiết bị bốc xếp... của từng cảng có thể ghi thêm những số liệu khác như: trọng tải, chiều dài chiều rộng của loại phương tiện lớn nhất được phép vào cảng .

(9): Ghi những nội dung cần thiết tùy theo đặc thù của mỗi cảng, nếu có;

(10) Nơi nhận, ngoài đối tượng nêu trong Điều cuối cùng, cần gửi các cơ quan sau:

- Cơ quan cấp trên trực tiếp của cơ quan ra Quyết định để báo cáo;

- Cục Đường sông Việt Nam để theo dõi (nếu Quyết định không do Cục Đường bộ Việt Nam ban hành);

- Cục Hàng hải Việt Nam, nếu là cảng tiếp nhận tàu biển, để phối hợp.

18. Thủ tục cho ý kiến chấp thuận phương án đảm bảo an toàn giao thông đối với các trường hợp thi công trên đường thủy nội địa địa phương, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy địa phương

- *Trình tự thực hiện:*

* Bước 1: Trước khi thi công các công trình trong phạm vi bảo vệ luồng, chủ đầu tư hoặc tổ chức, cá nhân thi công công trình phải nộp hồ sơ theo quy định của pháp luật.

* Bước 2: Nộp hồ sơ đề nghị xem xét chấp thuận phương án đảm bảo an toàn giao thông thủy theo quy định tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1).

+ Thời gian nhận, trả hồ sơ:

Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần:

• Buổi sáng từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

• Buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

Sáng thứ bảy từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

+ Cán bộ tiếp nhận kiểm tra hồ sơ:

• Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp trong đó hẹn ngày nhận kết quả.

• Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn đương sự bổ sung và hoàn thiện hồ sơ.

* Bước 3: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh xem xét, nếu chấp thuận thì có ý kiến bằng văn bản gửi chủ đầu tư, tổ chức, cá nhân thi công. Trường hợp không chấp thuận hoặc cần kéo dài thời gian xem xét thì trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do và thời gian cần kéo dài thêm.

* Bước 4: Sau khi xem xét chấp thuận phương án đảm bảo an toàn giao thông thủy, Sở Giao thông vận tải sẽ thực hiện việc công bố hạn chế giao thông đường thủy (nếu trong Phương án đảm bảo an toàn giao thông đường thủy có ghi rõ thời gian bắt đầu thực hiện phương án đảm bảo an toàn giao thông thủy).

Trường hợp trong phương án đảm bảo an toàn giao thông đường thủy không ghi

thời gian bắt đầu thực hiện phương án đảm bảo an toàn giao thông thủy, Sở Giao thông vận tải chỉ xem xét chấp thuận phương án đảm bảo an toàn giao thông thủy. Khi đơn vị chuẩn bị triển khai thực hiện phương án đảm bảo an toàn giao thông đường thủy, đơn vị gửi văn bản đề nghị công bố hạn chế giao thông đường thủy để Sở Giao thông vận tải sẽ thực hiện việc công bố hạn chế giao thông đường thủy.

* Bước 5: Chủ đầu tư hoặc tổ chức, cá nhân căn cứ vào ngày hẹn trên biên nhận đến nhận kết quả giải quyết hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải.

Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn đương sự hoàn thiện hồ sơ.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đề nghị xem xét chấp thuận phương án đảm bảo an toàn giao thông đường thủy nội địa.

+ Phương án thi công công trình.

+ Phương án đảm bảo an toàn giao thông đường thủy nội địa khu vực thi công công trình, gồm:

- Thuyết minh chung về phương án.
- Bản vẽ mặt bằng tổng thể thể hiện phương án bố trí báo hiệu bảo đảm an toàn giao thông, vị trí các trạm điều tiết không chế, bố trí phương tiện điều tiết không chế.
- Phương án bố trí nhân lực.
- Quy chế hướng dẫn phương tiện qua khu vực thi công.
- Thời gian thực hiện phương án.
- Bảng tổng hợp hạng mục và khối lượng công việc.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- *Thời hạn giải quyết:* 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Tổ chức và cá nhân.

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:*

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có.

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

d) Cơ quan phối hợp: Khu Đường sông, Ủy ban nhân dân quận, huyện, Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn.

- *Kết quả thủ tục hành chính*: Văn bản thỏa thuận của Sở Giao thông vận tải;

- *Lệ phí*: Không có;

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*: Văn bản đề nghị thỏa thuận phương án đảm bảo giao thông thủy (theo mẫu).

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*: Không có.

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

* Luật Giao thông đường thủy nội địa;

* Nghị định số 21/2005/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa.

* Quyết định số 27/QĐ-BGTVT ngày 17 tháng 5 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về quản lý đường thủy nội địa.

19. Thủ tục thỏa thuận mép bờ cao sông, suối, kênh, rạch, đầm, hồ công cộng trên địa bàn thành phố

* Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị hồ sơ theo quy định.

* Bước 2: Tổ chức, cá nhân có đề nghị thỏa thuận mép bờ cao tại vị trí khu đất có phần đất giáp sông, kênh, rạch trên địa bàn thành phố nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (số 63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1).

+ Thời gian nhận, trả hồ sơ:

Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần:

• Buổi sáng từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

• Buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

Sáng thứ bảy từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

+ Cán bộ tiếp nhận kiểm tra hồ sơ:

• Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp trong đó hẹn ngày nhận kết quả.

• Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn đương sự bổ sung và hoàn thiện hồ sơ.

* Bước 3: Sau khi nhận đủ hồ sơ, Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh sẽ tiến hành phối hợp các ban - ngành, địa phương kiểm tra hiện trường. Sau khi kiểm tra hiện trường, nếu bản vẽ hiện trạng thỏa thuận mép bờ cao phù hợp với thực địa, Sở Giao thông vận tải sẽ có công văn thỏa thuận mép bờ cao tại phạm vi khu đất cho Chủ đầu tư; trường hợp bản vẽ hiện trạng thỏa thuận mép bờ cao chưa phù hợp với thực địa, Sở Giao thông vận tải sẽ có công văn hướng dẫn, yêu cầu chủ đầu tư hoàn thiện bản vẽ và trình lại hồ sơ.

- *Cách thức thực hiện*: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ*:

a) Hồ sơ thỏa thuận mép bờ cao bao gồm:

* Đối với các tuyến sông, kênh, rạch chưa xác định mép bờ cao:

+ Đơn (đối với cá nhân) hoặc công văn (đối với tổ chức) đề nghị Sở Giao thông vận tải thỏa thuận mép bờ cao sông, kênh, rạch có chức năng giao thông thủy và thoát nước trên địa bàn thành phố. Lưu ý trong đơn (hoặc công văn) phải ghi rõ địa chỉ, điện thoại của chủ đầu tư và địa điểm vị trí khu đất cần thỏa thuận (Mẫu đơn 1).

+ Bản sao có chứng thực của một trong các giấy tờ sau:

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (cá nhân);
- Quyết định giao đất, hợp đồng cho thuê đất của cơ quan có thẩm quyền;
- Công văn của cơ quan có thẩm quyền về thuận địa điểm đầu tư.

+ Bản đồ hiện trạng, vị trí khu đất để lập thủ tục giao, thuê đất (tổ chức): 01 bản sao có chứng thực.

+ Bản vẽ: Chủ đầu tư phối hợp đơn vị tư vấn có chức năng đo đạc, thiết lập bản vẽ hiện trạng thỏa thuận mép bờ cao (tỷ lệ 1/500) tại vị trí khu đất, trên đó thể hiện:

- Ranh giới khu đất (hay ranh giao đất);
- Ranh bản đồ địa chính hệ tọa độ VN2000 tại phạm vi khu đất;
- Ranh mép bờ cao hiện hữu giáp sông, kênh, rạch tại phạm vi khu đất;
- Ranh mép bờ cao (đỉnh kè) do chủ đầu tư đề xuất;

Các mốc tọa độ thể hiện trên bản vẽ theo hệ tọa độ VN2000.

* Đối với các tuyến sông, kênh, rạch đã được công bố mép bờ cao:

Chủ đầu tư thực hiện các nội dung yêu cầu từ mục 1 đến mục 4 nêu trên. Riêng phần thể hiện “ranh mép bờ cao (đỉnh kè) do chủ đầu tư đề xuất”, đề nghị các chủ đầu tư liên hệ Sở Giao thông vận tải để được cung cấp tọa độ mép bờ cao quy hoạch (đã được Sở Giao thông vận tải công bố trên trang thông tin điện tử) tại phạm vi khu đất cập nhật vào bản vẽ và trình Sở thỏa thuận.

b) Số lượng hồ sơ: 02 (bộ).

- *Thời hạn giải quyết*: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính*: Tổ chức và cá nhân.

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính*:

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có.

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

d) Cơ quan phối hợp: Khu Đường sông, Ủy ban nhân dân quận, huyện, Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn.

- *Kết quả thủ tục hành chính*: Văn bản thỏa thuận của Sở Giao thông vận tải (loại khác);

- *Lệ phí*: Không có;

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*: Đơn (đối với cá nhân); hoặc công văn (đối với tổ chức) đề nghị thỏa thuận mếp bờ cao sông, kênh, rạch tại vị trí khu đất (theo mẫu).

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*: Không có.

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

* Luật Giao thông đường thủy nội địa;

* Nghị định số 21/2005/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa.

* Chỉ thị số 27/2002/CT-UB ngày 19 tháng 12 năm 2002 của Ủy ban nhân dân thành phố; có hiệu lực kể từ ngày 19 tháng 12 năm 2002.

* Quyết định số 319/QĐ-UB ngày 26 tháng 12 năm 2003 của Ủy ban nhân dân thành phố; có hiệu lực thi hành từ ngày 11 tháng 01 năm 2004;

* Quyết định số 150/2004/QĐ-UB ngày 09 tháng 6 năm 2004 của Ủy ban nhân dân thành phố; có hiệu lực thi hành từ ngày 25 tháng 6 năm 2004

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
THỎA THUẬN MÉP BỜ CAO

SÔNG, KÊNH, RẠCH:

ĐỊA ĐIỂM:

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải TP.HCM

Tổ chức (hoặc cá nhân)

Cư ngụ tại (hoặc địa chỉ)

Điện thoại liên lạc:

Lý do

Nhằm..... đề nghị Sở Giao thông vận tải xem xét và thỏa thuận
mép bờ cao sông (hoặc kênh, rạch) tại phạm vi khu đất.

Đính kèm hồ sơ:

.....

Xác nhận của phường, xã, thị trấn

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2009
Tổ chức (hoặc cá nhân)

Nguyễn Văn A

20. Thủ tục thỏa thuận hồ sơ xây dựng công trình bảo vệ bờ sông, suối, kênh, rạch, đầm, hồ công cộng trên địa bàn thành phố

* Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị hồ sơ theo quy định.

* Bước 2: Tổ chức, cá nhân có đề nghị thỏa thuận hồ sơ xây dựng công trình kè bảo vệ bờ tại vị trí khu đất có phần đất giáp sông, suối, kênh, rạch, đầm hồ công cộng trên địa bàn thành phố, nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1).

+ Thời gian nhận, trả hồ sơ:

Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần:

• Buổi sáng từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

• Buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

Sáng thứ bảy từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

+ Cán bộ tiếp nhận kiểm tra hồ sơ:

• Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp trong đó hẹn ngày nhận kết quả.

• Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn đương sự bổ sung và hoàn thiện hồ sơ.

* Bước 3: Sau khi nhận đủ hồ sơ, Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh sẽ xem xét hồ sơ thiết kế kè (Báo cáo kinh tế kỹ thuật, thiết kế cơ sở).

Trường hợp hồ sơ thiết kế kè đạt yêu cầu về mặt pháp lý và kỹ thuật (như có hồ sơ Báo cáo khảo sát địa hình, địa chất; Các biên bản nghiệm thu; Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của các Nhà thầu khảo sát, thiết kế; Chứng chỉ hành nghề của Tổ chức và cá nhân lập hồ sơ thiết kế phù hợp theo quy định), Sở Giao thông vận tải sẽ có công văn thỏa thuận hồ sơ xây dựng công trình bảo vệ bờ tại phạm vi khu đất cho Chủ đầu tư.

Trường hợp hồ sơ thiết kế chưa đạt yêu cầu về mặt pháp lý và kỹ thuật, Sở Giao thông vận tải sẽ có công văn hướng dẫn, yêu cầu Chủ đầu tư hoàn thiện và trình lại hồ sơ thiết kế công trình kè bảo vệ bờ.

- *Cách thức thực hiện*: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ*:

a) Thành phần hồ sơ thỏa thuận xây dựng kè:

Sau khi được Sở Giao thông vận tải thỏa thuận mép bờ cao và hướng dẫn mẫu kè thiết kế, chủ đầu tư phối hợp với đơn vị tư vấn có chức năng tiến hành khảo sát, lập hồ sơ (Báo cáo kinh tế kỹ thuật hoặc thiết kế cơ sở) và trình Sở Giao thông vận tải thỏa thuận hồ sơ xây dựng công trình kè, cụ thể:

1. Đối với việc gia cố tạm bờ sông (đóng cừ tràm, cừ dừa, cọc cây, rọ đá, bao tải cát):

- Đơn xin phép gia cố tạm bờ sông;

- Bản vẽ thể hiện kết cấu kè (mặt bằng tuyến và mặt cắt ngang kè) theo tuyến mép bờ cao đã được Sở Giao thông vận tải thỏa thuận.

2. Đối với việc xây dựng bờ kè kiên cố bê tông cốt thép:

- Đơn (đối với cá nhân) hoặc công văn (đối với tổ chức) đề nghị Sở thỏa thuận việc xây dựng kè;

- Hồ sơ thiết kế xây dựng bờ kè (Báo cáo kinh tế kỹ thuật hoặc thiết kế cơ sở) gồm:

a) Đối với hồ sơ xây dựng tuyến kè có tổng dự toán dưới 15 tỷ đồng, chủ đầu tư phối hợp với đơn vị tư vấn lập hồ sơ Báo cáo kinh tế kỹ thuật trình Sở Giao thông vận tải xem xét, thỏa thuận việc xây dựng kè. Thành phần hồ sơ bao gồm:

+ Tập thuyết minh và bản vẽ Báo cáo kinh tế kỹ thuật: 02 bản chính;

+ Báo cáo kết quả khảo sát xây dựng (địa hình + địa chất): 01 bản sao có chứng thực;

+ Biên bản nghiệm thu kết quả khảo sát xây dựng: 01 bản sao có chứng thực;

+ Chứng chỉ hành nghề của chủ trì khảo sát: 01 bản sao có chứng thực;

+ Chứng chỉ hành nghề của chủ nhiệm thiết kế: 01 bản sao có chứng thực;

- Giấy đăng ký kinh doanh của nhà thầu khảo sát: 01 bản sao có chứng thực;

- Giấy đăng ký kinh doanh của nhà thầu thiết kế: 01 bản sao có chứng thực;

b) Đối với hồ sơ xây dựng tuyến kè có tổng dự toán trên 15 tỷ đồng, Chủ đầu tư phối hợp với đơn vị tư vấn lập hồ sơ thiết kế cơ sở trình Sở Giao thông vận tải lấy ý kiến về hồ sơ thiết kế cơ sở (theo Nghị định số 12/2009/NĐ-CP). Thành phần hồ sơ bao gồm:

- + Tập thuyết minh và bản vẽ thiết kế cơ sở và dự toán: 02 bản chính;
- + Báo cáo kết quả khảo sát xây dựng bước thiết kế cơ sở: 01 bản sao có chứng thực;
- + Biên bản nghiệm thu kết quả khảo sát xây dựng: 01 bản sao có chứng thực;
- + Chứng chỉ hành nghề của chủ trì khảo sát: 01 bản sao có chứng thực;
- + Chứng chỉ hành nghề của chủ nhiệm lập dự án: 01 bản sao có chứng thực;
- Giấy đăng ký kinh doanh của nhà thầu khảo sát: 01 bản sao có chứng thực;
- Giấy đăng ký kinh doanh của nhà thầu lập dự án: 01 bản sao có chứng thực;
- Báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với kè có chiều dài $\geq 1000\text{m}$: 01 bản sao có chứng thực.

b) Số lượng hồ sơ: 02 (bộ)

- *Thời hạn giải quyết*: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính*: Cá nhân, tổ chức;
- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính*:

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có.

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

d) Cơ quan phối hợp: Chi cục Đường thủy nội địa phía Nam, Cảng vụ Hàng hải thành phố Hồ Chí Minh (đối với tuyến Trung ương), Khu Đường sông, Ủy ban nhân dân quận, huyện, Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn

- *Kết quả thủ tục hành chính*: Công văn thỏa thuận hồ sơ xây dựng công trình kè của Sở Giao thông vận tải;

- *Lệ phí*: Không có;

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*: Đơn (đối với cá nhân); hoặc công văn (đối với tổ chức) đề nghị thỏa thuận hồ sơ xây dựng kè bảo vệ bờ sông, suối, kênh, rạch, đầm hồ công cộng tại vị trí khu đất (đính kèm mẫu đơn).

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*: Không có.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Luật Giao thông đường thủy nội địa;

+ Nghị định số 21/2005/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa;

+ Chỉ thị số 27/2002/CT-UB ngày 19 tháng 12 năm 2002 của Ủy ban nhân dân thành phố; có hiệu lực thi hành từ ngày 19 tháng 12 năm 2002;

+ Quyết định số 319/QĐ-UB ngày 26 tháng 12 năm 2003 của Ủy ban nhân dân thành phố; có hiệu lực thi hành từ ngày 11 tháng 01 năm 2004;

+ Quyết định số 150/2004/QĐ-UB ngày 09 tháng 6 năm 2004 của Ủy ban nhân dân thành phố; có hiệu lực thi hành từ ngày 25 tháng 6 năm 2004.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
THỎA THUẬN XÂY DỰNG KÈ
GIÁP SÔNG, KÊNH, RẠCH:.....
ĐỊA ĐIỂM:.....

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải TP.HCM

Tổ chức (hoặc cá nhân).....

Địa chỉ công ty (hoặc nơi cư ngụ):

Điện thoại liên lạc:

Nêu lý do việc xây dựng kè.....

Nhằm.....đề nghị Sở Giao thông vận tải xem xét và thỏa thuận
việc xây dựng kè (hoặc kênh, rạch)tại phạm vi khu đất.

Đính kèm hồ sơ:

1.....

2.....

Xác nhận của phường, xã, thị trấn
(nếu là cá nhân)

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2009
Tổ chức (hoặc cá nhân)

Nguyễn Văn A

21. Thủ tục công bố mở luồng, tuyến đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy địa phương

- *Trình tự thực hiện:*

* Bước 1: Tổ chức, cá nhân lập hồ sơ đề nghị công bố mở luồng, tuyến đường thủy nội địa theo quy định.

* Bước 2: Tổ chức, cá nhân đã lập hồ sơ đề nghị công bố mở luồng, tuyến đường thủy nội địa nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1).

+ Thời gian nhận, trả hồ sơ:

Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần:

- Buổi sáng từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.
- Buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

Sáng thứ bảy từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

+ Cán bộ tiếp nhận kiểm tra hồ sơ:

• Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp trong đó hẹn ngày nhận kết quả.

• Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn đương sự bổ sung và hoàn thiện hồ sơ.

* Bước 3: Chậm nhất 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Giao thông vận tải phải có ý kiến bằng văn bản trả lời.

* Bước 4: Sau khi xem xét hồ sơ, nếu đạt yêu cầu, Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh sẽ lập hồ sơ đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố công bố mở luồng, tuyến đường thủy nội địa.

* Bước 5: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:

+ Tờ trình đề nghị công bố mở luồng, tuyến đường thủy nội địa.

- + Quyết định phê duyệt dự án.
- + Hồ sơ thiết kế của dự án.
- + Hồ sơ hoàn công công trình.
- + Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình để đưa vào sử dụng của chủ đầu tư.
- + Các văn bản quy định pháp luật có liên quan.

b) Số lượng hồ sơ: 04 bộ.

- *Thời hạn giải quyết*: 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính*: Tổ chức và cá nhân.
- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính*:

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân thành phố.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: không có.

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện *thủ tục hành chính*: Sở Giao thông vận tải.

d) Cơ quan phối hợp: không có.

- *Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính*: Quyết định hành chính.
- *Lệ phí*: không có.
- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*: không có.
- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*: không có.
- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

* Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 171/1999/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 1999 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Bảo vệ công trình giao thông đối với công trình giao thông trên sông.

* Quyết định của Bộ trưởng: Quyết định số 27/2005/QĐ-BGTVT ngày 17 tháng 5 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

22. Thủ tục công bố đóng đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương

- Trình tự thực hiện:

* Bước 1: Tổ chức, cá nhân lập hồ sơ đề nghị công bố đóng luồng, tuyến đường thủy nội địa theo quy định.

* Bước 2: Tổ chức, cá nhân đã lập hồ sơ đề nghị công bố đóng luồng, tuyến đường thủy nội địa (Trừ trường hợp vì lý do an ninh quốc phòng) nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (số 63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1).

+ Thời gian nhận, trả hồ sơ:

Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần:

- Buổi sáng từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.
- Buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

Sáng thứ bảy từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

+ Cán bộ tiếp nhận kiểm tra hồ sơ:

• Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp trong đó hẹn ngày nhận kết quả.

• Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn đương sự bổ sung và hoàn thiện hồ sơ.

* Bước 3: Chậm nhất 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Giao thông vận tải phải có ý kiến bằng văn bản trả lời.

* Bước 4: Sau khi xem xét hồ sơ, nếu đạt yêu cầu, Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh sẽ lập hồ sơ đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố công bố đóng luồng, tuyến đường thủy nội địa.

* Bước 5: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

- Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đề nghị đóng luồng, tuyến đường thủy nội địa.

+ Quyết định công bố mở luồng, tuyến đường thủy nội địa (bản photo có thị thực);

+ Các văn bản quy định pháp luật có liên quan.

b) Số lượng hồ sơ: 04 bộ.

- *Thời hạn giải quyết*: 20 ngày làm việc, kể từ ngày Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính*: Tổ chức, cá nhân.

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính*:

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân thành phố.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: không có.

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện *thủ tục hành chính*: Sở Giao thông Vận tải.

d) Cơ quan phối hợp: không có.

- *Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính*: Quyết định hành chính.

- *Lệ phí*: Không có.

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*: Không có.

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*: Không có.

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

* Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 171/1999/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 1999 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Bảo vệ công trình giao thông đối với công trình giao thông trên sông.

* Quyết định của Bộ trưởng: Quyết định số 27/2005/QĐ-BGTVT ngày 17 tháng 5 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

23. Thủ tục cấp lại giấy phép hoạt động bến thủy nội địa thuộc đường thủy nội địa địa phương, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương và trong vùng nước cảng biển đối với trường hợp phân chia, sáp nhập bến thủy nội địa

- *Trình tự thực hiện:*

* Bước 1: Tổ chức, cá nhân có nhu cầu cấp lại giấy phép hoạt động bến thủy nội địa trong trường hợp phân chia, sáp nhập bến chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.

* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Cảng vụ Đường thủy nội địa thành phố Hồ Chí Minh (Địa chỉ: Số 108 Tùng Thiện Vương, phường 11, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh) trực thuộc Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

+ Thời gian nhận, trả hồ sơ:

Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần:

- Buổi sáng từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.
- Buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

Sáng thứ bảy từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

+ Cán bộ tiếp nhận kiểm tra hồ sơ:

• Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp trong đó hẹn ngày nhận kết quả.

• Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn đương sự bổ sung và hoàn thiện hồ sơ.

* Bước 3: Trong 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh xem xét, nếu thỏa mãn điều kiện quy định thì cấp lại giấy phép hoạt động bến thủy nội địa. Trường hợp không chấp nhận phải trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do.

* Bước 4: Tổ chức, cá nhân căn cứ vào ngày hẹn trên biên nhận đến nhận kết quả giải quyết hồ sơ cấp lại giấy phép hoạt động bến thủy nội địa tại Cảng vụ Đường thủy nội địa thành phố Hồ Chí Minh.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:

+ Đơn đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động bên thủy nội địa (kèm theo mẫu hướng dẫn);

Trường hợp các chỉ tiêu quy định trong giấy phép hoạt động bên thủy nội địa có thay đổi thì Đơn đề nghị cấp phép lại ghi rõ những thay đổi so với hồ sơ đã nộp lần trước, kèm theo các giấy tờ về những thay đổi này (nếu có).

+ Bản sao các giấy tờ về những thay đổi so với hồ sơ đã nộp lần trước tương ứng với từng trường hợp thay đổi (nếu có).

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- *Thời hạn giải quyết*: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính*: Tổ chức và cá nhân.

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính*:

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có.

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

d) Cơ quan phối hợp: Đơn vị quản lý đường thủy nội địa trực thuộc Trung ương có vị trí mở bến thủy nội địa.

- *Kết quả thủ tục hành chính*: Giấy phép;

- *Lệ phí*: 40.000 (đồng/giấy phép hoặc lần cấp).

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*:

* Mẫu đơn đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động bên thủy nội địa đối với bến hàng hóa và bến hành khách (theo hướng dẫn).

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*: Không có.

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

* Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15 tháng 6 năm 2004;

* Nghị định số 21/2005/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa.

* Nghị định số 186/2004/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2004 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

* Quyết định số 27/2005/QĐ-BGTVT ngày 17 tháng 5 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về quản lý đường thủy nội địa.

* Quyết định số 4099/2000/QĐ-BGTVT ngày 28 tháng 12 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về ban hành Tiêu chuẩn ngành 22TCN 269-2000 “Quy tắc báo hiệu đường thủy nội địa Việt Nam”.

* Quyết định số 11/2005/QĐ-BGTVT ngày 17 tháng 01 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về sửa đổi, bổ sung Tiêu chuẩn ngành 22TCN 269-2000 “Quy tắc báo hiệu đường thủy nội địa Việt Nam”.

* Quyết định số 07/2005/QĐ-BGTVT ngày 07 tháng 01 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về ban hành Quy chế quản lý hoạt động của cảng, bến thủy nội địa.

* Thông tư số 47/2005/TT-BTC ngày 08 tháng 6 năm 2005 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí quản lý nhà nước về đảm bảo trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa.

* Quyết định số 2571/QĐ-UB ngày 03 tháng 5 năm 2001 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt quy hoạch phát triển mạng lưới đường thủy và cảng, bến khu vực thành phố Hồ Chí Minh.

* Văn bản số 52/CĐS-PCVT ngày 26 tháng 01 năm 2006 của Cục Đường sông (nay là Cục Đường thủy nội địa Việt Nam) về hướng dẫn thực hiện Quy chế quản lý hoạt động của cảng, bến thủy nội địa.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 200.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI
GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG BÊN THỦY NỘI ĐỊA

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh

Tên tổ chức, cá nhân:(3)

Địa chỉ:(4)

Số điện thoại: số FAX

Trường hợp các chỉ tiêu quy định trong giấy phép hoạt động bên thủy nội địa có thay đổi thì Đơn đề nghị cấp phép lại phải ghi rõ những thay đổi so với hồ sơ đã nộp lần trước, đồng thời kèm theo các giấy tờ về những thay đổi này (nếu có).

Làm đơn đề nghị được cấp lại giấy phép hoạt động bên thủy nội địa:(2).....

Vị trí bến: (5) từ km thứ đến km thứ:

trên bờ (phải hay trái)..... sông (kênh).....

thuộc xã (phường)....., huyện (quận)

tỉnh (thành phố)

Bến thuộc loại:(6)

Bến được sử dụng để:(7)

Phạm vi vùng nước sử dụng (8)

- Chiều dài: mét, dọc theo bờ;

- Chiều rộng:..... mét, từ mép bờ trở ra.

Bến có khả năng tiếp nhận loại phương tiện thủy lớn nhất có kích thước (9)

.....

Thời hạn xin hoạt động từ ngày đến ngày

Chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm về những nội dung nêu trên và cam đoan thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật hiện hành về giao thông vận tải đường thủy nội địa và pháp luật khác có liên quan.

Người làm đơn
(Ký và ghi họ tên)

GHI CHÚ

- (1) Ghi rõ tên Cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép.
- (2) Ghi tên bến.
- (3) Ghi tên chủ bến.
- (4) Ghi địa chỉ của trụ sở chính. Có thể ghi thêm số điện thoại, số FAX, E-mail để tiện liên hệ.
- (5) Ghi rõ bến nằm từ km thứ đến km thứthuộc bờ (phải hay trái) của sông (kênh) nào, thuộc xã (phường), huyện (quận), tỉnh (Thành phố) nào, (có thể ghi theo tọa độ nếu bến không thể xác định vị trí theo lý trình).
- (6) Ghi rõ là bến thông thường, bến nổi hay cụm bến.
- (7) Ghi rõ là bến hành khách hay xếp dỡ hàng hóa thông thường, xếp dỡ xăng dầu hay bến chuyên dùng.
- (8) Ghi rõ chiều dài, chiều rộng vùng nước của bến. Tùy trường hợp có thể ghi thêm cách vật chuẩn mét.
- (9) Ghi môn nước đầy tải của loại phương tiện lớn nhất mà bến có khả năng tiếp nhận và cao độ mực nước tương ứng. Ngoài ra tùy đặc điểm của mỗi bến có thể ghi thêm một số số liệu khác như: trọng tải, chiều dài chiều rộng của loại phương tiện lớn nhất được phép vào bến.

Thí dụ: Bến có khả năng tiếp nhận phương tiện thủy nội địa có môn nước đầy tải không quá 1,8m ứng với mức nước từ +3,0 m trở lên.

24. Thủ tục cấp lại giấy phép hoạt động bến thủy nội địa thuộc đường thủy nội địa địa phương, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương và trong vùng nước cảng biển đối với trường hợp chuyển quyền sở hữu bến thủy nội địa

- *Trình tự thực hiện:*

* Bước 1: Tổ chức, cá nhân có nhu cầu cấp lại giấy phép hoạt động bến thủy nội địa trong trường hợp chuyển quyền sở hữu bến thủy nội địa, chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.

* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Cảng vụ Đường thủy nội địa thành phố Hồ Chí Minh (số 108 Tunnel Thiệu Vương, phường 11, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh) trực thuộc Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

+ Thời gian nhận, trả hồ sơ:

Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần:

- Buổi sáng từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.
- Buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

Sáng thứ bảy từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

+ Cán bộ tiếp nhận kiểm tra hồ sơ:

• Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp trong đó hẹn ngày nhận kết quả.

• Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn đương sự bổ sung và hoàn thiện hồ sơ.

* Bước 3: Trong 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh xem xét, nếu thỏa mãn điều kiện quy định thì cấp lại giấy phép hoạt động bến thủy nội địa. Trường hợp không chấp nhận phải trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do.

* Bước 4: Tổ chức, cá nhân căn cứ vào ngày hẹn trên biên nhận đến nhận kết quả giải quyết hồ sơ cấp lại giấy phép hoạt động bến thủy nội địa tại Cảng vụ Đường thủy nội địa thành phố Hồ Chí Minh.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động bến thủy nội địa (kèm theo mẫu hướng dẫn);

Trường hợp các chỉ tiêu quy định trong giấy phép hoạt động bến thủy nội địa có thay đổi thì đơn đề nghị cấp phép lại ghi rõ những thay đổi so với hồ sơ đã nộp lần trước, kèm theo các giấy tờ về những thay đổi này (nếu có).

+ Bản sao các giấy tờ về những thay đổi so với hồ sơ đã nộp lần trước tương ứng với từng trường hợp thay đổi (nếu có).

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- *Thời hạn giải quyết*: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính*: Tổ chức và cá nhân.

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính*:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

+ Cơ quan phối hợp: Đơn vị quản lý đường thủy nội địa trực thuộc Trung ương có vị trí mở bến thủy nội địa.

- *Kết quả thủ tục hành chính*: Giấy phép.

- *Lệ phí*: 40.000 đồng/giấy phép hoặc lần cấp.

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*: Đơn đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động bến thủy nội địa đối với bến hàng hóa và bến hành khách (theo mẫu).

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*: Không có.

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

* Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15 tháng 6 năm 2004.

* Nghị định số 21/2005/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa.

* Nghị định số 186/2004/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2004 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

* Quyết định số 27/2005/QĐ-BGTVT ngày 17 tháng 5 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về quản lý đường thủy nội địa.

* Quyết định số 4099/2000/QĐ-BGTVT ngày 28 tháng 12 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về ban hành Tiêu chuẩn ngành 22TCN 269-2000 “Quy tắc báo hiệu đường thủy nội địa Việt Nam”.

* Quyết định số 11/2005/QĐ-BGTVT ngày 17 tháng 01 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về sửa đổi, bổ sung Tiêu chuẩn ngành 22TCN 269-2000 “Quy tắc báo hiệu đường thủy nội địa Việt Nam”.

* Quyết định số 07/2005/QĐ-BGTVT ngày 07 tháng 01 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về ban hành Quy chế quản lý hoạt động của cảng, bến thủy nội địa.

* Thông tư số 47/2005/TT-BTC ngày 08 tháng 6 năm 2005 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí quản lý nhà nước về đảm bảo trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa.

* Quyết định số 2571/QĐ-UB ngày 03 tháng 5 năm 2001 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt quy hoạch phát triển mạng lưới đường thủy và cảng, bến khu vực thành phố Hồ Chí Minh.

* Văn bản số 52/CĐS-PCVT ngày 26 tháng 01 năm 2006 của Cục Đường sông (nay là Cục Đường thủy nội địa Việt Nam) về hướng dẫn thực hiện Quy chế quản lý hoạt động của cảng, bến thủy nội địa.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 200.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI
GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG BÊN THỦY NỘI ĐỊA

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh

Tên tổ chức, cá nhân:(3)

Địa chỉ:(4)

Số điện thoại: số FAX

Trường hợp các chỉ tiêu quy định trong giấy phép hoạt động bên thủy nội địa có thay đổi thì Đơn đề nghị cấp phép lại phải ghi rõ những thay đổi so với hồ sơ đã nộp lần trước, đồng thời kèm theo các giấy tờ về những thay đổi này (nếu có).

Làm đơn đề nghị được cấp lại giấy phép hoạt động bên thủy nội địa:(2).....

Vị trí bến: (5) từ km thứ đến km thứ:

trên bờ (phải hay trái)..... sông (kênh).....

thuộc xã (phường)....., huyện (quận).....

tỉnh (thành phố)

Bến thuộc loại:(6)

Bến được sử dụng để:(7)

Phạm vi vùng nước sử dụng (8)

- Chiều dài: mét, dọc theo bờ;

- Chiều rộng:..... mét, từ mép bờ trở ra.

Bến có khả năng tiếp nhận loại phương tiện thủy lớn nhất có kích thước (9)

.....

Thời hạn xin hoạt động từ ngày đến ngày

Chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm về những nội dung nêu trên và cam đoan thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật hiện hành về giao thông vận tải đường thủy nội địa và pháp luật khác có liên quan.

Người làm đơn
(Ký và ghi họ tên)

GHI CHÚ

- (1) Ghi rõ tên Cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép.
- (2) Ghi tên bến.
- (3) Ghi tên chủ bến.
- (4) Ghi địa chỉ của trụ sở chính. Có thể ghi thêm số điện thoại, số FAX, E-mail để tiện liên hệ.
- (5) Ghi rõ bến nằm từ km thứ đến km thứthuộc bờ (phải hay trái) của sông (kênh) nào, thuộc xã (phường), huyện (quận), tỉnh (Thành phố) nào, (có thể ghi theo tọa độ nếu bến không thể xác định vị trí theo lý trình).
- (6) Ghi rõ là bến thông thường, bến nổi hay cụm bến.
- (7) Ghi rõ là bến hành khách hay xếp dỡ hàng hóa thông thường, xếp dỡ xăng dầu hay bến chuyên dùng.
- (8) Ghi rõ chiều dài, chiều rộng vùng nước của bến. Tùy trường hợp có thể ghi thêm cách vật chuẩn mét.
- (9) Ghi môn nước đầy tải của loại phương tiện lớn nhất mà bến có khả năng tiếp nhận và cao độ mực nước tương ứng. Ngoài ra tùy đặc điểm của mỗi bến có thể ghi thêm một số số liệu khác như: trọng tải, chiều dài chiều rộng của loại phương tiện lớn nhất được phép vào bến.

Thí dụ: Bến có khả năng tiếp nhận phương tiện thủy nội địa có môn nước đầy tải không quá 1,8m ứng với mức nước từ +3,0 m trở lên.

25. Thủ tục cấp lại giấy phép hoạt động bến khách ngang sông trong trường hợp đầu tư xây dựng bổ sung để nâng cao khả năng thông qua hoặc tiếp nhận được loại phương tiện lớn hơn

- *Trình tự thực hiện:*

* Bước 1: Tổ chức, cá nhân có nhu cầu cấp lại giấy phép hoạt động bến khách ngang sông trong trường hợp đầu tư xây dựng bổ sung để nâng cao khả năng thông qua hoặc tiếp nhận được loại phương tiện lớn hơn, chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.

* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (số 63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh).

+ Thời gian nhận, trả hồ sơ:

Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần:

- Buổi sáng từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.
- Buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

Sáng thứ bảy từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

+ Cán bộ tiếp nhận kiểm tra hồ sơ:

• Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp trong đó hẹn ngày nhận kết quả.

• Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn đương sự bổ sung và hoàn thiện hồ sơ.

* Bước 3: Trong 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định, Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh xem xét, nếu thỏa mãn điều kiện quy định thì cấp lại giấy phép hoạt động bến khách ngang sông cho chủ khai thác bến. Trường hợp không chấp nhận phải trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do.

* Bước 4: Tổ chức, cá nhân căn cứ vào ngày hẹn trên biên nhận đến nhận kết quả giải quyết hồ sơ cấp lại giấy phép hoạt động bến khách ngang sông tại Bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ của Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động bến khách ngang sông, phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã (phường) nơi mở bến (mẫu đơn theo hướng dẫn);

+ Quyết định hoặc văn bản của cơ quan có thẩm quyền cho phép phân chia, sáp nhập bến.

+ Bản sao các giấy tờ về những thay đổi so với hồ sơ đã nộp lần trước tương ứng với từng trường hợp thay đổi (nếu có).

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- *Thời hạn giải quyết*: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính*: Tổ chức và cá nhân.

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính*:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

+ Cơ quan phối hợp: Đoàn Quản lý đường thủy nội địa số 10, Cảng vụ Hàng hải thành phố Hồ Chí Minh.

- *Kết quả thủ tục hành chính*: Giấy phép;

- *Lệ phí*: 40.000 đồng/giấy phép hoặc lần cấp.

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*: Đơn đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động bến khách ngang sông (theo mẫu).

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*: Không có.

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

* Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15 tháng 6 năm 2004.

* Nghị định số 21/2005/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa.

* Nghị định số 186/2004/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2004 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

* Quyết định số 27/2005/QĐ-BGTVT ngày 17 tháng 5 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về quản lý đường thủy nội địa.

* Quyết định số 4099/2000/QĐ-BGTVT ngày 28 tháng 12 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về ban hành Tiêu chuẩn ngành 22TCN 269-2000 “Quy tắc báo hiệu đường thủy nội địa Việt Nam”.

* Quyết định số 11/2005/QĐ-BGTVT ngày 17 tháng 01 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về sửa đổi, bổ sung Tiêu chuẩn ngành 22TCN 269-2000 “Quy tắc báo hiệu đường thủy nội địa Việt Nam”.

* Quyết định số 07/2005/QĐ-BGTVT ngày 07 tháng 01 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về ban hành Quy chế quản lý hoạt động của cảng, bến thủy nội địa.

* Thông tư số 47/2005/TT-BTC ngày 08 tháng 6 năm 2005 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí quản lý nhà nước về đảm bảo trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa.

* Chỉ thị số 04/2005/CT-UB ngày 31 tháng 01 năm 2005 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về tăng cường quản lý trật tự an toàn giao thông đối với hoạt động bến khách ngang sông, kênh, rạch trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh; có hiệu lực thi hành từ ngày 31 tháng 01 năm 2005.

* Văn bản số 52/CĐS-PCVT ngày 26 tháng 01 năm 2006 của Cục Đường sông (nay là Cục Đường thủy nội địa Việt Nam) về hướng dẫn thực hiện Quy chế quản lý hoạt động của cảng, bến thủy nội địa.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 200.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI
GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG BẾN KHÁCH NGANG SÔNG

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh

Tên tổ chức, cá nhân:

Địa chỉ:Điện thoại:

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: ngày / /

do cơ quan: cấp

Trường hợp các chỉ tiêu quy định trong giấy phép hoạt động bến khách ngang sông cũ thay đổi, thờ Đơn đề nghị cấp phép lại phải ghi rừ những thay đổi so với hồ sơ đó gửi lần trước, đồng thời nộp kèm theo các giấy tờ về những thay đổi này (nếu có).

Vị trí bến:

- Từ Km thứ đến Km thứ Bên bờ (phải, trái)

của sông, thuộc xã, huyện, tỉnh (phường, quận, thành phố)

Thời hạn xin hoạt động:

Đặc điểm công trình bến:

- Đường dẫn: Vật liệu xây dựng:

Chiều rộng:

Độ dốc:

Số lượng phương tiện thủy:

Trọng tải:

- Số lượng hành khách:

- Loại phương tiện đường bộ được phép chở:

Chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm về những nội dung nêu trên và cam đoan thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật hiện hành về giao thông vận tải đường thủy nội địa và pháp luật khác có liên quan.

Xác nhận của UBND cấp xã
(phường)

Người làm đơn
(Ký và ghi họ tên)

26. Thủ tục cấp mới giấy phép hoạt động bến khách ngang sông

- *Trình tự thực hiện:*

* Bước 1: Tổ chức, cá nhân có nhu cầu mở bến khách ngang sông chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.

* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (số 63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh).

+ Thời gian nhận, trả hồ sơ:

Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần:

- Buổi sáng từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.
- Buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

Sáng thứ bảy từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

+ Cán bộ tiếp nhận kiểm tra hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp trong đó hẹn ngày nhận kết quả.

- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn đương sự bổ sung và hoàn thiện hồ sơ.

* Bước 3: Trong 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định của pháp luật, Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh xem xét nếu chấp thuận thì ghi ý kiến bằng văn bản gửi tổ chức, cá nhân xin mở bến để tiến hành các thủ tục có liên quan theo quy định của pháp luật và xây dựng, lắp đặt các trang thiết bị an toàn, hệ thống báo hiệu theo quy định. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do.

* Bước 4: Sau khi hoàn thành việc xây dựng, chủ bến khách ngang sông có thể trực tiếp kinh doanh khai thác hoặc cho tổ chức, cá nhân khác thuê để kinh doanh, khai thác. Chủ khai thác bến khách ngang sông phải làm thủ tục hồ sơ theo quy định, đề nghị Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy phép hoạt động bến khách ngang sông.

Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định trên, Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh xem xét, nếu thỏa mãn điều kiện quy định:

- Không nằm trong khu vực cấm xây dựng theo quy định của pháp luật; phù hợp với quy hoạch phát triển kết cấu hạ tầng Giao thông đường thủy nội địa; vị trí bến có địa hình, thủy văn ổn định, phương tiện ra vào an toàn thuận lợi.

- Có cầu cho người, phương tiện giao thông đường bộ lên xuống an toàn, thuận tiện; có trang thiết bị cho phương tiện neo buộc, có đèn chiếu sáng nếu hoạt động ban đêm. Đối với bến khách ngang sông mà phương tiện vận tải hành khách ngang sông được phép chở ô tô thì công trình bến phải áp dụng theo tiêu chuẩn kỹ thuật của bến phà.

- Lắp đặt báo hiệu đường thủy nội địa theo quy định.

- Có nhà chờ, bảng nội quy, bảng niêm yết giá vé thì Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy phép hoạt động bến khách ngang sông cho chủ khai thác bến.

* Bước 5: Tổ chức, cá nhân căn cứ vào ngày hẹn trên biên nhận đến nhận kết quả giải quyết hồ sơ cấp giấy phép hoạt động bến khách ngang sông tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động bến khách ngang sông, có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã (phường) nơi mở bến theo mẫu đơn kèm theo.

+ Văn bản của đơn vị quản lý đường thủy nội địa xác nhận vị trí bến bảo đảm các điều kiện: Không nằm trong khu vực cấm xây dựng theo quy định của pháp luật; phù hợp với quy hoạch phát triển kết cấu hạ tầng Giao thông đường thủy nội địa; vị trí bến có địa hình, thủy văn ổn định, phương tiện ra vào an toàn thuận lợi.

+ Bản thiết kế công trình bến theo tiêu chuẩn cấp kỹ thuật bến phà, đối với bến có phương tiện vận tải ngang sông được phép chở ô tô.

Sau khi hoàn thành việc xây dựng, chủ bến khách ngang sông có thể trực tiếp kinh doanh khai thác hoặc cho tổ chức, cá nhân khác thuê để kinh doanh, khai thác.

Chủ khai thác bến khách ngang sông phải làm thủ tục đề nghị Sở Giao thông vận tải Tp. Hồ Chí Minh cấp mới giấy phép hoạt động bến khách ngang sông. Hồ sơ bao gồm:

+ Văn bản của đơn vị quản lý đường thủy nội địa xác nhận việc hoàn thành lắp đặt báo hiệu đường thủy nội địa theo quy định.

+ Bản sao giấy tờ hợp pháp về quyền sử dụng đất.

+ Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

+ Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký, Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện vận tải hành khách ngang sông.

+ Bản sao bằng, chứng chỉ chuyên môn của người điều khiển phương tiện vận tải hành khách ngang sông.

+ Bản nghiệm thu hoàn công công trình bến có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền về đầu tư xây dựng, đối với bến có phương tiện vận tải hành khách ngang sông được phép chở ô tô.

+ Hợp đồng thuê bến (trừ trường hợp chủ khai thác bến đồng thời là chủ bến).

b) Số lượng hồ sơ: 02 (bộ)

- *Thời hạn giải quyết*: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính*: Tổ chức và cá nhân.

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính*:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

+ Cơ quan phối hợp: Đoạn Quản lý đường thủy nội địa số 10, Cảng vụ Hàng hải thành phố Hồ Chí Minh.

- *Kết quả thủ tục hành chính*: Giấy phép;

- *Lệ phí*: 40.000 đồng/giấy phép hoặc lần cấp.

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*: Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động bến khách ngang sông (theo mẫu).

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*: Không có.

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

* Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15 tháng 6 năm 2004.

* Nghị định số 21/2005/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa.

* Nghị định số 186/2004/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2004 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

* Quyết định số 27/2005/QĐ-BGTVT ngày 17 tháng 5 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về quản lý đường thủy nội địa.

* Quyết định số 4099/2000/QĐ-BGTVT ngày 28 tháng 12 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về ban hành Tiêu chuẩn ngành 22TCN 269-2000 “Quy tắc báo hiệu đường thủy nội địa Việt Nam”.

* Quyết định số 11/2005/QĐ-BGTVT ngày 17 tháng 01 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về sửa đổi, bổ sung Tiêu chuẩn ngành 22TCN 269-2000 “Quy tắc báo hiệu đường thủy nội địa Việt Nam”.

* Quyết định số 07/2005/QĐ-BGTVT ngày 07 tháng 01 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về ban hành Quy chế quản lý hoạt động của cảng, bến thủy nội địa.

* Thông tư số 47/2005/TT-BTC ngày 08 tháng 6 năm 2005 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí quản lý nhà nước về đảm bảo trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa.

* Chỉ thị số 04/2005/CT-UB ngày 31 tháng 01 năm 2005 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về tăng cường quản lý trật tự an toàn giao thông đối với hoạt động bến khách ngang sông, kênh, rạch trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh; có hiệu lực thi hành từ ngày 31 tháng 01 năm 2004.

* Văn bản số 52/CĐS-PCVT ngày 26 tháng 01 năm 2006 của Cục Đường sông (nay là Cục Đường thủy nội địa Việt Nam) về hướng dẫn thực hiện Quy chế quản lý hoạt động của cảng, bến thủy nội địa.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 200.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG BÊN KHÁCH NGANG SÔNG

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh

Tên tổ chức, cá nhân:

Địa chỉ:

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: ngày / /

do cơ quan: cấp

Làm đơn đề nghị cấp Giấy phép hoạt động bên khách ngang sông:

Tên bến:

Vị trí bến:

- Từ Km thứ đến Km thứ Bên bờ (phải, trái)
của sông, thuộc xã, huyện, tỉnh (phường, quận, thành phố)

Thời hạn xin hoạt động:

Đặc điểm công trình bến:

- Đường dẫn: Vật liệu xây dựng:

Chiều rộng:

Độ dốc:

Số lượng phương tiện thủy:

Trọng tải:

- Số lượng hành khách:

- Loại phương tiện đường bộ được phép chở:

Chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm về những nội dung nêu trên và cam đoan thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật hiện hành về giao thông vận tải đường thủy nội địa và pháp luật khác có liên quan.

Xác nhận của UBND cấp xã
(phường)

Người làm đơn
(Ký và ghi họ tên)

27. Thủ tục công bố lại cảng thủy nội địa đối với cảng hàng hóa, hành khách thuộc đường thủy nội địa địa phương, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương và trong vùng nước cảng biển, không tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài đối với trường hợp đầu tư xây dựng bổ sung để nâng cao khả năng thông qua hoặc tiếp nhận được phương tiện lớn hơn

- Trình tự thực hiện:

* Bước 1: Tổ chức, cá nhân có nhu cầu công bố lại cảng thủy nội địa đối với cảng hàng hóa, hành khách trong trường hợp đầu tư xây dựng bổ sung để nâng cao khả năng thông qua hoặc tiếp nhận được phương tiện lớn hơn, chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.

* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (Số 63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh).

+ Thời gian nhận, trả hồ sơ:

Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần:

- Buổi sáng từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.
- Buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

Sáng thứ bảy từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

+ Cán bộ tiếp nhận kiểm tra hồ sơ:

• Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp trong đó hẹn ngày nhận kết quả.

• Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn đương sự bổ sung và hoàn thiện hồ sơ.

* Bước 3:

+ Giai đoạn chuẩn bị đầu tư:

• Ngoài thực hiện các thủ tục theo quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng, chủ đầu tư phải gửi Sở Giao thông vận tải tờ trình về phần đầu tư xây dựng bổ sung cảng, nội dung bao gồm: Dự kiến quy mô và địa điểm xây dựng, mục đích sử dụng, phạm vi vùng nước, luồng vào cảng, loại phương tiện thủy lớn nhất được phép tiếp nhận, phương án khai thác.

• Trong 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được tờ trình, Sở Giao thông vận tải

xem xét nếu chấp thuận thì ghi ý kiến bằng văn bản để chủ đầu tư tiến hành các thủ tục về đầu tư xây dựng, trường hợp không chấp thuận thì cũng sẽ có văn bản nêu lý do.

+ Giai đoạn thực hiện dự án:

Trước khi thi công xây dựng cảng, chủ đầu tư nộp Sở Giao thông vận tải quyết định phê duyệt thiết kế kỹ thuật công trình cảng, bình đồ vùng nước cảng, thiết kế lắp đặt báo hiệu xác định vùng nước cảng và phương án bảo đảm an toàn giao thông khi thi công.

+ Sau khi hoàn thành việc xây dựng, chủ đầu tư gửi hồ sơ đề nghị Sở Giao thông vận tải công bố cảng. Thành phần hồ sơ như mục a, Bước 4.

+ Sở Giao thông vận tải căn cứ các đặc điểm về quy mô công trình, thời hạn sử dụng đất, quy hoạch giao thông vận tải để quy định thời hạn, hiệu lực của Quyết định công bố cảng thủy nội địa.

* Bước 4: Căn cứ vào ngày hẹn trên biên nhận đến nhận kết quả giải quyết hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị công bố lại cảng thủy nội địa (theo mẫu).

+ Bản sao Quyết định đầu tư xây dựng cảng của cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đầu tư.

+ Biên bản nghiệm thu đưa công trình cảng vào sử dụng kèm theo bản vẽ hoàn công mặt bằng, mặt cắt ngang công trình cầu cảng và bình đồ vùng nước cảng.

+ Bản sao giấy tờ hợp pháp về quyền sử dụng đất.

+ Văn bản của đơn vị quản lý đường thủy nội địa xác nhận việc hoàn thành lắp đặt báo hiệu đường thủy nội địa và hoàn thành việc thanh, thải vật chướng ngại hình thành trong quá trình xây dựng cảng (nếu có).

+ Các giấy tờ liên quan đến điều kiện xếp dỡ hàng hóa nguy hiểm theo quy định của pháp luật (nếu cảng chuyên xếp dỡ hàng hóa nguy hiểm).

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- *Thời hạn giải quyết:* 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Tổ chức và cá nhân.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): không có

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

d) Cơ quan phối hợp (nếu có): Khu Đường sông, Cảng vụ Đường thủy nội địa thành phố Hồ Chí Minh.

- *Kết quả thủ tục hành chính*: Quyết định hành chính

- *Lệ phí*: 40.000 đồng/1 lần cấp.

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*: Đơn đề nghị Công bố lại cảng thủy nội địa

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*: Không có

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

* Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15 tháng 6 năm 2004;

* Nghị định số 21/2005/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa;

* Nghị định số 186/2004/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2004 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

* Thông tư số 47/2005/TT-BTC ngày 08 tháng 6 năm 2005 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí quản lý nhà nước về đảm bảo trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa;

* Quyết định số 07/2005/QĐ-BGTVT ngày 07 tháng 01 năm 2005 Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về ban hành Quy chế quản lý hoạt động của cảng, bến thủy nội địa;

* Quyết định số 31/2004/QĐ-BGTVT ngày 21 tháng 12 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về ban hành tiêu chuẩn cấp kỹ thuật cảng thủy nội địa, tiêu chuẩn bến thủy nội địa;

* Quyết định số 27/2005/QĐ-BGTVT ngày 17 tháng 5 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về quản lý đường thủy nội địa;

* Quyết định số 4099/2000/QĐ-BGTVT ngày 28 tháng 12 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về ban hành Tiêu chuẩn ngành 22TCN 269-2000 “Quy tắc báo hiệu đường thủy nội địa Việt Nam”;

* Quyết định số 11/2005/QĐ-BGTVT ngày 17 tháng 01 năm 2005 Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung Tiêu chuẩn ngành 22TCN 269-2000 “Quy tắc báo hiệu đường thủy nội địa Việt Nam”;

* Quyết định số 2571/QĐ-UB ngày 03 tháng 5 năm 2001 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt quy hoạch phát triển mạng lưới đường thủy và cảng bến khu vực thành phố Hồ Chí Minh;

* Văn bản số 52/CĐS-PCVT ngày 26 tháng 01 năm 2006 của Cục Đường sông (nay là Cục Đường thủy nội địa Việt Nam) về hướng dẫn thực hiện Quy chế quản lý hoạt động của cảng, bến thủy nội địa.

Mẫu theo hướng dẫn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
CÔNG BỐ LẠI CẢNG THỦY NỘI ĐỊA

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh

Tên tổ chức, cá nhân (4).....

Địa chỉ trụ sở:

Số điện thoại:số FAX.....

Trường hợp các chỉ tiêu quy định trong quyết định công bố cảng thủy nội địa có thay đổi thì Đơn đề nghị Công bố lại cảng thủy nội địa ghi rõ những thay đổi so với hồ sơ đã nộp lần trước, kèm theo các giấy tờ về những thay đổi này (nếu có).

Làm đơn đề nghị được công bố lại Cảng (2).....

Vị trí cảng (3): từ km thứ.....đến km thứ

Trên bờ (phải hay trái)..... sông, (kênh).....

Thuộc xã (phường)....., huyện(quận)..... tỉnh (thành phố):

Cảng thuộc loại (5a):

Phạm vi vùng đất sử dụng (6):

Phạm vi vùng nước sử dụng (7):.....

Tóm tắt quy mô về cơ sở hạ tầng (công trình cầu tàu, kho bãi...):

Loại phương tiện cảng có khả năng tiếp nhận (8):.....

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về những nội dung trên đây và cam đoan thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật hiện hành về giao thông vận tải đường thủy nội địa và pháp luật khác có liên quan.

Tổ chức (cá nhân) làm đơn
Ký và đóng dấu

Ghi chú mẫu số 1 và 2:

(1) Điều chỉnh nội dung cho phù hợp.

(2) Ghi tên cảng được công bố.

(3) Ghi rõ cảng nằm từ km thứ..... đến km thứ..... (lý trình) phía bờ (phải hay trái) của sông (kênh)..... thuộc xã (phường)..... huyện (quận, thị xã) tỉnh (thành phố)

Đối với các cảng trên hồ, vịnh ... không xác định vị trí theo lý trình thì có thể xác định vị trí theo toạ độ.

(4) Ghi rõ tên Chủ cảng (đơn vị Chủ đầu tư xây dựng cảng);

(5a) Ghi rõ là cảng hành khách hay cảng hàng hoá. Nếu là cảng hàng hóa cần ghi rõ là hàng hóa thông thường, hàng xăng dầu ...

(5b) Ghi cấp kỹ thuật cảng theo Quyết định số 31/2004/QĐ-BGTVT ngày 21 tháng 12 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành tiêu chuẩn kỹ thuật cảng thủy nội địa, tiêu chuẩn bến thủy nội địa;

(6.a) Ghi phạm vi vùng đất sử dụng theo các giấy tờ về sử dụng đất do cơ quan có thẩm quyền cấp;

(6.b) Ghi rõ những đặc điểm của cầu tàu và các công trình thiết yếu khác.

(7) Ghi rõ chiều dài, rộng vùng nước trước cầu cảng, vùng phương tiện neo đậu, luồng vào cảng (nếu cảng nằm xa luồng chạy tàu thuyền) và các vùng nước giành cho dịch vụ cung ứng, chuyển tải hàng hóa (nếu có) tổng diện tích mặt nước (m^2) sử dụng theo bình đồ được cơ quan có thẩm quyền duyệt.

(8) Ghi rõ loại phương tiện thủy lớn nhất mà cảng có khả năng tiếp nhận như: phương tiện thủy nội địa, tàu biển, phương tiện thủy nước ngoài...; mớn nước đáy tải của phương tiện lớn nhất mà cảng có khả năng tiếp nhận (ghi kèm cao độ mức nước tương ứng). Tùy đặc điểm cụ thể về độ sâu vùng nước, chiều dài cầu tàu, loại thiết bị bốc xếp... của từng cảng có thể ghi thêm những số liệu khác như: trọng tải, chiều dài chiều rộng của loại phương tiện lớn nhất được phép vào cảng .

(9) Ghi những nội dung cần thiết tùy theo đặc thù của mỗi cảng, nếu có;

(10) Nơi nhận, ngoài đối tượng nêu trong Điều cuối cùng, cần gửi các cơ quan sau:

- Cơ quan cấp trên trực tiếp của cơ quan ra Quyết định để báo cáo;

- Cục Đường sông Việt Nam để theo dõi (nếu Quyết định không do Cục Đường sông Việt Nam ban hành);

- Cục Hàng hải Việt Nam, nếu là cảng tiếp nhận tàu biển, để phối hợp.

28. Thủ tục công bố lại cảng thủy nội địa đối với cảng hàng hóa, hàng khách thuộc đường thủy nội địa địa phương, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương và trong vùng nước cảng biển, không tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài đối với trường hợp phân chia, sáp nhập cảng thủy nội địa

- *Trình tự thực hiện:*

* Bước 1: Tổ chức, cá nhân có nhu cầu công bố lại cảng thủy nội địa trong trường hợp phân chia, sáp nhập cảng thủy nội địa, chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.

* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (Số 63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh).

+ Thời gian nhận, trả hồ sơ:

Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần:

- Buổi sáng từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.
- Buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

Sáng thứ bảy từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

+ Cán bộ tiếp nhận kiểm tra hồ sơ:

• Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp trong đó hẹn ngày nhận kết quả.

• Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn đương sự bổ sung và hoàn thiện hồ sơ.

* Bước 3: Trong 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh xem xét, nếu thỏa mãn điều kiện quy định thì có quyết định công bố lại cảng thủy nội địa cho chủ khai thác cảng. Trường hợp không chấp nhận phải trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do.

* Bước 4: Tổ chức cá nhân căn cứ vào ngày hẹn trên biên nhận đến nhận kết quả giải quyết hồ sơ cấp lại Quyết định công bố lại cảng thủy nội địa tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị công bố lại cảng thủy nội địa (theo mẫu);

+ Quyết định hoặc văn bản của cơ quan có thẩm quyền cho phép phân chia, sáp nhập bến;

+ Bản sao các giấy tờ về những thay đổi so với hồ sơ đã nộp lần trước tương ứng với từng trường hợp thay đổi (nếu có);

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức và cá nhân.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: không có

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

d) Cơ quan phối hợp: Khu Đường sông, Cảng vụ Đường thủy nội địa thành phố Hồ Chí Minh.

- Kết quả thủ tục hành chính: Quyết định hành chính

- Lệ phí: 40.000 đồng/1 lần cấp.

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị công bố lại cảng thủy nội địa (theo mẫu)

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

* Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15 tháng 6 năm 2004.

* Nghị định số 21/2005/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa.

* Nghị định số 186/2004/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2004 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

* Thông tư số 47/2005/TT-BTC ngày 08 tháng 6 năm 2005 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí quản lý nhà nước về đảm bảo trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa.

* Quyết định số 07/2005/QĐ-BGTVT ngày 07 tháng 01 năm 2005 Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về ban hành Quy chế quản lý hoạt động của cảng, bến thủy nội địa;

* Quyết định số 31/2004/QĐ-BGTVT ngày 21 tháng 12 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về ban hành tiêu chuẩn cấp kỹ thuật cảng thủy nội địa, tiêu chuẩn bến thủy nội địa.

* Quyết định số 27/2005/QĐ-BGTVT ngày 17 tháng 5 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về quản lý đường thủy nội địa;

* Quyết định số 4099/2000/QĐ-BGTVT ngày 28 tháng 12 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về ban hành Tiêu chuẩn ngành 22TCN 269-2000 “Quy tắc báo hiệu đường thủy nội địa Việt Nam”;

* Quyết định số 11/2005/QĐ-BGTVT ngày 17 tháng 01 năm 2005 Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung Tiêu chuẩn ngành 22TCN 269-2000 “Quy tắc báo hiệu đường thủy nội địa Việt Nam”;

* Quyết định số 2571/QĐ-UB ngày 03 tháng 5 năm 2001 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt quy hoạch phát triển mạng lưới đường thủy và cảng bến khu vực thành phố Hồ Chí Minh.

* Văn bản số 52/CĐS-PCVT ngày 26 tháng 01 năm 2006 của Cục Đường sông (nay là Cục Đường thủy nội địa Việt Nam) về hướng dẫn thực hiện Quy chế quản lý hoạt động của cảng, bến thủy nội địa.

Mẫu theo hướng dẫn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
CÔNG BỐ LẠI CẢNG THỦY NỘI ĐỊA

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh

Tên tổ chức, cá nhân (4).....

Địa chỉ trụ sở:

Số điện thoại:số FAX.....

Trường hợp các chỉ tiêu quy định trong quyết định công bố cảng thủy nội địa có thay đổi thì Đơn đề nghị Công bố lại cảng thủy nội địa ghi rõ những thay đổi so với hồ sơ đã nộp lần trước, kèm theo các giấy tờ về những thay đổi này (nếu có).

Làm đơn đề nghị được công bố lại Cảng (2).....

Vị trí cảng (3): từ km thứ.....đến km thứ

Trên bờ (phải hay trái)..... sông, (kênh).....

Thuộc xã (phường)....., huyện(quận)..... tỉnh (thành phố):

Cảng thuộc loại (5a):

Phạm vi vùng đất sử dụng (6):

Phạm vi vùng nước sử dụng (7):.....

Tóm tắt quy mô về cơ sở hạ tầng (công trình cầu tàu, kho bãi...):

Loại phương tiện cảng có khả năng tiếp nhận (8):.....

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về những nội dung trên đây và cam đoan thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật hiện hành về giao thông vận tải đường thủy nội địa và pháp luật khác có liên quan.

Tổ chức (cá nhân) làm đơn
Ký và đóng dấu

Ghi chú mẫu số 1 và 2:

(1) Điều chỉnh nội dung cho phù hợp.

(2) Ghi tên cảng được công bố.

(3) Ghi rõ cảng nằm từ km thứ..... đến km thứ..... (lý trình) phía bờ (phải hay trái) của sông (kênh)..... thuộc xã (phường)..... huyện (quận, thị xã) tỉnh (thành phố)

Đối với các cảng trên hồ, vịnh ... không xác định vị trí theo lý trình thì có thể xác định vị trí theo toạ độ.

(4) Ghi rõ tên Chủ cảng (đơn vị Chủ đầu tư xây dựng cảng);

(5a) Ghi rõ là cảng hành khách hay cảng hàng hoá. Nếu là cảng hàng hóa cần ghi rõ là hàng hóa thông thường, hàng xăng dầu ...

(5b) Ghi cấp kỹ thuật cảng theo Quyết định số 31/2004/QĐ-BGTVT ngày 21 tháng 12 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành tiêu chuẩn kỹ thuật cảng thủy nội địa, tiêu chuẩn bến thủy nội địa;

(6.a) Ghi phạm vi vùng đất sử dụng theo các giấy tờ về sử dụng đất do cơ quan có thẩm quyền cấp;

(6.b) Ghi rõ những đặc điểm của cầu tàu và các công trình thiết yếu khác.

(7) Ghi rõ chiều dài, rộng vùng nước trước cầu cảng, vùng phương tiện neo đậu, luồng vào cảng (nếu cảng nằm xa luồng chạy tàu thuyền) và các vùng nước giành cho dịch vụ cung ứng, chuyển tải hàng hóa (nếu có) tổng diện tích mặt nước (m²) sử dụng theo bình đồ được cơ quan có thẩm quyền duyệt.

(8) Ghi rõ loại phương tiện thủy lớn nhất mà cảng có khả năng tiếp nhận như: phương tiện thủy nội địa, tàu biển, phương tiện thủy nước ngoài...; mớn nước đáy tải của phương tiện lớn nhất mà cảng có khả năng tiếp nhận (ghi kèm cao độ mức nước tương ứng). Tùy đặc điểm cụ thể về độ sâu vùng nước, chiều dài cầu tàu, loại thiết bị bốc xếp... của từng cảng có thể ghi thêm những số liệu khác như: trọng tải, chiều dài chiều rộng của loại phương tiện lớn nhất được phép vào cảng .

(9): Ghi những nội dung cần thiết tùy theo đặc thù của mỗi cảng, nếu có;

(10) Nơi nhận, ngoài đối tượng nêu trong Điều cuối cùng, cần gửi các cơ quan sau:

- Cơ quan cấp trên trực tiếp của cơ quan ra Quyết định để báo cáo;

- Cục Đường sông Việt Nam để theo dõi (nếu Quyết định không do Cục Đường sông Việt Nam ban hành);

- Cục Hàng hải Việt Nam, nếu là cảng tiếp nhận tàu biển, để phối hợp.

(Xem tiếp Công báo số 194 + 195)